

Ellen G. White Estate



CON ĐƯỜNG GIẢI-THOÁT

ELLEN G. WHITE

CON ĐƯỜNG GIẢI-THOÁT

Ellen G. White

**Copyright © 2012
Ellen G. White Estate, Inc.**

Information about this Book

Overview

This eBook is provided by the [Ellen G. White Estate](#). It is included in the larger free [Online Books](#) collection on the Ellen G. White Estate Web site.

About the Author

Ellen G. White (1827-1915) is considered the most widely translated American author, her works having been published in more than 160 languages. She wrote more than 100,000 pages on a wide variety of spiritual and practical topics. Guided by the Holy Spirit, she exalted Jesus and pointed to the Scriptures as the basis of one's faith.

Further Links

[A Brief Biography of Ellen G. White](#)
[About the Ellen G. White Estate](#)

End User License Agreement

The viewing, printing or downloading of this book grants you only a limited, nonexclusive and nontransferable license for use solely by you for your own personal use. This license does not permit republication, distribution, assignment, sublicense, sale, preparation of derivative works, or other use. Any unauthorized use of this book terminates the license granted hereby.

Further Information

For more information about the author, publishers, or how you can support this service, please contact the Ellen G. White Estate at mail@whiteestate.org. We are thankful for your interest and feedback and wish you God's blessing as you read.

Mục lục

Information about this Book	i
Lời Giới -Thiệu	iv
TỰA	v
CHƯƠNG 1: LÒNG BÁC ÁI CỦA ĐỨC CHÚA TRỜI	7
CHƯƠNG 2: CẦN CÓ MỘT ĐẢNG CỨU THẾ:	13
CHƯƠNG 3: SỰ ẪN NẪN	18
CHƯƠNG 4: SỰ XUNG TỘI	29
CHƯƠNG 5: SỰ DẪNG MÌNH	33
CHƯƠNG 6: ĐỨC TIN VÀ SỰ TIẾP NHẬN	38
CHƯƠNG 7: DẤU HIỆU MÔN ĐỒ	43
CHƯƠNG 8: KHÔN LỚN TRONG ĐẢNG CHRIST	50
CHƯƠNG 9: VIỆC LÀM VÀ SỰ SỐNG	57
CHƯƠNG 10: HIỂU BIẾT ĐỨC CHÚA TRỜI	63
CHƯƠNG 11: ĐẶC ẶN CẦU NGUYỆN:	69
CHƯƠNG 12: PHẢI LÀM SAO VỚI MỖI NGHI NGỜ?	79
CHƯƠNG 13: VUI MỪNG TRONG CHÚA	86

Lời Giới -Thiệu

CON ĐƯỜNG GIẢI-THOÁT là quyển sách nổi bật trong các loại sách Cơ-đốc- giáo. Sách bán rất chạy ngay từ lần ấn-hành đầu tiên bằng Anh-ngữ, vào năm 1890. Từ đó số độc-giả càng ngày càng cao. Các nhà xuất-bản đã phát-hành hàng triệu quyển, cho lưu-hành khắp thế-giới với các bản dịch của tám mươi lăm ngôn-ngữ khác nhau.

[6] CON ĐƯỜNG GIẢI — THOÁT đưa độc-giả đến Đấng có thể thỏa-mãn mọi nhu- cầu của tâm-hồn. Quyển sách này là chỉ-đạo-viên chắc-chắn, giúp những bàn chân e-ngại, ngập — ngừng đầy hoài — nghi mạnh bước trên con đường bình — an. Nó chỉ cho con người đến nhịp cầu nối liền giữa hai đầu cầu — thiên-đàng và hạ-giới — đã bị tội-lỗi xen vào ngăn-cách bấy lâu nay. Nó hướng-dẫn từng nấc một cho những ai tìm-kiếm sự công- bình và nét trọn-lành trong bản-tánh. Nó giúp ta hưởng cái kinh-nghiệm quý-báu trong Đấng Christ và đưa ta đến sự đầu — phục Chúa hoàn-toàn.

Sở-dĩ nó có ảnh — hưởng lớn — lao như vậy vì nó phát-xuất từ ngòi bút của bà Ellen G. White (1827-1915), một người hiến-dâng trọn đời cho công-việc của Đức Chúa Trời. Bà từng đến tận nơi để lo việc Chúa ở Âu, Mỹ, Úc-châu. Mỗi lần bà giảng — dạy có hàng ngàn người đến nghe. Tác-phẩm của bà đã ấn — hành trên 50 quyển vừa lớn vừa nhỏ trong các lãnh-vực quan-trọng như tôn- giáo, giáo-dục, sức-khỏe, gia-đình, đời sống Cơ-đốc thực-hành v.v...

Cho ấn-hành bản dịch Việt-ngữ này, chúng tôi mong được góp một phần nhỏ vào tủ sách Cơ-đốc-giáo để đem sứ-mạng bác-ái và nhân-tử đến mọi tâm-hồn đang khao- khát chân-lý.

GIÁO HỘI CƠ-ĐỐC PHỤC-LÂM

[7]

[8]

[9]

TỰA

“Hãy đến cùng Ta”, lời thỉnh — mời phát-xuất từ lòng bác-ái của Đấng Cứu-Thế êm rót vào tai những đứa con xa- lạc khỏi nẻo thẳng ngay của Đức Chúa Trời. Những kẻ tận đáy lòng muốn tìm sự giúp-đỡ, sẽ gặp được trong Đức Chúa Jêsus. Trong sự giúp-đỡ ấy có cả sự thúc- giục người quay bước trở về nhà Cha. Người ta thường nêu lên câu hỏi như sứ- đồ Tô-ma xưa kia: “Làm sao con biết đường được?” Nhà Cha dường như xa- xôi quá mà con đường có vẻ khó đi và bất định. Như vậy những bước nào là bước đường đưa về nhà?

Quyển sách nhỏ này bộc — bạch sứ- mạng của nó. Nó chỉ con người đến Đức Chúa Jêsus là Đấng duy-nhất thỏa-đáp được mọi nhu-cầu của tâm-hồn. Nó hướng những bàn chân ngấp — ngừng và dừng bước mau đến “con đường bình-an”. Nó dẫn những người tìm sự công-bình và nét trọn- lành trong bản-tánh đi từng bước một trên nẻo đường đời sống tín-giáo, đến nguồn phước đầy tràn mà người ta chỉ có thể tìm được bởi lìa — bỏ bản — ngã, bởi lòng trông-cậy không chút giao-động nơi ơn cứu-chuộc, nơi năng-lực gìn-giữ của BẠN THIẾT của mọi tội-nhân. Lời chỉ-dẫn trong những trang sách này đã đem đến niềm an- ủi và hy-vọng cho biết bao tâm-hồn phiến-muộn, làm cho những người theo Chúa mạnh bước với lòng đầy tin-tưởng và vui-tươi trong dấu chân của Đấng Lãnh- đạo thiên-thượng của họ.

[10]

Khi Gia-cốp sự tội-lỗi mình đã cắt đứt mối thông-công với thiên-đàng, lúc thể-xác quá mệt-mỏi chán-chường, Gia- cốp nằm chiêm — bao thấy một cái thang bắt xuống từ trời. Con Đường Giải-Thoát đã bày ra trước mắt ông. Mối liên-lạc giữa đất và trời đã được tái-thiết.

Chúng tôi thành-thật cầu-mong sự hiện thấy cùng những lời êm-ái đầy an-ủi chứa-chan hy-vọng đã được thốt ra cho kẻ lãng-du xưa kia thế nào, cũng hiện ra cho các độc-giả thân-yêu của tập sách nhỏ này thế ấy.

Nhà Xuất-Bản

[11]

[12]

[13]

[14]

[15]

CHƯƠNG 1: LÒNG BÁC ÁI CỦA ĐỨC CHÚA TRỜI

VẠN-VẬT cũng như Kinh-Thánh đều chứng- minh tình-yêu của Đức Chúa Trời. Thiên- Phụ của chúng ta là nguồn-gốc của sự sống, sự khôn-ngoan và vui-mừng. Hãy nhìn đến những nét mỹ-lệ và nhiệm-mầu của vạn-vật. Hãy suy- tưởng đến mọi ứng-dụng kỳ-diệu của chúng cho mọi nhu-cầu và hạnh-phúc chẳng riêng cho loài người mà cho mọi sinh-vật dưới thế. Ánh sáng mặt trời và giọt mưa rơi làm đất tươi mới đầy vui-vẻ. Đồi cao, biển cả, đồng xanh đều thâm nhẩn- nhủ với ta về tình yêu của Đấng Tạo-Hóa. Chính Đức Chúa Trời là Đấng cung- cấp mọi nhu-cầu hằng ngày cho mọi loài thọ-tạo. [16]
Tác-giả Thi-thiên đã có những vần-thơ tuyệt-mỹ rằng:

“Con mắt muôn vật đều ngửa-trông Chúa,
Chúa ban cho chúng đồ-ăn tùy theo thì.
Chúa sẽ tay ra.
Làm cho thỏa nguyện mọi loài sống.”

Thi-thiên 145:15, 16.

Đức Chúa Trời đã tạo nên con người hoàn- toàn thánh-khiết và hạnh-phúc, mặt đất tốt tươi khi vừa ra khỏi bàn tay của Đấng Tạo-Hóa, không hề mang vết-tích của sự hư-hoại cũng không hề có bóng của sự rửa-sả. Chính sự vi-phạm luật-pháp của Đức Chúa Trời — tức là luật-pháp yêu-thương — đã đem đến mọi khổ-hạnh và chết-chóc. Tuy- nhiên, giữa mọi lao-khổ là hậu-quả của tội-lỗi, tình yêu của Đức Chúa Trời đã được bày-tỏ sáng rõ. Kinh-Thánh có chép rằng: “Đức Chúa Trời rửa- sả đất vì loài người.” Sáng-thế-ký 3:17. Những gai-gốc và chà-chuôm — những gian-lao thử-thách đã làm cuộc sống của con người đầy lo-âu, vất- vả — được sanh ra vì lợi-ích cho người trong chương-trình đào-luyện cần-thiết của Đức Chúa Trời để nâng-đỡ họ ra khỏi sự đồi bại và tàn-úa do tội-lỗi gây nên. Thời-gian tuy đã vấp-phạm nhưng đời không phải chỉ đầy [17]

sâu-đau khóc-hận. Chính trong thiên-nhiên đã có những sứ-mạng an-ủi và tràn-trề hy-vọng. Chà-chuôm đã nở hoa và hương thơm đã bao-trùm gai-gốc.

Câu “Đức Chúa Trời là tình yêu” đã được viết lên trên mỗi nụ hoa hàm-tiểu và trong mỗi ngọn cỏ xuân-thì. Các loài chim đáng yêu vang-dội từng không với điệu hoan-ca; những đóa hoa mảnh-mai, rực sắc, tỏa hương ngào-ngạt khắp nơi; cây to hùng-vĩ, cành lá sum-suê trong chôn rừng già với màu xanh tươi muôn thuở — tất-cả đều biểu-lộ sự chăm-lo âu-yếm của Đức Chúa Trời với lòng khao-khát muôn bày con Ngài được vui-vẻ.

Lời Đức Chúa Trời đã bày-tỏ bỗn-tánh Ngài. Chính Ngài đã truyền phán về tình yêu và lòng thương-xót vô — biên của Ngài. Khi Môi-se khẩn-nguyện: “Xin Ngài cho con xem sự vinh-hiến của Ngài”, Chúa đáp rằng: “Ta sẽ làm cho các sự nhân-từ Ta phát ra trước mặt con “. Xuất Ê-díp-tô Ký 33:18, 19. Đây là sự vinh-hiến của Ngài. Chúa đi ngang qua mặt Môi-se, hô rằng: “Giê-hô-va! Giê-hô-va! là Đức Chúa Trời nhân — từ, thương — xót, chậm giận, đầy-dẫy ân-huệ và thành — thật, ban ơn đến ngàn đời, xá điều gian-ác, tội trọng, và tội-lỗi “. Xuất Ê-díp-tô Ký 34:6,7. Ngài “chậm giận, giàu ơn” (Giô-na 4:2), vì Ngài lấy sự nhân-từ làm vui-thích.” (Mi-chê 7:18).

Chúa đã kết chặt lòng ta với lòng Ngài bằng hằng-hà-sa-số chứng-cớ trong trời đất. Ngài đã tự bày-tỏ Ngài cho ta qua thiên-nhiên và qua mỗi liên-kết sâu-nhiệm êm-ái nhất trần đời mà lòng người có thể hiểu thấu. Tuy vậy, những sự việc ấy chỉ diễn-tả được tình yêu của Ngài cách mù-mờ. Dầu mọi chứng-cớ dường ấy được phô-bay, kẻ thù điều thiện vẫn làm mờ-tối tâm-thần loài người đến nỗi họ nhìn lên Chúa với niềm sợ-hãi, họ nghĩ rằng Ngài là Đấng nghiêm-khắc và cố-chấp. Sa-tan đã gây cho loài người tưởng-tượng Đức Chúa Trời là nhân-vật có thái — độ khắc-nghiệt — một quan tòa không hề thương-xót, một chủ nợ tàn-nhẫn. Nó hình-dung Đức Chúa Trời là Đấng dò-xét soi- bới với cặp mắt ganh-tị, tìm mọi lỗi-lầm của loài người để hành-phạt họ. Chính để phá tan bóng âm- u hãi-hùng này, và để phô-bày cho thế-gian tình yêu vô-lượng của Đức Chúa Trời mà Đức Chúa Jê-sus đã giáng-lâm để sống với người phạm.

Con Đức Chúa Trời đã giáng-lâm để bày-tỏ Đức Chúa Cha: “Chẳng hề ai thấy Đức Chúa Trời, chỉ Con Một ở trong lòng Cha, là Đấng đã giải- bày Cha cho chúng ta biết.” Giăng 1:18 “Ngoài Con

và người nào mà Con muốn tỏ ra cùng, thì cũng không biết Cha”. [19]
 Ma-thi ơ 11:27. Khi một môn-đồ Phi-líp — hỏi: “Lạy Chúa, xin chỉ Cha cho chúng con”, thì Đức Chúa Jê-sus đáp: “Hỡi Phi-líp, Ta ở cùng các con đã lâu thay, mà con chưa biết Ta! Ai đã thấy Ta, tức là thấy Cha. Sao con lại nói rằng; “Xin chỉ Cha cho chúng con”?
 Giăng 14:8, 9.

Đức Chúa Jê-sus giải-bày chức-vụ của Ngài ở thế-gian như thế này:

Chúa đã xúc dầu cho Ta đặt truyền tin-lành cho kẻ nghèo; Ngài đã sai ta để rao cho kẻ bị cầm được tha, Kẻ mù được sáng, Kẻ hà-hiếp được tự-do: Và để đồn ra năm lành của Chúa.” Lu-ca 4:19.

Đây là công — việc của Ngài. Ngài đi ra làm điều thiện, để chữa lành những kẻ bị Sa-tan áp- bức. Lúc bấy giờ có những làng-mạc mà người ta không hề nghe một tiếng rên-siết bởi bệnh-tật, vì Chúa đã đi qua và chữa lành mọi tật — bệnh rồi.

Việc làm Ngài là chứng-cớ của thiên-chức Ngài. Lòng bác-ái, mỗi từ-tâm và sự cảm-thương đều được bộc-lộ trong mỗi hành-vi của Ngài và lòng Chúa chứa-chan mỗi cảm-thông ưu-ái đối với con-cái loài người. Ngài mặc lấy hình-hài của người cốt để hiểu thấu mọi nhu — cầu của con người. Những kẻ nghèo-khó đơn-sơ nhưt không hề thấy sợ-hãi Ngài” Ngay đến trẻ thơ cũng bị thu-hút lại với Chúa. Chúng thích leo ngồi trên gối mà nhìn vào nét mặt trầm-tư chan-hòa tình yêu của Ngài. [20]

Đức Chúa Jê-sus không hề giấu bớt một chút lẽ-thật nào cả, nhưng Ngài luôn thốt ra trong ưu- ái. Trong mọi sự giao-tiếp với dân chúng, Ngài đều tỏ thái-độ khéo léo và nhã-nhận. Chúa không hề sỗ-sàng, không hề nói một lời nghiêm-khắc cách vô cớ, không hề làm tổn-thương vô-ích một linh-hồn nhạy cảm. Chúa không chỉ — trích sự nhu — yếu của con người. Ngài nói ra sự thật nhưng luôn đượm tình yêu. Ngài lột mặt nạ sự giả-hình, tở- giác lòng bất-tín và phạm-pháp; nhưng mỗi lần khiển-trách, lệ thương luôn nghẹn lời Ngài. Chúa khóc về thành Giê-ru-sa-lem là thành Chúa yêu vì nó phủ-nhận Ngài là đường đi, lẽ thật và sự sống. Họ đã chối-bỏ Chúa là Đấng Cứu-Thế, nhưng Ngài vẫn thương-xót, trìu-mến họ. Đời sống Chúa là một đời tận tụy hy-sinh vị-tha. Trước mặt Ngài mọi linh-hồn đều quý-báu. Trong khi mang lấy phẩm — cách thiên — thượng, Ngài vẫn âu-yếm nghiêng mình trước mỗi gia-nhân của

[21] Đức Chúa Trời. Ngài thấy trong mỗi người một linh — hồn sa-ngã mà Ngài có sứ-mạng cứu-vớt họ.

Bản-tánh Đức Chúa Jêsus được bày-tỏ trong đời sống Ngài là như vậy. Đây cũng là bản-tánh của Đức Chúa Trời. Dòng suối từ-bi tuôn tràn từ lòng Đức Chúa Cha, qua Đấng Christ, để thấm-nhuần nhân-loại. Đức Chúa Jêsus, tức Đấng hiền-lành, tức Chúa Cứu-thế đầy lòng thương-xót, là Đức Chúa Trời “tỏ ra trong xác-thịt.” 1 Ti-mô-thê 3:16.

Chính vì để cứu-chuộc chúng ta mà Đức Chúa Jêsus đã giáng-lâm để sống, chịu thương-khó và chịu chết. Ngài đã trở nên “người đau-khổ” để chúng ta hưởng vui-vẻ đời-đời. Đức Chúa Trời dành lòng để cho Con yêu-dấu của Ngài là Đấng đầy ơn cùng lễ thật lìa miền vinh-hiến khôn tả đến thế-gian tàn-úa vì tội-lỗi, âm-u bởi bóng sự chết và rửa-sả. Ngài dành để Con Ngài lìa bỏ chốn yêu-thương bên lòng Ngài, từ-chối sự sùng-kính của thiên-sứ để chịu mọi nhục-nhã, sỉ-vả, chưởi-mắng, thù-hằn và giết chết. “Bởi sự sửa-phạt Người chịu chúng ta được bình-an, bởi lần roi Người chúng ta được lành bệnh.” Ê-Sai 53:5. Hãy nhìn xem Ngài lúc ở trong đồng vắng, trong vườn Ghết-sê-ma-nê, trên thập-tự-giá! Kìa, Con tinh-sạch của Đức Chúa Trời đã tự mang lấy mọi gánh nặng của tội-lỗi. Đấng vốn là một với Đức Chúa Trời đã cảm thấy sự phân-cách ghê-gớm giữa [22] Đức Chúa Trời và người ta do tội-lỗi gây ra, để buột miệng kêu lên tiếng đau-thương: “Đức Chúa Trời con ôi! Đức Chúa Trời con ôi! Sao Ngài lìa bỏ con”? Ma-thi-ơ 27:46. Chính gánh nặng tội — lỗi cùng sự kinh-khiếp tội cùng của nó, và sự cảm thấy bị phân-cách khỏi Đức Chúa Cha đã làm cõi lòng Con Đức Chúa Trời tan-nát.

Nhưng sự hy-sinh to-tát này mà Đức Chúa Jêsus đã chịu lấy không phải để gọi tâm lòng yêu- thương của Đức Chúa Cha đối với nhân-loại, cũng không phải để thúc-đẩy Ngài muốn cứu-vớt nhân-loại. Không, không đâu! “Vì Đức Chúa Trời yêu- thương thế-gian đến nỗi đã ban Con Một của Ngài.” Giăng 3:16. Vì Đức Chúa Trời yêu chúng ta không phải vì của lễ chuộc tội rất lớn mà chính vì yêu chúng ta nên Ngài đã sẵn sẵn của-lễ chuộc tội rất lớn ấy. Đấng Christ là phương-tiện mà nhờ đó Đức Chúa Trời mới có thể tuôn-đổ tình yêu vô- tận của Ngài trên thế-gian. “Đức Chúa Trời vốn ở trong Đấng Christ, làm cho thế-gian lại hòa với Ngài”. 2 Cô-rinh-tô 5; 19. Đức Chúa Trời đồng chịu đau-đớn với Con Ngài. Trong cơn.

thống-khổ nơi vườn Ghết-sê-ma-nê, lúc chịu chết trên cây thập-tự, chính lòng bác-ái vô-hạn đã trả giá cứu- chuộc cho chúng ta.

Đức Chúa Jêsus từng thổ-lộ: “Này, tại sao Cha yêu Ta? Ấy vì Ta phó sự sống mình để được lấy lại.” Giăng 10; 17. Chính là “Cha Ta rất mực yêu các con nên khi Ta phó mạng sống mình để cứu chuộc các con thì Ngài lại yêu Ta hơn. Ta càng được Cha yêu thắm-thiết hơn khi Ta phó mạng sống mình để trở nên người Bảo lãnh và Bảo đảm bằng cách mang lấy mọi sự phạm-pháp cùng mọi hình-phạt cho các con; bởi sự hy-sinh của Ta mà Đức Chúa Trời có thể vừa giữ mực công-bình, vừa là Đấng xưng công-bình cho mọi kẻ tin Ta là Jêsus vậy.” [23]

Ngoài Con Đức Chúa Trời không ai có thể hoàn-thành nổi việc cứu-chuộc chúng ta, vì chỉ một mình Đấng ở trong lòng Cha mới có thể giải-bày Ngài ra. Chỉ một mình Đấng thâu — triệt chiều cao và chiều sâu của lòng bác-ái Đức Chúa Trời mới diễn-tả tỏ-tường được. Chỉ có lòng hy- sinh vô-tận của Đức Chúa Jêsus vì con người vấp- phạm mới bày — tỏ nổi tình — yêu của Đức Chúa Cha đối với nhân-loại chết mất này.

“Đức Chúa Trời yêu-thương thế-gian đến nỗi đã ban Con Một của Ngài! “Ngài ban Con Ngài không phải để sống trong vòng nhân — loại, mang tội-lỗi thay họ và chết thế cho họ thôi đâu, nhưng để tự đặt mình Ngài vào mọi nhu cầu và quyền- lợi của họ. Đấng vốn hiệp một với Đức Chúa Trời đã tự liên-kết với nhân-loại bằng sợi dây không hề đứt mất. Ngài không then mà gọi những kẻ đó là anh em”. Hê-bơ-rơ 2:11. Đức Chúa Jêsus là Sinh-lẽ, là Trạng-sư, là Anh của chúng ta, mang lấy hình-hài con người mà đứng trước ngai Đức Chúa Cha, đời-đời hiệp một với giống người mà Ngài đã cứu — chuộc — Ngài là Con-Người vậy. Ngài làm mọi việc ấy cốt để nâng loài người lên khỏi địa-vị suy-đồi hư-mất của tội-lỗi, hầu cho họ phản-chiếu tình yêu của Đức Chúa Trời và chung hưởng sự vui-mừng thánh-khiết.” [24]

Cái giá đã trả để cứu-chuộc chúng ta, tức sự hy-sinh vô-tận của Thiên — Phụ đã ban Con Ngài giáng phạm để chết cho chúng ta, phải cho chúng ta một ý-niệm cao-cả và địa-vị của mình sẽ nhận được trong Đấng Christ. Khi sứ-đồ Giăng được soi-dẫn để ngắm xem chiều cao, chiều sâu, chiều rộng của tình yêu của Đức Chúa Cha đối với nhân- loại chết mất, sứ-đồ cảm thấy lòng đầy sùng-bái

và kính-phục, không thể tìm được lời nào đủ nghĩa để diễn-tả sự cao-cả và diệu-hiền của tình-yêu này, đành kêu lên: “Hãy xem Đức Chúa Cha đã tỏ cho chúng ta sự yêu-thương dường nào mà chúng ta được xưng là con-cái Đức Chúa Trời.” 1 Giăng 3:1. Cao-quí thay cái giá-trị đã ban cho loài người! Vì phạm-pháp loài người đã trở nên tội-mọi của Sa-tan. Nhờ đức-tin trong của-lễ chuộc — tội của Đấng Christ mà con cháu A-đam được trở thành con- cái Đức Chúa Trời. Đức Chúa Jêsus mặc lấy hình-thể loài người để nâng cao họ. Qua sự chấp-nội của Đấng Christ mà con người tội — lỗi đáng được mang danh-hiệu “con-cái Đức Chúa Trời”.

[25]

Thật là một tình yêu vô-đối!

Con của Vua Trời! Một lời hứa quý-báu thay! Thật là một luận-đề sâu-nhiệm mà ta suy-tưởng không cùng! Không gì sánh được tình — yêu của Đức Chúa Trời đối với thế — gian không hề yêu-mến Ngài. Nếu ta suy-gẫm về điều ấy thì ý-tưởng có một năng-lực chế-ngự trên tâm — hồn và đưa tâm-trí ta đầu-phục thánh ý của Đức Chúa Trời. Chúng ta càng nghiên-cứu về thần-tánh của Chúa trong ánh-sáng của thập — tự — giá, thì càng nhìn thấy lòng từ-bi, âu-yếm, khoan-dung hòa lẫn vô-tư và công-bình, lại càng thấy rõ hơn nữa hằng-hà-sa-số chứng-cớ của một tình yêu vô bờ-bên cũng một sự cảm-thương vượt quá lòng thương — xót của một bà mẹ đối với đứa con lạc-loài vậy.

[26]

[27]

CHƯƠNG 2: CẦN CÓ MỘT ĐẢNG CỨU THẾ:

THOẠT — TIÊN con người được phú-bẩm với với những đặc-tính cao-quí và một trí-tuệ điều- hòa. Con người thật trọn-lành trong thể xác và rất hòa-hợp với Đức Chúa Trời. Tư-tưởng họ thanh — cao. Ý định họ thanh khiết. Nhưng vì không vâng lời mà mọi năng lực của họ đã bị biến-đổi vì lòng ích-kỷ đã chiếm chỗ của vị-tha. Bản chất của họ qua sự phạm pháp đã trở nên kiệt-quệ đến nỗi họ không thể tự dùng năng lực của mình để chống — trả điều-ác. Họ đã chịu khuất phục dưới Sa — tan, và nếu Đức Chúa Trời không đặc biệt can thiệp vào, họ sẽ phải làm tội mọi cho ma-quỉ đời-đời kiếp- kiếp. [28] Mục-đích của kẻ cám-dỗ là làm hỏng kế-hoạch thiên-thượng trong công-việc tạo-dựng loài người, biến cả thế-gian thành chốn bi-lụy, hoang-vu, rồi nó sẽ vu-cáo rằng mọi khôn-nạn này là kết — quả của việc Đức Chúa Trời dựng nên loài người.

Trong tình-trạng vô — tội, loài người đã sống trong sự thông-công hạnh-phúc với Đấng mà “trong Ngài đã giấu kín mọi sự quý — báu về khôn-ngoan và thông-sáng.” Cô-lô-se 2:3. Nhưng sau khi phạm tội rồi họ không còn thể nào tìm thấy niềm vui trong thánh-khiết nữa, nên tìm cách lẩn tránh Đức Chúa Trời. Đó là trạng-thái của những tâm-hồn chưa đổi mới. không hòa-hợp với Đức Chúa Trời cũng không cảm thấy hân-hoan trong việc giao-thông với Ngài. Tội-nhơn không thể cảm thấy sung — sướng trước sự hiện — diện của Đức Chúa Trời, cũng không thể dung-hợp được với các thánh-nhân. Giả- sử như nếu họ được phép vào sống trên thiên — đàng, họ không thể cảm thấy phước-hạnh. Tinh- thần vị-tha đang chế-ngự nơi ấy là nơi mà mọi con tim hòa đáp với lòng bác-ái vô tận, cũng không thể nào rung-cảm được tư-lòng họ. Những tư-tưởng, dục-vọng và động-lực của họ khác hẳn với người ở chốn ấy. Họ sẽ là nốt nhạc lạc điệu trong trường âm-thanh tuyệt-mỹ của thiên-đàng. Đồi với họ, thiên-đàng là nơi khổ — hình. Họ sẽ tìm cách lẩn trốn Đấng là nguồn sáng, và là niềm-vui bất- tuyệt của chốn ấy. Kẻ ác bị loại ra [29] khỏi thiên-đàng không phải là một bản án độc-đoán của Đức Chúa Trời; nhưng chính họ đã tự loại mình ra vì không đủ điều-kiện để

sống vui nơi ấy. Sự vinh-hiến của Đức Chúa Trời đối với họ là ngọn lửa thiêu nuốt. Họ sẽ nghinh đón sự hủy-diệt để khỏi nhìn thấy Đấng đã chết để cứu-chuộc họ.

Tự mình chúng ta không thể nào thoát khỏi hố sâu của tội-lỗi mà chúng ta đang bị chìm-đắm trong ấy. Lòng chúng ta chỉ toàn điều ác và hại thay, ta không thay-đổi nó được. “Ai có thể từ sự ô-úế mà lấy ra được điều thanh-sạch? Chẳng một ai!” Gióp 14:4. “Sự chăm về xác-thịt nghịch với Đức Chúa Trời: bởi nó không phục dưới luật-pháp Đức Chúa Trời, lại cũng không thể phục được.” Rô-ma 8:7. Giáo-dục, văn-hóa, việc rèn-luyện ý- chí, sự nỗ lực của nhân-loại thấy đều có lãnh-vực riêng của nó, nhưng đều vô hiệu. Chúng có thể gây nên thái-độ đứng-đắn bề ngoài nhưng không sao thay-đổi lòng người được, vì chúng không thể tinh-luyện mọi nguồn sống. Phải có một năng-lực hoạt-động từ bên trong, một nguồn sống mới từ trên cao ban xuống để đem loài người từ trạng- thái tội-lỗi đổi thành thánh-khiết. Năng — lực ấy chính là Đức Chúa Jêsus. Chi có ân-điển Ngài mới làm sống lại nổi mọi quan-năng của tâm-hồn, để

[30] hướng về Đức Chúa Trời và sự thánh-khiết.

Đấng Cứu-Thê đã phán: “Nếu một người không sanh lại từ trên cao — ngoại trừ khi người nhận được một tâm lòng mới, nguyện-vọng mới, mục- đích và động-lực mới để đưa họ đến nguồn sống mới—thì không thể thấy được nước của Đức Chúa Trời.” Giăng 3:3. Cái ý-tưởng con người chỉ cần phát-triển “tánh bản thiện” của mình là sự lừa- dối nguy-hiểm. “Xác-thịt không nhận được những sự thuộc về Thánh-Linh của Đức Chúa Trời; bởi chưng người đó coi sự ấy như là sự rồ-dại, và không thể hiểu được, vì phải xem-xét cách thiêng — liêng”. 1 Cô 2:14. “Chớ lấy làm lạ về điều Ta đã nói với con. Các con phải sanh lại”. Giăng 4:7. Kinh — Thánh có chép về Đấng Christ thế này: “Trong Ngài có sự sống, sự sống là sự sáng của loài người.” Giăng 1:4. Ngài là “danh” duy-nhứt “ở dưới trời, để chúng ta phải nhờ đó mà được cứu.” Công-vụ Các Sứ-đồ 4:12.

Nhận ra lòng nhân-từ triu-mến của Đức Chúa Trời, nhìn thấy tình ưu — ái của bản-tánh Ngài không; chưa đủ. Phân-biệt được sự khôn-sáng và công-bình của luật-pháp Ngài cùng thấy rõ luật- pháp ấy được lập trên nguyên — tắc trường — cửu của tình yêu, cũng chưa đủ. Sứ — đồ Phao — lô đã thấy rõ mọi điều ấy khi thốt lên: “Tôi nhận biết luật-pháp là tốt-lành... luật-pháp là thánh, điều- răn cũng là thánh, công bình và tốt-lành “. Nhưng ông lại tiếp thêm với

[31]

tâm-hồn chua-xót và tuyệt- vọng: “Tôi là tánh xác-thịt đã bị bán cho tội-lỗi.” Rô-ma 7:16, 12, 14. Ông hết lòng trông — mong để được thánh sạch, công-bình, là thứ mà ông không thể nào đạt được với sức — riêng mình, ông mới than rằng: “Khốn-nạn cho tôi! Ai sẽ cứu tôi thoát khỏi thân-thể hay chết này?” Rô-ma 7:24. Đó là tiếng kêu than phát-xuất từ những tâm-hồn nặng trĩu vì ,tội-lỗi ở bất-cứ thế-đại nào. Và đây là câu trả lời chung cho mọi tâm-hồn đau-thương thông- hỏi ấy: “Kìa, Chiên Con của Đức Chúa Trời là Đăng cất tội-lỗi thế-gian đi.” Giăng 1:29.

Thánh-Linh Đức Chúa Trời đã dùng biết bao hình bóng để minh-họa lẽ-thật này và phô-bầy rõ cho những linh-hồn đang khao — khát được giải- phóng khỏi gánh nặng tội-lỗi.

Sau khi lừa-dối Ê-sau, Gia — cốp bỏ nhà chạy trốn, lòng mang nặng mặc-cảm tội -lỗi. Thân cô- đơn trên bước lạc-loài, tự biệt lập khỏi mọi nguồn thân-yêu nhất của cuộc đời, một ý-tưởng trào dâng để đè-nén mọi ý-tưởng khác trong tâm-hồn Gia- cốp, là niềm sợ-hãi vì tội-lỗi mà mình bị tách khỏi sự giao-thông với Đức Chúa- Trời và bị loại bỏ khỏi thiên-đàng. Mang nặng nỗi ưu-tư không nguôi, Gia-cốp nằm dài trên mặt đất trần để nghỉ ngơi giữa chốn cô-tịch với đôi non tứ phía và sao sáng lấp-lánh từng không. Trong giấc ngủ ông thấy một luồng sáng lạ-lùng rạng chiếu. Từ cánh đồng — nơi Gia-cốp đang nằm — có một cái thang cao vút bắt lên tận cửa trời, có thiên-sứ đi lên đi xuống vô cùng rộn-rịp. Trong khi ấy, giữa vầng hào — quang rực-rỡ trên trời, một giọng nói, một sứ-điệp ủy-lạo và đầy hy-vọng ban xuống cho Gia-cốp. Điều ấy tỏ rõ cho Gia-cốp rằng chỉ có một Đăng Cứu — Thế mới thỏa-mãn được mọi khao-khát của linh-hồn ông. Lòng tràn-ngập hân-hoan và biết ơn khi nhìn thấy có một con đường vạch sẵn cho ông — một tội-nhân xấu — xa — là nhờ đó ông lại được giao- thông với Đức Chúa Trời. Cái thang huyền — bí trong giấc mộng của Gia-cốp chính là Đức Chúa Jê-sus, là phương-tiện giao-thông duy — nhứt giữa Đức Chúa Trời và loài người.

Đức Chúa Jê-sus đã nhắc đến cũng chính hình- bóng này, khi Ngài đàm- luận với Na-tha-na-ên. Ngài nhấn-mạnh: “Các con sẽ thấy trời mở ra, và thiên-sứ của Đức Chúa Trời lên xuống trên Con Người.” Giăng 1:51. Loài người đã tự tách xa Đức Chúa Trời bởi sự bội-đạo, và hạ-giới bị lừa hấn thiên-đàng. Giữa hai bên có một vực thẳm và đã đoạn-tuyệt hẳn nhau. Nhưng nhờ Đăng Christ mà

[33] hạ-giới được giao-thông với thiên — đang trở lại. Đấng Christ đã dùng công-đức của Ngài để bắt nhịp cầu qua vực thẳm do tội-lỗi gây nên, nhờ đó các thiên-thần hộ mạng có thể liên — lạc với loài người. Đấng Christ nối liền với loài người sa-ngã, yếu-đuối, và tuyệt-vọng với nguồn quyền năng vô-biên của Đức Chúa Trời.

Nếu người ta xao-lãng cái Nguồn hy-vọng và là Nguồn cứu-trợ của con người vấp — phạm, thì mọi ước-mơ tiến — bộ, mọi cố-gắng để nâng — cao nhân-loại thấy đều ra vô-ích. Vì: “Mọi ân-điển tốt-lành cùng sự ban cho trọn- vẹn” đều bởi Đức Chúa Trời ban xuống. Gia-cơ 1:17. Nếu cách xa Chúa, con người không làm gì có được đức-tánh cao- quý chân-thật cả, Chỉ có con đường duy-nhứt để đến cùng Đức Chúa Trời là Đức Chúa Jêsus — Christ. Ngài nhìn-nhận rằng: “Ta là đường đi, lẽ thật, và sự sống; chẳng bởi Ta thì không ai được đến cùng Cha.” Giăng 14:6.

Tấm lòng của Đức Chúa Trời hướng về con- cái Ngài ở hạ-giới chứa-chan một mối tình mãnh- liệt, mạnh hơn cả sự chết. Khi sai Con Ngài giáng thế, Đức Thánh-Linh đã tuôn-đổ mọi ơn — phước thiên-đàng cho chúng ta trong Con ấy. Sự sống, sự chết và cầu thay của Đấng Cứu-Thế, chức-vụ phục- dịch của thiên-sứ, sự kêu-gọi [34] tha — thiết của Đức Thánh-Linh, mọi hành-động và chăm-gìn của Đức Chúa Cha, sự chú ý không ngừng của các Đấng trên thiên-đàng — thấy đều nhằm vào mục — đích cứu-chuộc nhân-loại.

Hãy cùng nhau lặng ngắm sự hy sinh tuyệt- vời đã thể-hiện cho chúng ta! Hãy cùng nhau thử định giá công-lao và nghị-lực mà thiên — đàng đã dùng để thu-nhận lại kẻ bị chết mất cùng đưa họ trở về nhà Cha. Không còn có động-lực nào mãnh- liệt hơn, cũng không có tác-dụng nào to-tát hơn đã được đem ra xử-dụng. Những phần thưởng rất lớn cho kẻ làm lành, sự vui-thỏa ở thiên-đàng, chung sống với thiên-sứ, ở trong sự giao-thông và tình yêu của Đức Chúa Trời và Con Ngài, sự nâng-cao và khai-hóa mọi năng — lực của chúng ta trong cõi đời-đời; mọi điều ấy há không phải là điều khích-lệ để thúc — đẩy chúng ta dâng lòng phụng-sự Đấng Tạo-Hóa và Cứu-Chuộc ta sao?

Hơn nữa, sự phán — xét của Đức Chúa Trời chống lại tội-lỗi, tức sự trừng-phạt không trốn- tránh được. Sự suy-đồi của cá-tánh chúng ta và sự hủy-diệt cuối cùng, đều đã được chi rõ trong Kinh — Thánh, để cảnh — cáo chúng ta tránh mọi công-việc làm của ma-quỉ vậy.

Ta há không nên lưu — tâm đến lòng thương của Đức Chúa Trời sao? Có còn việc chi mà Ngài không làm cho ta? Chúng ta hãy đặt mình vào mối tương-quan với Ngài là Đấng yêu chúng ta với mối tình vô cùng sâu nhiệm. Chúng ta hãy cùng nhau tiếp lấy cơ-hội và phương — tiện đã dành sẵn, hầu có thể được biến — đổi theo hình — ảnh của Chúa, để được phục — hồi vào vòng sứ thánh và sống hòa-thuận với Đức Chúa Cha cùng Đức Chúa Con. [35]

[36]

[37]

CHƯƠNG 3: SỰ ẪN NẪN

LÀM thế nào một người có thể được xưng là công-bình trước mặt Đức Chúa Trời? Làm sao một tội-nhân được kể là trong-sạch? Chúng ta chỉ có thể hòa-hợp với Đức Chúa Trời, với sự thánh-khiết qua Đấng Christ. Nhưng phải đến cùng Cứu-Chúa bằng cách nào? Ngày nay có biết bao người khi nhận thấy mình phạm tội, nêu lên câu hỏi cũng như đoàn dân đông trong ngày lễ ngũ- tuần. Họ kêu vang: “Chúng tôi phải làm chi?” Tiếng trả lời đầu-tiên của Phao — lô là: “Hãy ăn-năn!” Công — vụ các Sứ-đồ 2:37, 38. Vào dịp khác, cách đó ít lâu, sứ-đồ phán dạy: “Hãy ăn-năn và trở lại, dặng [38] cho tội-lỗi mình được xóa đi.” Công-vụ 3:19. Sự ăn-năn gồm có buồn-rầu về tội-lỗi đã phạm và chừa-bỏ tội ấy đi. Chúng ta không thể nào từ-bỏ tội-lỗi nếu không nhận thấy tánh-cách tội-lỗi của nó; và nếu không chừa bỏ tội-lỗi ra khỏi lòng chúng ta thì cuộc đời ta chưa có sự cải-thiện thực sự.

Có biết bao người không hiểu bản-chất thật của sự ăn-năn. Hàng muôn vạn người hối-tiếc vì họ đã phạm-tội và sẵn-sàng cải-cách đôi chút thái- độ bề ngoài vì họ ngại cái quả-báo khốc-hại của tội-lỗi mình. Nhưng đó không phải là ăn-năn theo như Kinh — Thánh dạy. Họ kêu than vì sự thống- khổ mình phải chịu chớ không phải vì tội-lỗi. Đó là sự đau-đớn của Ê-sau khi thấy mình mất quyền trưởng-nam vĩnh-viễn; là mối kinh-hoàng của Ba- la-am khi thấy thiên-sứ với gươm trần đứng chặn đường mình nên nhận tội- lỗi để cứu lấy mạng sống mình chớ không hề có sự ăn-năn thuần-túy, không hoán — cải mục-đích mình, cũng không ghê — tởm điều ác. Sau khi phản-bội Chúa mình, Giu-đa ích- ca-ri-ôt thưa rằng: “Tôi đã phạm-tội, vì nộp huyết vô-tội”. Ma-thi-ơ 27:4. Lời thú-tội ấy phát — xuất từ một tâm-hồn tội-lỗi của Giu-đa, bởi linh-cảm một sự hình-phạt kinh-khiếp và chờ-đợi một cuộc phán-xét đầy hãi-hùng. Nhìn thấy cái quả-báo dành sẵn cho mình, Giu-đa vô cùng [39] khiếp-dảm nhưng không có cái buồn-rầu đau-đớn sâu tận đáy lòng vì mình đã phản-bội Con vô-tội của Đức Chúa Trời và đã từ chối Đấng Thánh của Y -sơ-ra-ên. Pha-ra-ôn xưa kia, khi chịu hình-phạt

của Đức Chúa Trời, đã nhìn-nhận tội mình để khỏi bị hình- phạt lâu hơn, nhưng khi tai-họa vừa dứt, vua liền lại thách-thức Đức Chúa Trời. Những người này kêu than vì hậu quả của tội-lỗi chớ không phải than-khóc vì tội-lỗi.

Nhưng khi lòng người chịu ảnh-hưởng của Đức Thánh-Linh thì lương-tâm họ bừng tỉnh, họ sẽ nhận thấy phần nào sự sâu-nhiệm và thánh- khiết của luật-pháp Đức Chúa Trời, sẽ nhìn thấy nền-móng, tiêu-chuẩn của quyền thông-trị của Ngài trên trời và cả dưới đất nữa. Sự sáng “khi đến thế-gian soi sáng mọi người” Giăng 1:9, đã chiếu sáng tận nơi kín-đáo nhứt của tâm-hồn, họ cảm thấy được sự công-bình của Đức Giê-hô-va, rất kinh-khiếp vì sợ tội-lỗi dơ-dáy của mình sẽ lộ ra trước mặt Đấng dò-xét lòng người. Họ thấy được tình yêu của Đức Chúa Trời, sự đẹp-đẽ và thánh-khiết, nỗi vui-mừng của sự tinh-sạch, họ bèn ước-ao sẽ được sạch tội-lỗi để được phục-hồi về một môi của thiên-đàng.

Bài cầu nguyện của vua Đa-vít sau khi phạm tội tiêu-biểu cho bản-chất của người hối lỗi. Sự ă-năn của vua là sự ă-năn tận đáy lòng. Vua không tìm cách bào-chữa tội-lỗi, cũng không cố ý trốn-tránh sự hình-phạt đang đe-dọa mình trong bài cầu-nguyện của vua. Đa-vít thấy sự vi-phạm mình quá lớn, linh hồn mình quá nhơ-nhuốc, nên vô cùng kinh-tởm tội-lỗi. Vua cầu-nguyện không phải chỉ để được tha tội mà thôi, lại cầu cho được tâm lòng trong-sạch. Vua khao-khát được hưởng niềm vui thánh-khiết, được phục-hồi trong sự hòa-hiệp và thông-công với Đức Chúa Trời. Vua đã cõi trút nỗi lòng mình rằng:

[40]

“Phước thay cho người nào được tha sự vi-phạm mình,
Được khỏa-lấp tội-lỗi mình!
Phước thay cho người nào Đức Giê- hô-va
không kể gian-ác cho,
Và trong lòng không có sự giả-dối!”

Thi-thiên 32:1, 2.

Đức Chúa Trời ôi! Xin hãy thương- xót con tùy lòng nhơn-từ của
Chúa,
Xin hãy xóa sự vi-phạm con theo sự từ-bi rất lớn của Chúa.
Vì con nhận-biết các sự vi-phạm con,

[41] Tội-lỗi con hằng ở trước mặt con ...
 Xin hãy lấy chùi kính-giới tẩy sạch tội-lỗi con,
 thì con sẽ được tinh-sạch;
 Cầu Chúa hãy rửa con, thì con sẽ trắng hơn tuyết ...
 Đức Chúa Trời ôi! Xin hãy dựng
 trong con một lòng trong-sạch,
 Và làm cho mới lại trong con một thần linh ngay-thẳng.
 Xin chớ từ bỏ con khỏi trước mặt Chúa,
 Cũng đừng cất khỏi tôi Thánh-Linh Chúa,
 Xin hãy ban lại cho con sự vui-vẻ về sự cứu-rỗi của Chúa,
 Dùng thần-linh sẵn lòng mà nâng-đỡ con ...
 Hỡi Đức Chúa Trời, là Đức Chúa Trời về sự cứu-rỗi con,
 Xin giải con khỏi tội làm đổ huyết,
 Thì lưỡi con sẽ hát ngợi-khen sự công, bình của Chúa.”

Thi-thiên 51:1-14.

Một sự ăn-năn như thế vượt quá sở-năng của con người, và chỉ có thể nhận được do Đấng Christ — Đấng đã thăng-thiên — ban cho con người mà thôi.

[42] Chính đây là điểm mà nhiều người đã hiểu sai, và vì đó họ không nhận được sự cứu-trợ mà Đấng Christ hằng mong-muốn ban cho họ. Họ nghĩ rằng họ không thể nào đến gần Đấng Christ nếu không ăn-năn trước, mà sự ăn-năn ấy dọn đường cho sự tha tội. Đành rằng sự ăn-năn phải đi trước sự tha tội, vì chỉ có tấm lòng đau thương tan-nát mới cảm thấy cần Đấng Cứu-Thế, nhưng tội-nhân có cần chờ đợi mình ăn-năn trước đã, rồi mới đến cùng Đức Chúa Jêsus chẳng? Sự ăn-năn phải chẳng là một chướng-ngại-vật ngăn-cản giữa tội-nhân và Cứu-Chúa?

Kinh-Thánh không hề dạy rằng tội-nhân phải ăn-năn trước khi tiếp-nhận lời thỉnh-mời của Đấng Christ: “Hỡi những kẻ mệt-mỏi và gánh nặng, hãy đến cùng Ta, Ta sẽ cho các con được yên-nghỉ”. Ma-thi-ơ 11:28. Chính cái đức-độ phát- xuất từ Đấng Christ hướng-dẫn con người đến sự ăn-năn thật. Sứ-đồ Phi-e-rơ giải-tỏ vấn-đề này trong lời chứng của ông với dân Y-sơ-ra-ên như vậy: “Đức Chúa Trời đã đem Đấng ấy lên bên hữu Ngài, là Vua và Cứu-Chúa ấ để ban lòng ăn-năn và sự tha tội cho dân Y-sơ-ra-ên”. Công-vụ 5:31. Nếu không có thần-linh của Đức Chúa Trời thức-tỉnh lương-tâm, chúng

ta không thể nào ăn-năn được, cũng như không có Đấng Christ thì chúng ta không thể được tha tội vậy,

Đấng Christ là nguồn-gốc của mọi xung-lực chân-chánh. Ngài là Đấng duy nhất có thể gieo vào lòng người sự thù ghét tội-lỗi. Mọi khao khát để đạt chân-lý và thánh-sạch, mọi sự nhận xét về tình-trạng tội-lỗi chúng ta đều là bằng-chứng chỉ rằng Thánh — Linh Ngài đang hành — động trong lòng chúng ta. [43]

Đức Chúa Jêsus đã phán: “Khi Ta được treo lên khỏi đất, Ta sẽ kéo mọi người đến cùng Ta”. Giăng 12:32. Tội-nhân phải nhìn thấy Đấng Christ tức Đấng Cứu-Thế chịu chết để chuộc tội- lỗi cho thế-gian, và khi chúng ta nhìn xem Chiên- Con của Đức Chúa Trời bị treo trên cây thập-tự, bấy giờ sự huyền-bí về chương-trình cứu-rỗi bắt đầu lóe sáng trong tâm-trí chúng ta và sự trọn-lành của Đức Chúa Trời dẫn chúng ta đến sự ăn-năn. , Đức Chúa Jêsus đã bày-tỏ tình yêu không thể am- tường nổi khi Ngài chết thay cho tội-nhân; và khi tội-nhân nhìn thấy tình yêu này, lòng họ mềm dịu lại, một ấn-tượng tốt-đẹp ghi sâu vào tâm-trí họ làm cho họ phải ăn-năn lỗi-làm mình.

Đành rằng đôi khi con người cảm thấy hổ-thẹn về đường lối tội-lỗi mình và chừa-bỏ mọi tập-quán xấu trước khi cảm thấy mình bị thu-hút đến cùng Đấng Christ, nhưng mỗi khi vì thành-thật khao-khát để làm lành mà họ cố-gắng cải cách thì điều đó chính bởi quyền-lực của Đấng Christ thúc-đẩy họ. Có một ảnh-hưởng mà họ hoàn-toàn không hay biết đang hành-động trên tâm-hồn họ, làm cho lương-tâm họ bừng tỉnh và cuộc đời được cải-quá. Khi Đấng Christ hướng cặp mắt họ đến thập-tự- giá Ngài để nhìn xem Đấng vì tội-lỗi họ mà bị đâm, thì điều-răn của Đức Chúa Trời trở về cùng lương-tâm họ. Bấy giờ sẽ nhìn thấy cuộc đời gian-ác mình và tội-lỗi đã ăn sâu trong lòng, họ mới bắt đầu có một khái-niệm về sự công-bình của Đấng Christ, nên than rằng: “Tội-lỗi là cái gì mà nó lại đòi-hỏi một sự hy-sinh dường ấy để cứu-chuộc tội-nhân? Có phải nó đòi-hỏi tình yêu, sự thông-khổ và sĩ- nhục dường ấy để chúng ta khỏi chết và được sự sống đời đời chăng?” [44]

Tội-nhân có thể chống-trả lòng bác — ái này, có thể từ-chối để khỏi bị lôi-kéo đến cùng Đấng Christ, nhưng nếu không chống — trả, người sẽ được kéo đến nơi Ngài ngay. Chính sự hiểu-biết về chương-trình cứu-rỗi sẽ đưa người đến chân thập — tự, khiến người ăn — năn tội — lỗi mà chính tội-lỗi ấy đã gây nên sự thông-khổ cho Con yêu- dấu của Đức Chúa Trời.

[45] Chính Đấng đang hành-động trên thiên-nhiên đang nhủ vào lòng người, tạo cho họ một sự khao- khát không bày-tỏ được về điều mà họ không có. Mọi vật trong thế-gian không thể làm mãn-nguyện họ được. Đức Thánh-Linh khẩn-cầu họ đi tìm thứ duy-nhứt có thể ban cho họ sự bình-an và yên- nghỉ tức là ân-điển của Đấng Christ, là niềm vui của sự thánh-khiết. Đấng Cứu-Thế luôn luôn cố- gắng hướng tâm-trí con người ra khỏi dục-vọng của tội-lỗi, qua những ảnh-hưởng hữu-hình hoặc vô-hình, và đưa họ đến những ân-phước bất-tận mà họ có thể chiêm-hữu được nếu ở trong Ngài. Có một sứ-điệp thiên-thượng gởi cho mọi tâm-hồn khao-khát đang tìm uống cách vô-ích nơi hồ chứa nước hư nát của thế-gian rằng: “Ai khát, khá đến. Kẻ nào muốn, khá nhận lấy nước sự sống cách nhưng không “. Khải-huyền 22:17.

Nếu bạn là người thật lòng thiết-tha sự-vật tốt đẹp hơn thế-gian, hãy nhận biết tiếng của Đức Chúa Trời đang phán cho lòng bạn. Hãy cầu xin Ngài ban cho sự ăn-năn, khẩn Ngài bày-tỏ Đấng Christ cho bạn trong tình bác ái bao-la cùng sự thánh-khiết của Ngài. Những nguyên tắc của Iuật-pháp Đức Chúa Trời—yêu Chúa và yêu nhân-loại — đã thể-hiện trọn- vẹn trong đời sống của Đấng Cứu-Thế. Lòng từ-bi và vị-tha là nguồn sống của tâm-hồn Ngài. Chính lúc chúng ta ngấm xem Ngài, lúc sự sáng từ Cứu-Chúa chan-hòa trên chúng ta là lúc chúng ta nhìn thấy mọi tội-lỗi xấu- xa của lòng mình.

[46] Chúng ta có thể tự tán-tĩnh mình như Ni-cô- đem xưa kia, rằng đời sống của chúng ta là đúng đắn, đạo-đức của chúng ta rất hợp-thức, và nghĩ rằng mình không cần hạ mình xuống trước mặt Đức Chúa Trời như những tội-nhân tầm-thường khác. Nhưng khi nào hào-quang của Đấng Christ chiếu sáng vào tâm-hồn, chúng ta sẽ thấy mình ô-uế đến chừng nào, sẽ nhận-thức cái động-lực tư-kỷ, sự thù-nghịch, chống-đôi lại Đức Chúa Trời đã làm hoen-ố mọi hành-động của đời ta. Bây giờ chúng ta sẽ nhận biết sự công-bình của chúng ta chẳng qua như một miếng giẻ rách dơ-dáy mà chỉ có huyết của Đấng Christ mới rửa sạch mọi bản-nhơ của tội-lỗi và đổi mới lòng ta theo hình-ảnh Ngài.

Một luồng hào-quang từ Đức Chúa Trời, một tia sáng trong-sạch của Đấng Christ soi thấu tâm- hồn, làm mọi vết nhơ lộ rõ cách đau-đớn và phô trần mọi kém-khuyết, mọi sự xấu-xa của tính-nết con người. Nó bộc-lộ mọi cuồng-vọng trần-tục, sự bất-trung của lòng người, cái khả-ố của đôi môi. Mọi hành-động bất-chính của tội-nhân,

mọi sự vi- phạm Luật-pháp Đức Chúa Trời đều được phô-bày ra trước mặt họ, và tâm-thần họ sẽ bị buồn-rầu, khổ-sở vì sự dò-xét của Đức Thánh-Linh. Họ tự kinh-tòm lấy mình khi nhìn thấy sự trong-sạch, không tì-vết của bản-tánh Đấng Christ.

Khi tiên-tri Đa-ni-ên nhìn thấy sự vinh-hiển bao quanh vị thiên-sứ được phái xuống cho ông, ông rất đỗi thẹn-thường vì cảm thấy sự yếu-đuối và bất-toàn của mình. Tiên-tri diễn-tả cái ảnh- hưởng của khung-cảnh diệu-kỳ ấy bằng những lời lẽ này: “Thấy sự hiện-thấy lớn đó thì chẳng còn sức nữa. Mặt tôi biến-sắc cho đến tái đi, và tôi không còn sức nữa.” Đa-ni-ên 10:8. Một linh-hồn cảm-xúc như thế sẽ chán-ghét tội-lỗi, ê-chề lòng vị-kỹ, và sẽ tìm-kiếm sự trong-sạch trong tâm-hồn qua sự công-bình của Đấng Christ, vì sự trong-sạch trong tâm-hồn hòa-hợp với luật-pháp Đức Chúa Trời và bản-tánh Đấng Christ.

[47]

Sứ-đồ Phao-Iô nói: “Về sự công-bình của luật- pháp” như chỉ quan-tâm đến hành-động bên ngoài thôi—thì ông “không chỗ trách được.” Phi-líp 3:6. Nhưng khi phân-biệt tánh-cách thiêng-liêng của luật-pháp, thì ông tự thấy mình là một tội-nhân. Nếu xét-đoán theo văn-tự của luật-pháp như con người đem ứng-dụng cho đời sống bên ngoài của họ, thì Phao-lô thật vô-tội. Nhưng sau khi nhìn sâu vào những giếng-mối thánh, ông thấy như Chúa thấy ông, nên ông khiêm-nhường cúi đầu xưng tội mình ra: “Ngày xưa tôi không có luật-pháp mà tôi sống, nhưng khi điều-răn đến, thì tội-lỗi lại sống, còn tôi thì chết.” Rô-ma 7:9. Khi Phao-lô nhìn thấy bản-chất thiêng-liêng của luật-pháp thì tội-lỗi hiện ra với mọi nét ghê-tởm của nó và lòng tự- hào của ông cũng tan-biến đi. Đức Chúa Trời không kể mọi tội-lỗi đều đồng độ với nhau đâu ; nhưng Ngài cũng nhận-định tội-lỗi với mức-độ trầm-trọng khác nhau cũng như con người thường thẩm-định. Nhưng dưới tầm mắt của- con người thì tội nhỏ này, hành-động lầm-lạc kia, có thể như không có gì đáng kể, mà trước mặt Đức Chúa Trời không có tội nào là nhỏ-nhen cả. Sự phán-đoán của con người là thiên-tư, là bất- toàn, nhưng Chúa thẩm-định mọi sự đúng với thực trạng của nó. Kẻ say rượu bị khinh-rẻ và được người ta bảo rằng tội của người đã làm cho người bị loại khỏi thiên-đàng; trong khi đó người ta lại bỏ qua mọi kiêu-căng, ích-kỷ và tham-Iam. Nhưng mọi việc ấy đều là tội-lỗi mà Đức Chúa Trời góm- ghiết vô cùng, vì thấy đều trái hẳn với lòng thiện của bản tánh Ngài, vì tình yêu vị-tha là không-khí của vũ-trụ không phạm tội. Kẻ bị sa-lạc vào

[48]

những tội trọng có thể cảm thấy xấu-hổ, khôn-khổ và cần ân-điễn của Đấng Christ; nhưng lòng kiêu-ngạo không cảm thấy những nhu-cầu ấy, và đóng kín cửa lòng mình lại chống với Đấng Christ cùng nguồn phước bất-tận mà Ngài ban cho họ.

[49] Người thu thuế khôn-khổ đã cầu-nguyện: “Lạy Đức Chúa Trời, xin thương-xót lấy con, vì con là kẻ có tội.” Lu-ca 18:13. Tự xem mình như kẻ đại gian-ác và những người khác cũng không coi mình ra gì; nhưng người ta tự cảm thấy cái nhu-cầu của riêng mình, với gánh nặng của tội-lỗi và nhục-nhã, người đến cùng Đức Chúa Trời để cầu — xin sự thương-xót của Ngài. Cửa lòng người *đã* mở toang để Thánh-Linh Đức Chúa Trời làm phép mầu giải-thoát người khỏi quyền-lực của tội-lỗi. Trái lại, lời cầu-nguyện của người Pha-ri-si khiêu-căng, tự cho rằng mình công-bình, đã đóng kín cửa lòng lại khỏi ảnh-hưởng của Đức Thánh-Linh. Vì có xa cách Đức Chúa Trời, người không tự nhận thấy sự nhờ-nhuộc của tội-lỗi mình sánh với nét trọn- lành của sự thánh-khiết thiên-thượng. Người không cảm thấy thiếu-thốn gì cả, nên không nhận-lãnh được gì cả.

[50] Nếu bạn nhận thấy tội-lỗi của mình, đừng chờ-đợi để tự mình làm nên tốt hơn. Thứ hỏi trên đời có bao nhiêu người nghĩ rằng mình được đủ trong-sạch để đến cùng Đấng Christ? Bạn có nghĩ rằng chỉ cần sự cố-gắng bạn sẽ trở nên tốt hơn chẳng? “Người Ê-thi-ô-bi có thể đổi được da mình, hay là con beo đổi được vằn nó chẳng? Nếu được thì các người là kẻ đã làm dữ quen rồi, sẽ làm lành được.” Giê-rê-mi 13:23. Chỉ có một nguồn tiếp- trợ cho chúng ta là trong Đức Chúa Trời. Chúng ta không cần đợi một sự thuyết-phục nào mãnh- liệt hơn, một cơ-hội nào thuận-tiện hơn hoặc một tánh khí nào thánh-khiết hơn. Vì nếu tự mình chúng ta, chúng ta không làm được gì cả. Mình vốn thế nào, cứ để như thế ấy mà đến cùng Đấng Christ.

Nhưng chớ ai để mình tự dối mình với ý-tưởng Đức Chúa Trời, trong tình-yêu bao-la và lòng thương-xót dồi dào, sẽ cứu cả những kẻ từ-chối ân-điễn Ngài. Chỉ trong nguồn sáng của thập-tự- giá người ta mới thấy hết tính-chất khả-ô vô-biên của tội-lỗi. Vậy những người thốt lời rằng Đức Chúa Trời với lòng nhân-từ Ngài, không thể loại- bỏ kẻ tội-lỗi, hãy nhìn lên cây thập-tự. Chính vì không còn cách nào khác để con người nhờ đó mà được cứu, vì nếu không có sự hy-sinh vô-giá này thì dòng-giống con người không thể nào thoát khỏi quyền-lực nhờ-nhớp của tội-lỗi để được phục-hồi trong

sự thông-công với các Đấng Thánh, họ không thể nào trở nên kẻ dự phần vào đời sống thiêng- liêng. Chính vì mọi sự đó mà Đấng Christ phải mang lấy tội bất phục-tòng và chịu đau-đớn thay cho kẻ phạm tội. Tình yêu, sự thông-khổ và sự chết của Con Đức Chúa Trời, tất-cả đều chứng-tỏ tội-lỗi lớn-lao kinh-khiếp dường bao, và người ta không thể nào thoát khỏi quyền-lực của nó, không còn có một niềm hy-vọng cho một cuộc sống cao- quý hơn nếu không đầu-phục linh-hồn mình trong Đấng Christ.

[51]

Kẻ không hồi quá đôi khi tự chữa mình bằng cách bình-phẩm những kẻ tự xưng mình là tín-đồ rằng: “Tôi cũng tốt như họ vậy. Họ đâu có tự quên mình hơn, tiết-độ hơn hoặc có hành-vi đứng-đắn hơn tôi. Họ cũng thích lạc-thú và chiều theo nhục- dục như tôi vậy chớ có hơn gì đâu “. Như vậy, họ đã dùng những lỗi lầm của người khác làm có bào- chữa cho những kém-khuyết của mình. Nhưng tội- lỗi và sự sơ xuất của kẻ khác không thể tha tội cho bất cứ một người nào cả, vì Chúa không bảo chúng ta căn-cứ nơi gương-mẫu hay lầm-lạc của loài người. Ngài đã ban Con không tì-vết của Ngài, để làm gương cho chúng ta noi theo, nên những người than-phiên đường-lối sai-lạc của những kẻ tự xưng mình là Cơ-độc-đồ là những kẻ phải bày- tỏ một cuộc sống trọn-lành hơn và là một kiểu người cao-quý hơn. Nếu họ có quan-niệm về đời sông tín-giáo cao-cả hơn mà không làm theo, có phải tội của họ cũng nặng hơn chăng? Họ biết thế nào là điều phải, vậy mà không làm theo.

Hãy coi chừng sự triền-hoãn. Chớ trì-hoãn sự chữa-bỏ tội-lỗi và tìm-kiếm sự trong-sạch cho tâm hồn qua Chúa Jêsus. Đây là điểm mà hàng ngàn người đã lạc-lối để bị hư mất đời-đời. Tôi không muốn nương-tựa nơi sự ngăn-ngủi và bất-định của đời, nhưng có một sự tối-ư nguy-hiểm— sự nguy- hiểm chưa thấu-triệt nổi — trong việc trì — hoãn mà không vâng theo tiếng gọi của Thánh — Linh Đức Chúa Trời, trong việc chọn theo lối sống trong tội-lỗi. Triền-hoãn chính thật là như vậy. Dù cho mình nhận định tội-lỗi có nhỏ — nhen cách mấy đi nữa, nếu dung-túng, sẽ mang lấy hiểm-họa hư-mất đời-đời. Hễ cái gì chúng ta không thắng nổi, cái ấy sẽ thắng lại chúng ta và tạo nên sự hủy-diệt chúng ta.

[52]

A-đam và Ê-va xưa kia đã bụng bảo dạ rằng việc ăn trái cấm là việc nhỏ-nhen, đâu thể nào đưa đến cái hậu-quả kinh-khiếp như Đức Chúa Trời đã phán dạy. Nhưng sự việc nhỏ-nhen này lại là làm trái luật-pháp thánh bất-di-bất-dịch của Đức Chúa Trời, nó đã

phân-cách con người khỏi Chúa, đã mở cửa cho sự chết và biết bao tai-ương không lường nổi tràn ngập vào thế-giới của chúng ta. Từ đời này qua đời kia, từ trái đất của chúng ta đã vang lên tiếng kêu than đau-thương ai-oán, vụn-vật rên-rỉ não-nùng và đồng sanh-nở trong đau-đớn do hậu- quả của sự bất-tuân của loài người. Chính thiên-đàng cũng cảm thấy ảnh-hưởng của sự phản-loạn nghịch cùng Đức Chúa Trời. Thập-tự-giá mãi-mãi là một biểu-tượng cho sự hy-sinh lạ-lùng cần phải có để chuộc lại sự bội-nghịch luật-pháp thánh. Vì vậy, chúng ta không nên xem thường tội-lỗi.

[53]

Mỗi hành-động vi-phạm, mỗi sự xao-lãng hay chối-bỏ ân-điển của Đấng Christ đều phản-ứng lại cho bạn. Nó làm cho lòng bạn cứng đi, ý-chí suy-đồi, làm tê-liệt sự hiểu-biết, và chẳng những nó làm cho bạn ít muốn đầu-phục, nó làm cho bạn khó thể đầu — phục theo tiếng gọi êm — ái của Thánh-Linh Đức Chúa Trời.

Nhiều người cố làm dịu lương-tâm bị phiền- nhiễu với ý-tưởng rằng họ có thể thay đổi đường- lối gian-ác khi họ muốn, rằng họ có thể đùa-bỏn với lời kêu-gọi đầy thương-xót mà lòng họ vẫn còn có thể mãi được cảm-xúc bởi tiếng Ngài. Họ nghĩ rằng sau khi khinh-để Thánh-Linh của ân-điển, sau khi ngã mình qua phe Sa-tan, đến buổi lâm-chung họ vẫn có thể hoán — cải được. Nhưng khổ nỗi việc ấy đâu dễ thực-hiện được. Cái kinh-nghiệm, sự giáo-dục trọn một đời người đã nhào-nặn hẳn cá-tánh của con người nên ít còn ai muốn nhận lấy hình-ảnh của Đấng Christ nữa.

Dầu chỉ một nét hư, một ý-xấu, nếu được ưa- chuộng mãi sẽ làm mất quyền-lực của tin-lành. Mọi đắm-say tội-lỗi sẽ làm cho linh — hồn mình chống-trả lại Đức Chúa Trời mãnh-liệt hơn. Nếu ai bày-tò thái-độ bất-trung cứng-cỏi, hay lãnh-đạm với lẽ-thật thiên-thượng, sẽ nhận lấy kết-quả của chính mình gieo ra. Trong trọn bộ Kinh — Thánh không có lời cảnh-cáo về việc đùa-bỏn với tội-ác kinh-khiếp nào bằng lời của nhà thông-thái rằng, kẻ hung-dữ sẽ “bị dây tội-lỗi mình vắn-buộc lấy.” Châm-ngôn 5:22.

[54]

Chúa Christ sẵn lòng giải-thoát chúng ta khỏi tội-lỗi nhưng Ngài không cưỡng-ép ý-chí của chúng ta. Nếu mãi đam-mê theo sự phạm-pháp, ý-chí của chúng ta sẽ hoàn toàn bị uốn theo điều ác, bây giờ chúng ta không còn ham-muốn được giải-thoát. Nếu chúng ta sẽ không tiếp-nhận ân-điển Ngài, thì Chúa còn có thể làm gì được cho chúng ta? Chúng ta tự hủy-hoại lấy mình bằng cách quyết-định từ-chối tình-yêu của Ngài. “Kìa, hiện nay là thì thuận- tiện; kìa, hiện

nay là ngày cứu-rỗi” “Ngày nay nếu các con nghe tiếng Ngài, thì chớ cứng lòng.” 2 Cô-rinh-tô 6:2; Hê-bơ-rơ 3:7, 8.

“Loài người xem bề ngoài, nhưng Đức Giê-hô- và nhìn-thấy trong lòng”. 1 Sa-mu-ên 16:7, Lòng người với những mỗi cảm-xúc trái-ngược giữa vui buồn; bất nhút, đổi-dời, là nơi chứa đầy nhớ nhớp và đối-trá. Nhưng Chúa biết mọi động- lực, ngay cả những mục-đích cố — định của lòng người nữa. Cứ đề y-nguyên tâm lòng bợn — nhớ của bạn như thế mà đến cùng Ngài. Hãy làm như tác-giả Thi-thiên, mở rộng cửa lòng cho con mắt toàn-tri xem-xét và than lên: “Đức Chúa Trời ôi! Xin hay tra-xét con, và biết lòng con; hãy thử- thách con và biết tư-tưởng con; Xin xem thử con có lỗi ác nào gì chẳng; Xin dặt con vào con đường đời-dời.” Thi-thiên 139:23, 24. [55]

Nhiều người chỉ tiếp-nhận một thứ tôn — giáo trí-thức, một hình-thức thánh-thiện mà lòng họ vẫn không trong-sạch. Hãy dùng lời này để làm lời cầu-nguyện cho bạn: “Đức Chúa Trời ôi! Xin hãy dựng nên trong con một lòng trong-sạch, và làm mới lại trong con một thần-linh ngay thẳng.” Thi- thiên 51:10. Hãy cư-xử ngay-thẳng với linh-hồn mình. Hãy hết lòng, hãy kiên-chí như đời sống đạo-đức của bạn đang lâm-nguy. Đây là vấn-đề phải giải-quyết giữa Đức Chúa Trời và chính linh-hồn bạn, và giải-quyết mãi-mãi. Một niềm hy-vọng giả-định không căn-cứ gì cả sẽ làm hại đời bạn.

Hãy nghiên-cứu lời Đức Chúa Trời với lời khẩn-nguyện. Lời ấy đang phô-bày trước mặt bạn trong luật-pháp Đức Chúa Trời và đời sống Đấng Christ, những nguyên-tắc thánh-khiết trọng-đại mà nếu thiếu thì “chẳng ai được thấy Đức Chúa Trời”. Hê-bơ-rơ 12:14. Lời Chúa minh-định tội— lỗi, và bày-tỏ con đường cứu-rỗi cách tỏ-tường. Hãy lưu — ý đến điều ấy như là tiếng phán của Đức Chúa Trời cho linh-hồn bạn.

Trong khi bạn thấy sự trọng-đại của tội — lỗi trong khi bạn thấy mình với chính bản-thể thật của mình, chớ vội thất-vọng. Chúa đến thế-gian chính để cứu-vớt kẻ có tội. Chúng ta không phải làm cho Đức Chúa Trời hòa-thuận với chúng ta, nhưng—tâm lòng bác-ái màu-nhiệm thay! — Đức Chúa Trời ở trong Đấng Christ “làm cho thế-gian lại hòa với Ngài”. 2 Cô-rinh-tô 5:19. Bởi lòng bác- ái dịu-dàng mà Ngài kéo những đứa con lưu — lạc của Ngài trở về. Không có một bậc cha mẹ nào dưới thế lại có thể kiên-nhẫn với lỗi-lầm của con- cái bằng Đức Chúa Trời đối với kẻ Ngài đang tìm để cứu-vớt. Không ai khẩn-khoản với kẻ phạm- pháp cách dịu-dàng êm-ái hơn. [56]

Không có đôi môi nào ở trên đời thốt ra những lời thỉnh-mời ngọt-ngào hơn đối với kẻ lãng-du như Chúa đã thốt. Mọi lời hứa, mọi lời cảnh-cáo đều bộc-lộ một tình-yêu vô bờ bến của Chúa.

[57] Khi Sa-tan đến để nói cùng bạn rằng bạn là tội-nhân, hãy chăm-nhìn lên Đấng Cứu — thể và ca-tụng công-đức Ngài. Chăm-nhìn lên ánh sáng Ngài tức là nguồn cứu-trợ cho bạn. Hãy nhận tội bạn, nhưng bảo kẻ thù rằng: “Đức Chúa Jê-sus- Christ đã đến trong thế gian để cứu-vớt kẻ có tội” 1 Ti-mô-thê 1:15, và bạn được cứu bởi tình-yêu vô đôi của Ngài. Đức Chúa Jê-sus có hỏi Si-môn một câu hỏi có liên-quan đến hai người mắc nợ. Một người thiếu chủ một số tiền nhỏ và một người thiếu một số tiền rất lớn, nhưng Chủ tha cho hết. Chúa hỏi Si — môn rằng người mắc nợ nào sẽ thương chủ mình nhiều hơn. Si-môn đáp rằng: “Người mà chủ nợ đã tha nhiều nợ hơn.” Luca 7:43. Chúng ta thấy đều là những đại-tội-nhơn, nhưng Đấng Christ đã chết để chúng ta được tha tội. Những công-đức của sự hy sinh Ngài đủ để trình-bày trước mặt Cha xin tha tội cho chúng ta. Những người nào được Ngài tha tội nhiều nhất sẽ yêu-thương Ngài nhiều nhất, và sẽ đứng gần ngôi Ngài nhất để chúc-tụng Ngài về tình-yêu quá lớn cùng sự hy-sinh bất-tận của Ngài. Chỉ khi nào chúng ta hoàn-toàn hiểu-biết về tình-yêu của Đức Chúa Trời, bây giờ chúng ta mới nhận-thức được sự ô-úe của tội-lỗi. Khi thấy được chiều dài của sợi xích từ trời cao đã buông xuống cho chúng ta, khi hiểu được một phần nào sự hy-sinh vô-tận mà Đấng Christ đã thực-hiện cho chúng ta, tấm lòng sẽ tan chảy đi với niềm êm-ái và

[58] đầy hối-hận.

[59]

CHƯƠNG 4: SỰ XUNG TỘI

NGƯỜI nào giấu tội-lỗi mình, sẽ không được may-mắn; nhưng ai xưng nó ra và lia-bỏ nó sẽ được thương-xót.” Châm-ngôn 28:13.

Điều-kiện để được thương-xót của Đức Chúa Trời thật giản — dị, công — bình và hữu-lý. Chúa không hề buộc chúng ta phải làm công việc quan-trọng để được tha tội mình. Chúng ta không cần phải bày ra những cuộc hành-hương dài đằng đẵng và đầy mệt-nhọc, hoặc hành-hạ thể-xác để giao-phó linh-hồn chúng ta cho Chúa của từng trời hay để loại bỏ sự vi-phạm của chúng ta. Nhưng hễ ai xưng tội mình và lia-bỏ, nó ắt sẽ được thương-xót.

Một sứ-đồ đã khuyên: “Hãy xưng tội cùng nhau, và cầu-nguyện cho nhau, hầu cho anh em được lành bệnh”. Gia-cơ 5:16. Hãy xưng [60] mọi tội-lỗi của bạn cho Đức Chúa Trời là Đấng duy-nhứt có thể tha-thứ, rồi xưng ra lỗi-lầm với nhau. Nếu bạn làm mích lòng bạn hữu hay người láng-giềng, hãy nhìn-nhận lỗi-lầm của mình, và bổn-phận của người kia là tha-thứ cho bạn cách dòi-dào. Đoạn, bạn phải đi tìm-cầu sự tha-tội của Đức Chúa Trời, vì người mà bạn đã làm tổn-thương là tài-sản của Đức Chúa Trời, nên khi làm tổn-hại người ấy tức bạn đã phạm tội với Đấng Tạo-Hóa và Đấng Cứu-Chuộc của người. Trường-hợp ấy phải được trình-bày trước Đấng Trung-Bảo thành-tín duy-nhứt, là Thầy Tế-Lễ thượng-phẩm của chúng ta, là Đấng đã bị “thử-thách trong mọi việc cũng như chúng ta, song chẳng phạm tội” và là Đấng đã “cảm — thương đến sự yếu — đuối của chúng ta, và có thể làm cho chúng ta sạch mọi điều gian-ác.” Hê-bơ-rơ 4:15.

Những ai không chịu hạ mình xuống trước Đức Chúa Trời để nhìn — nhận tội-lỗi, tức chưa làm trọn được điều — kiện đầu-tiên để được Chúa tha-nhận trở lại. Nếu chúng ta chưa có kinh-nghiệm của sự ăn-năn tức chưa ăn-năn gì cả. Nếu không có sự hạ mình chân-thật với một tâm hồn tan vỡ để xưng tội mình ra cùng ghê-gớm tội-lỗi, tức chúng ta chưa hề hết lòng tìm-kiếm sự tha-tội. Nếu chưa hề [61] tìm-kiếm sẽ không bao giờ nhận được sự bình-an của Đức Chúa Trời. Lý-do duy-nhứt mà chúng ta chưa được tha các tội-lỗi đã qua

có nghĩa là ta chưa hạ mình và tuân theo điều- kiện của lẽ thật. Vấn-đề này đã được huấn — thị cách minh-bạch. Xưng tội, dầu là ở nơi công- cộng hay trong phòng riêng một mình, đều phải dốc tận đáy lòng và bày-tỏ ra cách cởi-mở. Tội- nhân không cần phải thúc — đẩy để làm việc này. Không nên xưng tội cách khinh-xuất hay bất-cẩn hoặc cưỡng — bách người chưa nhận-thức được tánh-chất ghê-gớm của tội-lỗi phải xưng tội. Xưng tội tức là bộc-lộ những gì là kín-nhiệm nhút của tâm hồn để tìm đường đến cùng Đức Chúa Trời thương-xót vô-cùng tận. Tác-giả Thi-thiên đã nói về điều này như vậy: “Đức Giê-hô-va ở gần những người có lòng đau-thương, và cứu kẻ nào có tâm hồn thống-hối.” Thi thiên 34:-18.

Sự xưng tội thật lúc nào cũng có tánh-cách đặc — biệt và nhận biết rõ tội ấy là tội nào. Nó có tánh- cách đặc-biệt như chỉ đệ-trình cho Đức Chúa Trời mà thôi. Có thể đó là những điều sai-quấy cần phải xưng với từng cá — nhân bị làm tổn-thương hoặc nó có tánh-cách công-khai, cần phải được xưng ra trước mặt công chúng. Dầu sao mặc lòng, lời xưng tội cần phải được rõ-ràng và vào thẳng vấn-đề. Phải nhìn-nhận chính tội mình đã phạm.

Trong thời Sa-mu-ên, dân Y-sơ-ra-ên đã xa lánh Đức Chúa Trời. Họ nhận lấy hậu-quả đau- đớn của tội lỗi, vì mất đức-tin nơi Đức Chúa Trời, không còn nhận thấy quyền-năng và sự khôn- ngoan của Ngài cai-trị muôn dân, mất tin-tưởng nơi khả-năng chống-đỡ của Chúa, không binh-vực duyên-cớ Ngài. Họ lià-bỏ Đấng cai-trị cả vũ-trụ và ao-ước được cai-trị như các giống dân quanh họ. Trước khi tìm được sự bình-an, họ đã xưng tội rằng: “Chúng tôi đã thêm lỗi xin một vua vào các tội khác của chúng tôi”. 1 Sa-mu-ên 12:19. Họ xưng ra chính tội họ đã phạm. Sự vong-ân đã đè- ép tâm-hồn họ và phân-rẽ họ khỏi Đức Chúa Trời.

Sự xưng tội sẽ không được Chúa tiếp-nhận nếu không thật lòng ăn-năn và hoán-cải. Phải có những sự thay-đổi hẳn-hoi trong cuộc đời. Mọi việc không được phù-hợp với Đức Chúa Trời phải được chừa-bỏ hết. Đây phải là một sự thật lòng buồn-rầu tội-lỗi. Phận-sự mà chúng ta phải làm đã nêu rõ trước ta. “Hãy rửa đi, hãy làm cho sạch! Hãy tránh những việc ác khỏi trước mắt Ta. Đừng làm điều dữ nữa. Hãy học làm lành, tìm- kiếm sự công-bình, hãy *đỡ-dần* kẻ bị hà-hiếp, làm công-bình cho kẻ mồ-côi, binh vực lẽ của người góa-bụa.” Ê-sai 1:16;17. “Nếu— kẻ dữ—nó trả lại của cấm, đến bồi vật nó đã cướp lấy, bước theo luật-lệ của sự sống, và không phạm sự

gian-ác nữa, thì chắc nó sẽ sống và không chết đâu.” Ê-xê- chi-ên [63] 33:15. Khi nói đến việc ăn-năn, Phao-lô thốt ra lời: “Sự buồn-rầu theo ý Đức Chúa Trời sanh ra sự ân-cần trong anh em là dường nào! Lại có sự chữa-chối, buồn giận, răn-sợ, sốt-sắng, nôn-nã, trách-phạt là dường nào! Anh em đã tỏ ra cho ai nấy đều biết rằng mình vốn là thanh-sạch trong việc đó.” 2 Cô-rinh-tô 7:11.

Khi tội-lỗi làm chết mọi ý-thức luân-lý, kẻ có tội không nhận thấy những kém-khuyết của bản- tánh mình cũng không ý-thức nổi tánh-cách trầm- trọng của tội mình đã phạm; và nếu người không nghe theo quyền năng sửa phạt của Đức Thánh- Linh, người ta sẽ mãi như đui-mù về lầm — lẫn mình. Sự xưng tội của người không thành-thật và không hết lòng thì mỗi một lỗi lầm người nhìn- nhận, người lại thêm một lời bào-chữa cho hành động mình, xác — nhận rằng nếu người không ở trong một trạng-huống nào đó, ắt người sẽ không làm vậy và sẽ không bị khiển-trách.

Sau khi A-đam và Ê-va đã ăn trái cây cấm, họ cảm thấy vô-cùng hổ-thẹn và kinh-khiếp. Thoạt- tiên ý-nghĩ duy-nhất của họ là tìm cách chối lỗi và thoát án tử-hình rùng-rợn kia. Khi Đức Chúa Trời hạch-hỏi về tội-lỗi của họ, A-đam đáp lời, qui một phần trách-nhiệm cho Chúa và một phần trách — nhiệm cho người bạn đời của mình [64] rằng “: “Người nữ mà Chúa đã để gần bên tôi cho tôi trái cây đó, và tôi đã ăn rồi “. Người nữ lại qui tội cho con rắn như vậy: “Con rắn dỗ-dành tôi và tôi đã ăn rồi”. Sáng-thế-ký 3:12-13. Tại sao Chúa dựng nên con rắn? Tại sao Chúa để nó vào vườn Ê-đen? Đây là những câu hỏi mà người nữ dùng để chối tội mình, bắt Chúa phải chịu trách-nhiệm về sự sa-ngã của họ. Tinh-thần tự làm mình nên công-bình đã phát-nguyên từ cha của kẻ nói dối và được mọi con trai cùng mọi con gái của A — đam làm theo. Sự xưng tội như vậy không phải do Thánh-Linh thiên-thượng cảm-động và sẽ không được Đức Chúa Trời tiếp-nhận. Sự ăn-năn thật sẽ đưa con người đến việc mang lấy chính tội- lỗi mình và nhìn-nhận nó mà không giả-hình. Họ cũng như người thâu thuế kia, không dám ngước mắt lên trời, nên kêu lên như vậy: “Lạy Đức Chúa Trời, xin thương-xót lấy con là kẻ có tội”. Những kẻ nào nhìn-nhận lấy sự phạm-pháp mình sẽ được xưng công-bình, vì Đức Chúa Jê-sus sẽ lấy công-lao huyết-báu Ngài mà khẩn-thiết thay cho linh-hồn ăn-năn tội.

Những gương trong Kinh-Thánh cho chúng ta thấy sự ăn — năn thuần-túy và hạ mình bày — tỏ tinh-thần xưng-tội mà tội-nhơn

[65] không hề có lời nào bào-chữa hay biện-hộ cho mình. Sứ-đồ Phao — lô không hề tìm cách che-chở cho mình. Ông bộc-lộ ra tội-lỗi với tất-cả những nét nhơ-nhuốc của nó, chớ không hề tìm cách làm giảm tội mình. Ông nói: “Sau khi đã chịu quyền của các thầy tế-lễ cả, thì tôi bỏ tù nhiều người thánh; và lúc họ giết các người đó, tôi cũng đồng một ý. Vả lại, tôi thường trảy đi từ nhà hội này, đến nhà hội kia, hà-hiệp họ, để bắt họ phải nói phạm-thượng, tôi lại nổi giận quá bội, bắt-bớ họ cho đến các thành ngoại — quốc.” Công-vụ Các Sứ-đồ 26:10,11. Ông không hề do-dự mà nói rằng: Đức Chúa Jê-sus-Christ đã đến trong thế-gian để cứu-vớt kẻ có tội; trong những kẻ có tội đó, tôi là đầu”. 1 Ti-mô-thê 1:15.

Một tâm-hồn khiêm — nhường tan-nát, bị sự ăn-năn thành — thật chế-ngự mới hiểu được một phần nào về tình yêu của Đức Chúa Trời và giá- trị của thập-tự, rồi như một đứa con xưng tội cùng cha, kẻ thật lòng ăn — năn sẽ phô-bày mọi tội-lỗi ra trước Đức Chúa Trời. Kinh-Thánh có chép rằng: “Còn nếu chúng ta xưng tội mình, thì Ngài là thành-tín công-bình để tha tội cho chúng ta và, làm cho chúng ta sạch mọi điều gian-ác.” 1 Giăng 1:9.

[67]

CHƯƠNG 5: SỰ DÂNG MÌNH

Đức Chúa Trời đã hứa: “Các người sẽ tìm Ta, và gặp được, khi các người tìm-kiếm Ta hết lòng”. Giê-rê-mi 29:13.

Chúng ta phải dâng Chúa trọn tâm lòng mình, nếu không sẽ không thể nào có sự biến-đổi trong lòng chúng ta để chúng ta phục-hồi lại hình-ảnh của Ngài. Kể theo bản-tánh tự-nhiên thì chúng ta là kẻ thù-nghịch Ngài. Đức Thánh-Linh đã diễn-tả tình-trạng của chúng ta bằng lời này: “Chết vì lầm-lỗi và tội-ác mình”, “đau đều đau-đớn cả, lòng đều mòn-mỏi cả”; “chẳng có chỗ nào lành”. Chúng ta mắc cứng vào bẫy của Sa-tan “bị ma- quỷ bắt lấy đặng làm theo ý nó.” Ê-phê-sô 2:1 ; Ê-sai 1:5,6; 2 Ti-mô-thê 2:26. Đức Chúa Trời muốn làm cho chúng ta lành-mạnh, và giải-phóng cho chúng ta được tự-do. Nhưng điều-kiện tiên yếu là phải biến-đổi hoàn-toàn, đổi mới bản — tánh và hoàn- toàn đầu-phục Ngài. [68]

Trận chiến chống lại bản-ngã là trận chiến lớn nhất từ xưa nay. Việc dâng mình, đầu-phục hoàn- toàn theo thánh ý Chúa đòi hỏi một cuộc chiến- đấu; nhưng ta phải giao linh-hồn mình cho Chúa trước khi nó được đổi mới trong sự thánh-khiết.

Chánh-sách cai-trị của Đức Chúa Trời không phải như Sa-tan bịa ra cho người tưởng, là họ phải đầu-phục cách mù — quáng dưới một chế-độ độc-đoán. Chúa kêu gọi nơi trí-tuệ và lương-tâm con người. “Hãy đến, cho chúng ta biện-luận cùng nhau!” Ê-sai 1:18, là lời thỉnh-mời của Đức Chúa Trời cho những sinh — vật thọ-tạo của Ngài. Chúa không hề cưỡng — bách ý-chí của con người. Ngài không thể nào chịu nhận sự suy-tôn miễn-cưỡng và dốt-nát. Sự phục — tùng cưỡng-bách sẽ ngăn- chặn mọi phát-triển thật của trí-não hoặc cá-tánh, và sẽ biến con người thành một cái máy mà thôi. Mục-dịch của Đấng Tạo-Hóa không phải như vậy.

Ngài ước muốn rằng con người điếm vinh — quang nhất trong chương-trình tạo-hóa của Ngài — phải đạt đến mục phát-triển tột-bực. Ngài đặt trước mặt chúng ta chiều cao của nguồn phước mà Ngài muốn, bởi ân-điển Ngài, sẽ đưa chúng ta đến. Ngài thỉnh mời chúng ta tự dâng-hiến mình cho Ngài hầu cho Ngài có thể hành-động [69]

trong chúng ta. Bây giờ chính chúng ta phải tự quyết-định lấy việc mình sẽ được giải-thoát khỏi gông-xiềng của tội-ác và chung hưởng niềm tự-do vinh-hiển của con-cái Đức Chúa Trời hay không.

Khi hiến mình cho Chúa, chúng ta cần phải cất bỏ mọi việc gì có thể làm chúng ta ngăn-cách Ngài. Vì vậy Đấng Cứu-Thế đã phán: “Nếu ai trong các người không bỏ mọi sự mình có, thì không được làm môn-đồ Ta.” Lu-ca 14:33. Tất-cả những gì có thể lôi kéo tâm-hồn chúng ta khỏi Đức Chúa Trời cần phải được bỏ hết. Nhiều người tôn-thờ Ma- môn. Sự ham tiền, khao-khát phú-quí chẳng khác nào chiếc xích vàng trói buộc họ với Sa-tan. Hạng người khác lại tôn-thờ tiếng-tấm và danh — vọng ở đời. Hạng người khác nữa coi sự thanh — nhàn ích-kỷ, tránh mọi trách-nhiệm như là vị thần của mình. Nhưng mọi xiềng — xích này phải bứt bỏ hết. Chúng ta không thể phân minh ra làm hai để một nửa dâng cho Chúa, một nửa dành cho thế- gian. Nếu không hoàn-toàn hiến dâng cho Chúa, ta không thể nào trở nên con-cái của Ngài được.

[70] Có những người cho rằng mình phụng-sự Đức Chúa Trời trong khi họ chỉ trông-cậy vào mọi năng-lực của họ để tuân-giữ luật-pháp Ngài, để tạo một bản-tánh thích — hợp và bảo-đảm lấy sự cứu-rỗi. Lòng họ không hề cảm-xúc bởi tình-yêu sâu-xa của Đấng Christ, nhưng họ cố tìm cách thi- hành nhiệm-vụ của đời sống tín-giáo vì làm tướng Chúa buộc họ phải làm thế để được vào thiên- đàng. Đạo như thế không đáng kể chút nào cả. Khi Đấng Christ ngự trong lòng, linh-hồn ta sẽ tràn-ngập tình-yêu Ngài, lúc bấy giờ để mãi được hưởng niềm vui trong sự thông — công với Đức Chúa Trời, chúng ta sẽ theo sát Ngài luôn; và càng chiêm-ngưỡng Chúa, ta càng quên mất mình đi. Tình yêu đối với Đấng Christ là nguyên-động- lực cho mọi sự. Những người nào cảm thấy tình yêu của Đấng Christ thúc — giục, sẽ không bao giờ hỏi thử có gì nhỏ nhút mình cần phải làm để thỏa — mãn mọi điều — kiện của Đức Chúa Trời. Họ sẽ không tìm-kiếm cái mẫu-mực nào thấp-kém nhút, nhưng chăm vào việc hoàn — toàn hòa-hợp với thánh — ý của Đấng Cứu-Thế. Họ thật lòng ao-ước như thế nên bỏ hết mọi sự để mong được cân-xúng một phần nào với giá-trị của mục-tiêu mà họ tìm-kiếm. Sự xưng đạo Đấng Christ mà không có tình yêu thâm-thúy như vậy chẳng qua chỉ là xưng đạo ở môi — miến, là một hình — thức khô — khan và là

[71] công — việc quá ư nặng-nề đó thôi.

Bạn có bao giờ cảm thấy hiển — dâng mọi sự cho Chúa là một sự hy-sinh quá lớn đó chẳng? Hãy tự vấn: “Đấng Christ đã làm gì cho ta? Con của Đức Chúa Trời đã ban cho thay — thay — sự sống, lòng bác-ái, chịu thống-khổ — để cứu-chuộc chúng ta. Như vậy có thể nào chúng ta là những kẻ không xứng-đáng chút nào với tình yêu ấy lại cố giữ lấy lòng mình mà không hiến-dâng cho Ngài sao? Mỗi giây phút trong đời sống mình đều có chia-xẻ những ơn-phước của ân-điển Ngài, và vì cố đó không thể nào hoàn-toàn hiểu được sự thâm-độc của dốt-nát và khôn-khổ mà chúng ta đã được cứu thoát. Có thể nào nhìn lên Đấng vì chúng ta đã bị đâm mà không đếm-xía gì đến tình yêu bao-la và sự hy-sinh vô bờ-bến của Ngài chẳng? Khi ngắm xem sự hạ mình cả-thể của Chúa của mọi vinh-hiến, chúng ta há còn lăm-bắm vì mình chỉ có thể vào cõi trường-sinh qua sự tranh-đấu và tự hạ như vậy chẳng?

Những tâm-hồn kiêu-căng thường nêu lên câu hỏi: “Tại sao tôi phải sám-hối và hạ mình trước khi tôi được bảo-đảm rằng Đức Chúa Trời sẽ tiếp nhận tôi?” Xin những bạn ấy hãy nhìn lên Đức Chúa Jê-sus. Ngài là Đấng vô-tội, và hơn thế nữa, là Vua của thiên-đàng, nhưng chỉ vì muốn cứu — chuộc nhân-loại mà đã trở nên có tội. Chúa đã “bị kể vào hàng kẻ dữ, đã mang lấy tội-lỗi nhiều người, và cầu thay cho những kẻ phạm-tội.” Ê sai 53:12. [72]

Nhưng chúng ta chừa-bỏ những gì khi chúng ta dâng hiến mọi sự cho Chúa? Một tấm lòng hoen-ố vì tội-lỗi để Đức Chúa Jê-sus làm nên tinh-sạch bởi chính huyết báu Ngài và cứu-vớt bởi tình yêu vô-đôi của Ngài. Thế mà con người còn cho rằng từ bỏ như vậy thật là một điều quá khó-khăn. Tôi hổ-thẹn biết bao khi nghe nói như vậy. ngượng-ngùng biết bao khi phải viết về điều này.

Chúa không hề đòi-hỏi chúng ta phải chừa-bỏ những gì mà Chúa thấy giữ lại là có lợi cho chúng ta. Trong bất — cứ việc gì Chúa làm, Ngài cũng nhằm vào mặt ích-lợi cho con-cái Ngài thôi. Ôi! ước gì những người chưa chọn theo Chúa nhận-thức được rằng Ngài còn có muôn-vàn lợi-ích để ban cho họ, trội hơn cả những mà điều họ cố tìm-kiếm lấy một mình. Khi suy-tưởng và hành-động trái lại ý-muốn của Đức Chúa Trời con người đã làm tổn-thương và đối-xử bất-công với chính linh-hồn mình. Không ai tìm được niềm vui thật-sự nào trên con đường cấm của Ngài là Đấng biết rõ những điều gì tốt nhất và hoạch — định sẵn những gì lợi-ích cho vật Ngài tạo nên. Nhưng

[73] con đường phạm — pháp chính là con đường khổ-hạnh và tiêu-diệt mà thôi.

Ý-tưởng cho rằng Đức Chúa Trời rất vui-thỏa mà thấy con-cái Ngài chịu khốn-khổ thật sai-lầm. Cả thiên-đàng đều lưu-tâm đến nguồn hạnh-phúc của con người. Đấng Thiên-Phụ không hề đóng kín các con đường đưa loài thọ-tạo của Ngài đến niềm vui-sống. Lệ-luật của Chúa kêu-gọi ta phải lánh xa mọi đam-mê có thể đem đến nỗi khổ — đau và thất-vọng cùng đóng kín cánh cửa vào nguồn hạnh-phúc bất-tuyệt của thiên-đàng. Đấng Cứu-Thê tiếp-nhận con người trong chính địa-vị của họ, với mọi sự thiếu-thốn, bất-toàn và yếu-đuôi của họ. Ngài chẳng những tẩy sạch tội-lỗi và ban cho sự cứu-rỗi bởi huyết báu Ngài, nhưng lại còn làm thỏa-mãn mọi tâm-hồn khao-khát và mọi ai bằng lòng mang lấy ách của Ngài, mang lấy gánh nặng của Ngài. Mục-đích của Ngài là ban cho sự an-bình và ngơi-nghỉ cho mọi ai tìm đến Ngài để nhận được bánh sự-sống. Ngài chỉ đòi-hỏi chúng ta phải làm những nhiệm — vụ giúp cho chúng ta càng bước lên cao hơn trên nấc thang phước-hạnh mà sự bất phục-tùng không thể nào thâu-hoạch được. Một cuộc sống chân-chánh và vui-thỏa cho tâm — hồn cần phải tạo thành hình — ảnh của Đấng Christ bên trong, là niềm hy-vọng vinh-hiến vậy.

[74] Nhiều người hỏi rằng: “Làm thế nào tôi có thể hiển mình cho Chúa được?” Bạn muốn hiển mình cho Chúa thật đấy, nhưng đức-hạnh còn kém yếu, còn làm tội-mọi cho nghi-ngờ, còn bị những thói-quen của đời sống tội-lỗi kèm-chè. Những lời hứa, những quyết-định của bạn chẳng khác nào chỉ-mành-treo-chuông. Bạn không thể nào chế-ngự tư-tưởng, nguyên-động-lực cùng tình-cảm của bạn nữa. Việc nhận thấy những lời hứa bị bội — phản, những lời thệ-đoan không giữ trọn làm giảm lòng tin-tưởng nơi sự thành-tâm của mình, gây cho bạn cái cảm-giác như Đức Chúa Trời không thể nào tiếp-nhận bạn được. Nhưng không nên vì thế mà nãn lòng. Điều bạn cần biết là năng-lực thực-hữu của ý-chí. Đây là cái năng-lực chế-ngự bản-tánh của con người, là năng-lực của quyết-định, của lựa-chọn. Mọi việc đều căn-cứ vào hành-động chánh-đáng của ý-chí. Chính Đức Chúa Trời đã ban năng-lực lựa-chọn cho loài người. Bây giờ nhiệm-vụ của họ là xử-dụng lấy. Đành rằng bạn không thể nào thay-đổi lòng mình, không thể nào tự ý mình đem mọi cảm-xúc cung hiến cho Chúa, nhưng bạn có thể lựa-chọn để hầu việc Ngài. Bạn có thể giao cho Ngài ý-chí của bạn, bây giờ Ngài sẽ hành — động trong

bạn để bạn muốn và làm theo ý-muốn tốt- lành của Ngài. Như vậy, trong bản-chất của bạn được đặt dưới sự kiểm-soát của Thánh-Linh, mọi tình-cảm của bạn đều tập — trung nơi Ngài, tư- tưởng của bạn sẽ hòa-hợp với Ngài luôn.

[75]

Mọi ước-muốn được nhân-từ thánh — khiết đều là chánh-đáng cả nếu bạn làm theo như vậy. Nhưng nếu bạn dừng lại tại đây, chúng sẽ chẳng ích-lợi gì. Nhiều người chết mất trong hy — vọng và *ước-ao* trở nên Cơ-độc-đồ vì họ chưa đến mức hiến mọi ý-chí mình cho Chúa. Họ không *ựa-chọn* để trở nên Cơ-Độc-đồ.

Toàn-thể cuộc đời bạn có được thay-đổi hẳn nếu bạn xử-dụng ý-chí cách chánh-đáng. Đầu- phục ý-muốn ta dưới Đấng Christ, tức tự mình liên-minh với một quyền-lực cao — xa hơn mọi quyền-năng. Bạn sẽ có một mãnh — lực từ trên cao giữ bạn luôn vững — vàng. Vì vậy nếu đầu — phục Chúa không thôi, bạn sẽ sống một đời sống mới, ngay cả một đời sống đầy đức-tin vậy.

[76]

[77]

CHƯƠNG 6: ĐỨC TIN VÀ SỰ TIẾP NHẬN

KHI lương — tâm bạn được Đức Thánh — Linh thức tỉnh, hẳn bạn thấy rõ tánh-chất khả-ô của tội-ác, quyền-lực tội-lỗi và sự khốn-khổ của nó, dĩ-nhiên bạn nhìn nó với ghê-sợ. Bạn cảm thấy chính tội-lỗi đã phân-cách bạn khỏi Đức Chúa Trời và bạn đang bị xiềng-xích bởi quyền- lực của điều-ác. Càng cố tranh-đấu để thoát, bạn càng thấy mình bất-lực. Các nguyên-động-lực của bạn đều như-nhuốc, tấm-lòng đầy ô-úế. Bạn sẽ thấy rằng cả cuộc đời mình chỉ tích-trữ đầy vị-kỷ và tội-ác mà thôi. Bạn trông mong được tha tội, được tẩy sạch, được giải-phóng. Làm sao để hòa- hợp với Đức Chúa Trời, để được giống như Ngài. Chính bạn cần một sự bình-an tức là sự tha tội của thiên-đàng và thanh-tịnh cùng tình yêu chan-chứa trong tâm-hồn. Tiền bạc không thể tạo ra nó, trí-thức không thấu-hoạch được, sự khôn- ngoan không bao giờ đạt đến nó vì do sự cố sức của riêng mình không bao giờ bạn chiếm — hữu được nó cả. Nhưng Đức Chúa Trời đã ban cho chúng ta như một món quà “không cần tiền, không đòi giá.” Ê sai 55:1. Bạn chỉ cần đưa tay ra nắm giữ thì nó thuộc về bạn ngay. Chúa đã phán: “Dầu tội người như hồng-điều, sẽ trở nên trắng như tuyết; dầu đỏ như son, sẽ trở nên trắng như lông chiên.” Ê-sai 1:18. “Ta sẽ ban lòng mới cho các người, và đặt thần mới trong các người.” Ê-xê- chi-ên 36:26.

Bạn đã xưng tội mình và dốc lòng chừa bỏ. Bạn đã quyết-định dâng thân mình cho Chúa. Bây giờ hãy đến cùng Ngài, cầu xin Ngài tẩy sạch tội của bạn đi và ban cho bạn một lòng mới, rồi cứ tin rằng Ngài đã thỏa-mãn bạn vì Ngài đã hứa như thế. Đây cũng chính là bài học mà Đức Chúa Jêsus đã dạy khi Ngài còn sống trên đất rằng đối với sự ban cho mà Đức Chúa Trời đã hứa, cứ tin tất nhận được. Đức Chúa Jêsus chữa lành bệnh-tật của dân chúng khi họ có đức-tin nơi quyền-lực Ngài. Ngài giúp-đỡ họ những điều mà họ thấy và nhờ đó Ngài làm cho họ vững tin nơi Ngài hơn trong cả những điều họ chưa hề trông thấy tức đưa họ đến mức tin chắc nơi quyền-năng tha tội của Ngài. Ngài đã nói rõ điều ấy trong khi chữa lành người bại: “hầu cho các con biết Con Người ở thế- gian có quyền tha tội, (rồi

Ngài phán cùng người bại rã) *Hãy đứng dậy! Vác lấy giường, mà trở về nhà con*". Ma-thi-ơ 9:6. Vì vậy khi nói đến các phép lạ của Đấng Christ, sứ-đồ Giăng có ghi: "Các việc này đã chép, để cho các con tin rằng Đức Chúa Jêsus là Đấng Christ, tức là Con Đức Chúa Trời, và để khi các con tin, thì nhờ danh Ngài mà được sống." Giăng 20:31.

Từ nét ghi chép thật đơn-sơ trong Kinh-Thánh về việc Chúa chữa bệnh, chúng ta học được bài học phải tin nơi sự tha tội của Ngài như thế nào rồi. Bây giờ chúng ta hãy trở lại câu chuyện của người bại bên bờ hồ Bê-tết-đa. Thật tội nghiệp cho kẻ khốn-cùng bất-lực kia, chưa hề dùng đến cặp chân suốt 38 năm trời đặng-đặng. Dầu thế Chúa phán với người rằng: "Hãy đứng dậy! Vác lấy giường và đi ". Kẻ tàn-phế có thể thưa rằng: "Lạy Chúa, nếu Chúa chữa lành con, con sẽ vâng theo lời Ngài" Nhưng không, người tin lời phán biểu của Chúa, tin rằng mình đã được chữa lành nên liền nỗ-lực. Người *chủ-định* đi, và đi được. Người hành-động theo lời phán của Đấng Christ, và Đức Chúa Trời ban cho người sức-lực. Người đã được chữa lành.

[80]

Cũng một thể ấy, bạn là một tội-nhơn. Bạn không thể nào chuộc lại những tội-ác ở quá-khứ của mình được. Bạn không thể thay-đổi tấm lòng và làm mình nên thánh được. Nhưng Đức Chúa Trời có hứa sẽ làm mọi sự ấy cho bạn qua Đấng Christ. Bạn *tin* lời hứa ấy, xưng mọi lỗi-lầm và dâng lòng cho Chúa. Bạn *chú-ý* hầu việc Ngài, Chúa hoàn-thành lời hứa Ngài đúng y như việc bạn làm. Nếu tin nơi lời hứa — tin rằng bạn được tha-tội và sạch mọi gian-ác — Đức Chúa Trời thực-hiện lời hứa thật, bạn sẽ được trọn-lành như người bại kia tiếp-nhận được năng-lực để đi khi người tin rằng mình đã được chữa lành. Nếu bạn tin, việc thành ngay.

Đừng đợi cho đến khi bạn *cảm thấy* mình được trọn — lành, nhưng hãy nói: "Con tin điều ấy, nó *thành-tựu* như vậy không phải vì con cảm thấy thế, nhưng vì Chúa đã hứa thế".

Đức Chúa Jêsus phán: "Mọi điều các con xin trong lúc cầu-nguyện, hãy tin đã được, tất điều đó sẽ ban cho các con". Mác 11:24. Trong lời hứa này có một điều-kiện—là chúng ta phải cầu-xin tùy theo ý-muốn của Đức Chúa Trời. Chính ý muốn của Đức Chúa Trời là làm sạch mọi tội-ác cho chúng ta, tiếp nhận chúng ta là con-cái của Ngài và giúp chúng ta đủ sức sống một cuộc đời thánh- khiết. Vì thế chúng ta có thể cầu xin những ân- phước này và tin rằng mình

[81]

nhận được cùng tạ ơn Đức Chúa Trời vì chúng ta đã nhận được. Thật là một đặc-ân rất lớn để chúng ta đến cùng Đức Chúa Jêsus cho sạch tội mình, cùng đứng trước luật-pháp mà không hề hổ-thẹn hay bị ray-rức. “Cho nên hiện nay chẳng còn có sự đoán-phạt nào cho những kẻ ở trong Đức Chúa Jêsus Christ.” Rô-ma 8:1.

Từ đó trở đi bạn không còn là quyền sở-hữu của mình nữa vì đã được mua — chuộc một giá rất cao rồi. “Chẳng phải bởi vật hay hư-nát như bạc hoặc vàng mà anh em đã được chuộc... bèn là bởi huyết báu Đấng Christ, dường như huyết của chiên con không lỗi không vót.” 1 Phi-e-rơ 1:18; 19. Chỉ qua một hành-động đơn-sơ là tin Đức Chúa Trời, Đức Thánh — Linh liền ban một đời mới trong tâm-hồn bạn ngay. Bạn nghiêm-nhiên là đứa con được sanh ra trong gia-đình của Đức Chúa Trời. Ngài yêu bạn như yêu Con Ngài.

Giờ đây bạn đã tự hiến thân mình cho Đấng Christ rồi, đừng thối-lui nữa, đừng tự rút mình ra khỏi Ngài nhưng hằng ngày nên nhủ: “Ta thuộc về Đấng Christ rồi. Ta hiến mình cho Ngài.” Nên cầu xin Chúa ban Thánh-Linh Ngài cho và giữ-gìn bạn trong ân-điển Ngài. Cũng y như việc hiến mình cho *Chúa*, chỉ tin nơi Ngài mà bạn trở nên con-cái Ngài, thì bạn cần phải sống trong Ngài. Sứ — đồ Phao — lô đã nói: “Anh em đã nhận Đức Chúa Jêsus-Christ thế nào, thì hãy bước đi trong Ngài thế ấy.” Cô-lô-se 2:6.

Có đôi người tin rằng họ phải tập-sự và phải chứng-tỏ với Chúa rằng họ đã cải-biến rồi trước khi nhận được ân-phước Ngài. Nhưng thật ra họ có thể tiếp-nhận ân-phước của Đức Chúa Trời ngay bây giờ đây. Họ cần phải có ân-điển của Ngài, cần Thánh-Linh của Chúa Jêsus để nâng-đỡ trong sự yếu-đuối của họ. Nếu không họ không thể nào chống-trả nổi điều ác. Đức Chúa Jêsus rất muốn chúng ta đến cùng Ngài với sự bất-toàn mà chúng ta hiện mang, dầu đầy tội-lỗi, bất-lực, yếu-đuối. Chúng ta có thể đem mọi yếu-đuối, điên-rồ, tội-lỗi mà sắp mình nơi chân Ngài với lòng sám- hối. Chính vinh-hiến Ngài bao-bọc chúng ta trong vòng tay yêu-thương của Ngài để hàn — gắn mọi vết-tích, để rửa sạch mọi ô-uế của chúng ta.

Đây là điểm mà hàng ngàn người đã thất-bại. Họ không tin rằng Đức Chúa Jêsus tha-thứ riêng mình họ như một cá-nhân. Họ không tin lời Chúa. Chính đặc-ân của mọi kẻ làm đúng theo mọi điều- kiện là biết rằng sự tha-thứ được ban cho mọi tội- nhân cách dư-dật. Hãy cất-bỏ đi sự nghi-ngờ lời hứa của Chúa để dành cho ai đó chớ không phải cho bạn. Chính ra lời hứa của Ngài ban cho mọi kẻ phạm-pháp

biết ăn-năn. Năng-lực và ân — điển đã được dành sẵn qua Đấng Christ đã được thiên-sứ hộ-vệ đem đến cho mọi người tin. Không có một ai phạm tội quá nặng đến không còn tìm được sức-lực, sự tinh-khiết và công — bình trong Đức Chúa Jê-sus là Đấng đã chết thay cho họ. Chúa đang chờ-đợi để cất-bỏ chiếc áo dơ nhuốm đầy ” tội-lỗi mà họ đang mặc trên mình, để khoác vào đó chiếc áo trắng tinh của sự công — bình. Ngài khuyên-cáo họ phải sống chớ không phải chết.

Đức Chúa Trời không đôi-đãi chúng ta như loài người đôi-đãi với nhau. Ý-tưởng của Ngài là những ý-tưởng thương-xót, bác-ái, cảm — thương êm-dịu nhưt. Ngài phán: “Kẻ ác khá bỏ đường mình, người bất-nghĩa khá bỏ các ý-tưởng ; hãy trở lại cùng Đức Giê-hô-va, Ngài sẽ thương-xót cho, hãy đến cùng Đức Chúa Trời chúng ta, vì Ngài tha-thứ dồi-dào.” “Ta đã xóa sự phạm tội con như mây đậm, và tội-lỗi con như đám mây.” Ê-sai 55:7; 44:22.

Chúa Giê-hô-va phán rằng: “Thật vậy! Ta không vui đâu về sự chết của kẻ phải chết, vậy các con hãy xây lại, mà được sống!” Ê-xê-chi-ên 18:32. Sa-tan sẵn-sàng cướp đi ân-phước bảo-đảm của Đức Chúa Trời khỏi chúng ta. Nó ao-ước rút mất đi mọi ánh-lóe của niềm hy-vọng và mọi tia-sáng khỏi lòng bạn ; nhưng bạn đừng cho phép nó làm vậy. Đừng thềm nghe lời của nó cám — dỗ nhưng hãy nói: Đức Chúa Jê-sus chết để ta được sống. Ngài yêu ta và không muốn ta chết mất. Ta có một Thiên-Phụ đầy lòng cảm thương, dầu ta có lạm-dụng tình-yêu của Ngài, dầu mọi ân-phước mà Ngài ban cho ta đã bị phung-phí, ta sẽ đứng dậy, đến cùng Cha và thưa rằng: “Con đã phạm tội với Trời và với Cha, không đáng gọi là con của Cha nữa; xin Cha đãi con như đứa làm mướn của Cha vậy.” Ví-dụ con trai hoang-đàng đã tả cảnh đứa con lạc-lối được tiếp-đón như thế này: “Khi còn ở đàng xa, cha nó thấy thì động lòng thương- xót, chạy ra ôm lấy cổ mà hôn.” Lu-ca 15:18-20.

Dầu cho ví-dụ này có êm-ái cảm — động biết mấy cũng không thể nào bực — lộ hết mối cảm- thương vô — hạn của Cha chúng ta ở trên trời. Chúa có qua miệng tiên-tri mà tuyên-bô rằng: “Ta đã lấy sự yêu thương đời-đời mà yêu người ; nên đã lấy sự nhân-từ mà kéo người đến.” Giê-rê-mi 31:3.

Trong khi tội-nhân hãy còn lạc nẻo ở phương xa, phung-phí tiền của nơi đất lạ, lòng của Từ-Phụ luôn hướng về con, Mọi ước-muốn trở về cùng Chúa nổi dậy trong lòng đứa con là lời thỉnh-mời thiết-

[85] tha của Đức Thánh-Linh Ngài. Lời ấy cứ thúc-đẩy, lôi-cuốn và cố kéo nó trở về an-nghỉ bên lòng yêu-thương vô — lượng của Đức Chúa Trời.

Bao nhiêu lời hứa quý-báu của Kinh-Thánh đã nêu ra trước mặt bạn, có lẽ nào bạn còn nghi- ngờ sao? Bạn có tin rằng khi tội-nhân khốn-cùng hết lòng mong-muốn được trở về, khao — khát được tha tội, Chúa lại nhẫn-tâm cấm cản, không cho người quì mọp dưới chân Ngài để ăn — năn tội-lỗi mình chẳng? Hãy gọi bỏ những tư-tưởng như vậy đi. Không có gì làm hại linh — hồn bạn bằng nuôi-dưỡng ý — tưởng như thế về Cha của chúng ta ở trên trời. Ngài ghét tội-lỗi, nhưng yêu tội-nhân. Ngài đã xả thân trong thân-thể của Đấng Christ để mọi ai muốn được cứu sẽ được cứu và tận hưởng nguồn phước — hạnh trong nước vinh- hiển của Ngài. Ta còn tìm đâu được lời-Iê mạnh- mẽ hơn, tha-thiết hơn lời Ngài đã dùng để bày-tỏ lòng bác-ái cho chúng ta? Chúa đã tuyên-bố: “Đàn- bà há dễ quên con mình cho bú, không thương đến con trai ruột mình sao? Dầu đàn — bà quên con mình, Ta cũng chẳng quên con.” Ê-sai 49:15.

[86] Hỡi bạn là người còn nghi-ngờ, run-sợ, hãy nhướng mắt nhìn lên, vì Đức Chúa Jêsus hiện đang sống để cầu thay cho chúng ta. Hãy tạ-ơn Đức Chúa Trời về Con yêu-dấu của Ngài và khẩn — nguyện rằng Ngài không phải chết cho bạn cách vô-ích. Đức Thánh-Linh đang thỉnh-mời bạn hôm nay. Hãy đem trọn tấm lòng mình mà đến cùng Chúa thì bạn sẽ nhận được ân-phước Ngài.

[87] Khi đọc những lời hứa của Chúa, nên nhớ rằng đó là biểu-hiệu một tình thương vô-biên và lòng thương-xót không bờ không thể thốt thành lời được. Tấm lòng bác-ái vô-tận kia luôn khẩn- khít với tội-nhân bằng mỗi cảm — thương không bờ bến. “Chúng ta được cứu — chuộc bởi huyết Ngài, và được tha tội.” Ê-phê-sô 1:7. Phải lắm, bạn chỉ cần tin rằng Đức Chúa Trời là Đấng cứu-giúp bạn. Ngài muốn dựng lại hình — ảnh thiêng-liêng của Ngài trong con người. Trong khi bạn đến gần Chúa với sự xưng tội và ăn-năn, Ngài sẽ đến cùng bạn với sự thương-xót và ơn tha tội vậy.

CHƯƠNG 7: DẤU HIỆU MÔN ĐỒ

NẾU ai ở trong Đấng Christ, thì nầy là người dựng nên mới; những sự cũ đã qua đi, nầy mọi sự đều trở nên mới.” 2 Cô rinh-tô 5:17.

Người ta không thể nói đúng nơi nào và lúc nào, hay theo dấu mọi giai — đoạn, trạng-huống trong vấn-đề hồi-cải. Nhưng điều đó không phải là dấu-chỉ chứng-tỏ người không ăn-năn. Chúa Christ đã phán với Ni-cô-đem như vậy: “Gió muốn thổi đâu thì thổi, người nghe tiếng động; nhưng chẳng biết gió đến -từ đâu và cũng không biết đi đâu. Hễ người nào sanh bởi Đức Thánh-Linh thì cũng vậy.” Giăng 3:8. Công — việc làm của Đức Thánh-Linh ở trong lòng người cũng như gió, tuy vô-hình nhưng người ta vẫn cảm thấy và nhận biết rõ-ràng. Quyền-năng tái-tạo tuy mắt người không trông thấy, phát-sanh một nguồn sống mới trong tâm-hồn; nó tạo nên một người mới theo hình-ảnh của Đức Chúa Trời. Công-việc làm của Đức Thánh-Linh tuy âm-thầm, lặng-lẽ, nhưng ảnh-hưởng biểu-lộ rõ-ràng. Nếu tâm lòng đã được đổi mới bởi Thánh-Linh của Đức Chúa Trời, cuộc sống sẽ minh-chứng thực — trạng đó. Trong khi chúng ta không làm được gì cả để biến-đổi lòng ta, hoặc tự đưa mình vào sự hòa — hợp với Đức Chúa Trời; trong khi chúng ta không trông — cậy nơi cá-nhân và công-lao mình, thì đời sống của chúng ta sẽ bộc-lộ việc ân-điển của Đức Chúa Trời có ngự trong lòng chúng ta hay không. Người ta sẽ nhận thấy dễ-dàng có sự biến-đổi nhiệm-màu trong cá-tánh, thói quen và xu-hướng của chúng ta. Sự tương — phản thật rõ-ràng và dứt — khoát giữa quá-khứ và hiện-tại. Bản-tánh lộ ra không phải do những việc lành hay dữ xen lẫn nhau, mà chính ở cái khuynh-hướng của lời nói và hành-động của chúng ta.

Đành rằng người ta có thể điều-chỉnh được thái-độ bề ngoài mà không cần quyền-năng tái-tạo của Đấng Christ. Vì muốn gây ảnh-hưởng và người khác trọng-vọng, người ta có thể tạo một đời sống ngăn — nắp được. Tánh tự-trọng có thể thúc — đẩy chúng ta tránh những gì tựa như điều-ác. Một người ích — kỷ có thể thi-thố những hành — động phúc — hậu. Như vậy làm thế nào định được

[88]

[89]

chúng ta đang ở phe nào?

Ai chiếm-hữu được tâm-hồn chúng ta? Tư- tưởng chúng ta hướng về ai? Chúng ta thích chuyện — trò với ai? Ai thấu-phục được mỗi yêu- thương nồng-nàn và năng-lực tốt nhất của chúng ta? Nếu chúng ta thuộc về Đấng Christ, tư-tưởng của chúng ta ở với Ngài và những ý-nghĩ đẹp nhất của chúng ta là về Ngài. Cá-nhân chúng ta và mọi vật thuộc về mình đều dâng — hiến cho Ngài cả. Chúng ta ao-ước được mang lấy hình-ảnh Ngài, hấp-thụ lấy Thánh-Linh Ngài, làm theo ý Chúa và thỏa-mãn Ngài trong mọi sự.

Những người đã được dựng nên mới trong Đức Chúa Jê-sus-Christ, sẽ sanh trái của Đức Thánh- Linh là: “Lòng yêu-thương, sự vui — mừng, bình- an, nhẹn-nhục, nhân-tử, hiền-lành, trung-tín, mềm-mại và tiết-độ”. Ga-la-ti 5:22. Họ không còn chiều theo tư-dục cũ, nhưng bởi đức tin trong Đức Chúa Trời họ sẽ theo dấu chân Ngài, phản-chiếu bản-tánh Ngài và tự làm mình nên thánh-sạch như Chúa vốn thánh-sạch. Những sự trước kia họ chê- ghét, nay lại ham-thích. Tánh kiêu-ngạo, khoác- lác, nay đã trở nên mềm-mại và khiêm-nhường. Kẻ say-sưa trở nên tỉnh-táo, kẻ trụy-lạc trở nên tinh-sạch. Mọi thói-tục vô-ích và kiểu-cách lố-lãng của người đời đều bị đẹp-bỏ hết. Người tín-đồ tìm- kiếm không phải sự “loè-let bề ngoài” nhưng sự trang-sức bên trong “giàu ở trong lòng, tức là sự trong sạch chẳng hư-nát của tâm-thần dịu-dàng im-lặng.” 1 Phi e-rơ 3:3,4.

Không có sự cải-cách, tức không có dấu — chỉ của sự ăn-năn. Nếu người phục — hồi lời hứa, trả lại của cắp, xưng mọi tội mình, yêu Chúa và người đồng loại, thì tội-nhân có thể chắc-chắn rằng mình đã trải qua sự chết mà bước vào sự sống đời-đời.

Khi còn là kẻ lạc-lối và đầy tội-lỗi, chúng ta đến cùng Đấng Christ để hưởng được ơn tha-thứ của Ngài, tình yêu liền nảy-nở trong lòng chúng ta. Mọi gánh nặng đều trở nên nhẹ-nhàng vì ách của Chúa đặt trên chúng ta là dễ-chịu. Nhiệm-vụ trở nên vui-thích và hy-sinh là một lạc-thú. Con đường trước kia dường như bị phủ dày bởi màn âm-u, đã trở nên sáng rực bởi tia nắng của mặt trời công-bình.

Bản-tánh đẹp-đẽ của Đấng Christ sẽ được lộ ra trong môn-đồ Ngài. Chính Ngài rất vui-mừng làm theo ý-muôn của Đức Chúa Trời, tình yêu đối với Đức Chúa Trời, lòng sốt-sắng để làm vinh-hiển Chúa, chính là quyền lực chế-ngự đời sống Đấng Christ. Tình-yêu đã mỹ-lệ và thanh-cao-hóa mọi hành-động Ngài. Tình yêu từ Đức Chúa

Trời mà đến. Tâm lòng chưa hiển — dưng không thể phát- nguồn hay sản-xuất tình-yêu ấy, mà chỉ tìm thấy trong những tâm-hồn nào được Đức Chúa Jê-sus ngự-trị. “Chúng ta yêu, vì Chúa đã yêu chúng ta trước.” 1 Giăng 4:19. Tình yêu là nguyên-tắc hành- động của tâm lòng đổi mới bởi ân — điển thiên- thượng. Nó thay-đổi bản-tánh, chế-ngự động-lực, kiểm-soát dục-vọng, diệt-trừ thù-oán và làm cho lòng thương trở nên cao-quí. Tình yêu này, nếu được áp-ủ trong tâm-hồn sẽ làm cho cuộc sống trở nên, êm-ái và tỏa ảnh-hưởng thanh-cao ra quanh mình.

Có hai điều sai-lầm mà con-cái Đức Chúa Trời — nhứt là những người mới thọ-lãnh ân-điển Ngài — cần phải lưu-ý đặc-biệt. Điều thứ nhứt, như đã nói ở phần trên, là trông cậy nơi công-việc riêng mình, trông cậy nơi bất-cứ việc gì người ta có thể làm để tự đem mình đặt vào sự hòa-hợp với Đức Chúa Trời, Bất-cứ người nào cố cậy nơi việc giữ luật-pháp để được nên thánh, tức việc làm không thể thực — hiện được. Nếu ở ngoài Đấng Christ, người ta chỉ có thể nhiễm đầy tánh vi-kỷ và tội-1 ồi mà thôi. Chính chỉ bởi Đấng Christ qua đức-tin mà chúng ta được nên thánh.

Trái lại, điều thứ hai cũng nguy-hiểm không cùng, là khi ta cho rằng tin Đức Chúa Jê-sus tức giải-thoát con người khỏi sự tuân-giữ luật-pháp Đức Chúa Trời. Vì có chỉ bởi ân-điển mà chúng ta được hưởng ân — điển của Đấng Christ, nên những công-việc làm của chúng ta dầu có tốt-đẹp đến đâu cũng không thể cứu-rỗi chúng ta được.

Hãy chú-ý điểm này, là sự vâng-lời không phải là một cử-chỉ phục-tùng bề ngoài mà thôi, nhưng đó là công — việc yêu-thương. Luật-pháp của Đức Chúa Trời là phán-ảnh của chính bản-tánh Ngài, nó là hiện thân của đại nguyên-tắc bác-ái, và vì vậy nó là nền-tảng của chánh-thể Ngài ở thiên-đàng cũng như hạ-giới vậy. Nếu lòng chúng ta được đổi mới theo hình-ảnh Chúa, nếu tình yêu — thương thượng-giới chôn-sâu vào linh-hồn chúng ta, ta há lại không thi-hành theo luật-pháp Ngài trong đời sống của chúng ta sao? Khi nguyên-tắc của tình yêu đã ghi chặt trong lòng, khi con người được đổi mới theo hình-ảnh Chúa là Đấng đã tạo nên mình, thì lời hứa của giao-ước mới sẽ được thực-hiện: “Ta sẽ để luật-pháp Ta vào lòng chúng nó và ghi- tạc nơi trí-khôn.” Hê-bơ-rơ 10:16. Nếu luật-pháp đã ghi vào lòng, nó không thay-đổi cách-ăn nết-ở hay sao? Sự vâng lời — là chức-vụ và phục-tùng của tình-yêu—là dấu thật của chức-vụ sứ-đồ.

[93] Kinh Thánh có nói về việc ấy như vậy: “Sự yêu-mến Đức Chúa Trời, tức là chúng ta vâng — giữ điều- răn Ngài”. “Kẻ nào nói: Ta biết Ngài, mà không giữ điều-răn Ngài, là người nói dối, lẽ-thật quyết không ở trong người.” 1 Giăng 5:3; 2:4. Đức tin và chỉ đức-tin thôi, làm cho ta được dự phần trong ân — điển của Đấng Christ thay vì làm cho loài người không cần phải phục-tùng nó nữa, và chính đức-tin mới giúp ta vâng theo luật-pháp được.

Chúng ta không bởi vâng lời mà được sự cứu- rỗi vì sự cứu-rỗi là một sự ban-cho nhưng-không của Đức Chúa Trời mà ta nhận-lãnh bởi đức-tin. “Các con biết Đức Chúa Jêsus-Christ đã hiện ra để cất tội-lỗi đi, và biết trong Ngài không có tội-lỗi. Ai ở trong Ngài thì không phạm tội, còn ai phạm- tội, thì chẳng từng thấy Ngài và chẳng từng biết Ngài.” 1 Giăng 3:5,6. Đây mới thật là thử-thách. Nếu chúng ta ở trong Đấng Christ, nếu tình yêu của Đức Chúa Trời ở trong chúng ta, thì cảm-giác, tư-tưởng, mục-đích, hành-vi của chúng ta thấy đều hòa-hợp với ý-muôn Đức Chúa Trời như đã được bày-tỏ trong các điều — khoản của luật-pháp Ngài vậy. “Hỡi các con bé-mọn, chớ để cho ai lừa-dối mình: kẻ làm sự công-bình là người công-bình, như chính mình Chúa là công-bình.” 1 Giăng 3:7. Sự công-bình đã được định rõ trong mười điều-khoản của bộ luật thánh của Chúa ban ra trên núi Si-na-i.

[94] Cái mà người ta gọi là đức-tin trong Đấng Christ để giải — thoát con người ra khỏi vòng bó- buộc vâng-phục Đức Chúa Trời, không phải đức- tin mà là lòng tự-phụ liêu-lĩnh. “Ấy là nhờ ân- điển, bởi đức-tin mà anh em được cứu.” Nhưng “nếu đức- tin không sanh ra việc làm, thì tự mình nó chết.” Ê-phê-sô 2:8; Gia-cơ 2:17. Đức Chúa Jêsus tự bày-tỏ trước khi Ngài xuống thế rằng: “Hỡi Đức Chúa Trời Con, Con lấy làm vui-mừng làm theo ý- muốn Chúa, luật-pháp Chúa ở trong lòng Con.” Thi-thiên 40:8. Và ngay trước khi thăng-thiên, Ngài lại tuyên-bố: “Ta đã vâng — giữ các điều — răn của Cha Ta, và cứ ở trong sự yêu-thương Ngài.” Giăng 15:10. Kinh — Thánh có chép rằng: “Chúng ta biết mình đã biết Ngài, ấy là tại chúng ta giữ các điều- răn Ngài... Ai nói mình ở trong Ngài, thì cũng làm theo như chính Ngài đã làm.” 1 Giăng 2:3-6. Đấng Christ cũng đã chịu khổ cho anh em, để lại cho anh em một gương, hầu cho anh em noi dấu chơn Ngài.” 1 Phi-e-rơ 2:21.

Điều-kiện để được sống đời-đời thì ngày nay cũng như xưa kia vậy — cũng y như trong vườn phước-hựu trước khi tổ-phụ đầu-tiên của chúng ta sa-ngã — là vâng-giữ trọn- vẹn luật-pháp Đức Chúa Trời, là công-bình hoàn-toàn. Nếu không cần theo đúng điều-kiện này mà sự sống đời-đời vẫn được ban cho thì hạnh-phúc của toàn-thể vũ-trụ sẽ bị nguy-ngập, nó sẽ mở đường cho tội-lỗi cùng mọi sự rửa-sả, tai-ương và khốn-khổ liên-miên bất-tuyệt. [95]

A-đam khi chưa phạm tội có thể tạo nên bản- tánh công-bình bằng cách vâng-giữ luật-pháp Đức Chúa Trời. Nhưng A-đam không làm được điều này. Vì cố tội-lỗi của ông nên bản-tánh của chúng ta là vấp-phạm và không thể nào tự làm mình trở nên công-bình được. Chúng ta vốn là tội-lỗi, ô-uế nên chúng ta không thể nào vâng-giữ hoàn-toàn luật-pháp thánh được. Tự mình chúng ta không có được sự công-bình để nhờ đó làm trọn mọi điều- kiện của luật-pháp Đức Chúa Trời. Nhưng Đức Chúa Jêsus đã mở một lối thoát cho chúng ta. Ngài sống trên thế-gian giữa những thử-thách và cám- dỗ như chúng ta phải *gặp*, và Ngài đã sống một đời sống vô-tội. Ngài đã chết cho chúng ta, hiện nay đang thỉnh-mời để mang lấy tội-lỗi cho ta và ban cho ta sự công-bình. Nếu bạn tự hiến mình cho Ngài và tiếp-nhận Ngài là Đấng Cứu-Thê mình, thì dầu bạn có tội-lỗi đầy-dẫy thế nào mặc lòng, Ngài cũng lấy sự công-bình Ngài mà khoác lên cho bạn. Bản-tánh của Chúa sẽ thay-thế bản-tánh của bạn và bạn sẽ được tiếp-đón trước mặt Đức Chúa Trời như bạn chưa hề phạm-tội bao giờ cả.

Hơn nữa, Chúa Jêsus thay-đổi lòng bạn. Ngài sẽ bởi đức-tin mà ngự vào lòng bạn. Bạn cần phải duy-trì sự liên-quan này với Đấng Christ bằng đức- tin và bằng cách dâng-hiến ý-chí bạn cho Ngài thôi. Hễ khi nào bạn còn làm vậy, Ngài sẽ hành — động trong bạn để bạn vừa muốn vừa làm theo ý tốt- đẹp của Ngài. Như thế bạn có thể nói; “Tôi sống, không phải là tôi sống nữa, nhưng Đấng Christ sống trong tôi: nay tôi còn sống trong xác thịt, ấy là tôi sống trong đức-tin của Con Đức Chúa Trời, là Đấng đã yêu tôi, và đã phó chính mình Ngài vì tôi.” Ga-la-ti 2:20. Vì vậy mà Đức Chúa Jêsus phán cùng môn-đồ Ngài rằng: “Ấy chẳng phải tự các con nói đâu, song là Thánh-Linh của cha các con sẽ từ trong lòng các người nói ra.” Ma-thi-ơ 10:20. Bây giờ với sự hành-động của Đấng Christ ở trong [96]

bạn, bạn sẽ biểu-lộ chính tinh — thần và làm chính việc thiện như Chúa đã làm tức việc công-bình và vâng-phục vậy.

Xét như thế, ta thấy trong ta không có gì để khoe-khoang cả. Ta không có cái gì để tự-tôn. Mỗi hy-vọng duy-nhứt của chúng ta đặt trong sự công- bình mà Đấng Christ đã ban cho, và trong việc làm mà Đức Thánh-Linh hành-động trong chúng ta và qua chúng ta vậy.

[97] Khi nói đến đức-tin, tâm-trí ta phải mang lấy sự phân-biệt rõ-ràng này là: có một thứ tin tưởng khác hẳn với đức-tin. Sự thực-hữu và quyền-năng của Đức Chúa Trời, lẽ thật của lời Ngài là những chứng-cớ mà Sa-tan cùng cả qui-sứ nó *cũng* không thể nào chối-cải được. Kinh-Thánh nói rằng: “ma- quỷ cũng tin như vậy và run-sợ”; — Gia-cơ 2:19 —nhưng đó không phải là đức-tin. Đức-tin không phải chỉ tin nơi Lời Chúa nhưng là sự đầu-phục ý muốn Ngài, là sự hiến-dâng trọn- vẹn tấm lòng cho Chúa cùng đặt mọi tình-cảm trên Ngài. Đó là đức-tin — đức-tin hành động bởi tình-yêu và luyện-sạch linh-hồn. Chính nhờ đức-tin này mà tấm lòng được đổi mới trong hình-ảnh Đức Chúa Trời. Tấm lòng chưa ở trong trạng-thái đổi mới không phục luật-pháp của Đức Chúa Trời, cũng không thể phục được, nay lại vui thích theo điều- răn thánh của Ngài như tác-giả Thi — thiên reo lên rằng: “Tôi yêu-mến luật-pháp Chúa biết bao! Trọn ngày tôi suy-gẫm luật-pháp ấy!” Thi-thiên 119:97. Bấy giờ sự công-bình của luật-pháp được trọn trong chúng ta “là kẻ chẳng noi theo xác- thịt, nhưng noi theo Thánh-Linh.” Rô-ma 8:1.

[98] Có những người học biết lòng bác-ái đầy thứ- tha của Đấng Christ và thật lòng ham-muốn được trở nên con-cái của Đức Chúa Trời, dầu vậy họ nhận thấy sự bất-toàn của bản-tánh mình, còn đời sống thì kém khuyết, nên họ nghi-ngờ không biết lòng họ đã được đổi mới bởi Đức Thánh — Linh chưa. Với những người ấy tôi muốn nhấn rằng: Chớ hề ngã lòng chúng ta sẽ thường phải quì xuống dưới bệ chân Chúa và khóc-lóc kêu than vì *có* những kém-khuyết và lỗi-lầm của chúng ta, nhưng chúng ta không nên nản lòng. Ví dầu chúng ta có bị thua kẻ thù, chúng ta cũng không bị loại bỏ đâu và Chúa cũng không quên, không khước-từ chúng ta bao giờ. Không. Đấng Christ luôn luôn ở bên phải Đức Chúa Trời là Đấng hằng cầu thay cho chúng ta, Sứ-đồ Giăng có viết: “Ta viết cho các con những điều này, hầu cho các con khỏi phạm tội. Nếu có ai phạm tội, thì chúng ta có Đấng cầu thay ở nơi Đức Chúa Cha là Đức Chúa Jê-sus-Christ tức là Đấng công-bình.” 1 Giăng 2:1. Bạn cũng không nên quên lời

của Đấng Christ như vậy: “Chính Cha yêu thương chúng ta.” Giăng 16:27. Ngài muốn gây dựng bạn lại trong Ngài, để thấy chính sự thánh-khiết Ngài phản-chiếu trong bạn. Nếu bạn đã hiến mình cho Chúa là Đấng đã khởi công làm những việc tốt-lành trong bạn, sẽ xúc-tiến mãi việc ấy đến ngày Đức Chúa Jêsus — Christ chúng ta trở lại. Hãy cầu-nguyện sốt-sắng hơn và tin — tưởng trọn — vẹn hơn. Khi chúng ta biết rằng không thể nào trông-cậy vào quyền-lực riêng của mình chúng ta phải trông cậy nơi quyền-năng của Đấng Cứu-Thế, và chúng ta sẽ chúc-tôn Chúa là nguồn sống của chúng ta.

Bạn càng đến gần Đức Chúa Jêsus bao nhiêu, càng thấy mình tội-lỗi bấy nhiêu, vì thị-giác thiêng-liêng của bạn sẽ sáng-tỏ hơn và mọi sự bất-toàn sẽ lộ ra rõ-rệt để tương-phản với sự toàn- vẹn của bản-tánh Ngài. Đó là chứng-cứ tỏ rõ sự quyên-rủ của Sa-tan đã hết hiệu-lực rồi, và ảnh-hưởng vô cùng linh-hoạt của Đức Thánh-Linh đang vùng dậy trong lòng bạn.

Tình yêu thâm-thúy đối với Đức Chúa Jêsus không thể ở trong tâm lòng không nhìn biết chính tội-lỗi của mình. Linh-hồn được biến-đổi bởi ân- điển của Đấng Christ ca — ngợi bản — tánh thiên-thượng của Ngài; nhưng nếu chúng ta không thấy chính sự đỗi-bại của mình, đó là bằng chứng rõ-ràng rằng chúng ta chưa trông thấy sự toàn-thiện toàn-mỹ của Đấng Christ.

Chúng ta càng ít đề — cao mình thì càng ưa- chuộng sự trong-sạch tuyệt-đối và lòng bác-ái của Đấng Cứu-Thế mình. Sự nhìn thấy tội—lỗi mình thúc-đẩy chúng ta, đến cùng Chúa là Đấng có thể tha tội cho chúng ta, và khi linh-hồn nhận thấy tình-trạng tuyệt — vọng của mình kêu-cầu Chúa, Ngài sẽ tự bày tỏ trong quyền-năng Ngài. Chúng ta càng bị thúc-đẩy đến cùng Chúa và lời Ngài vì cảm thấy sự thiếu — thốn của mình thì chúng ta càng thấy rõ bản-tánh của Ngài, càng phản-chiếu hình-ảnh Ngài trọn- vẹn hơn.

[99]

[100]

[101]

CHƯƠNG 8: KHÔN LỚN TRONG ĐẰNG CHRIST

[102] KINH-THÁNH ví sự thay-đổi tâm hồn để trở nên con — cái Đức Chúa Trời như một sự sanh-nở. Việc ấy cũng được so — sánh với hạt giống nảy mầm trên mảnh đất của người làm vườn. Những người mới trở lại đạo cũng giống như vậy. Họ chẳng khác nào “những đứa trẻ mới sanh”, để “lớn lên” để được tầm thước vóc-giac trọn- vẹn của Đấng Christ. 1 Phi-e-rơ 2:2; Ê-phê-sô 4:13. Họ cũng như hạt giống gieo trên cánh đồng, phải lớn lên và đơm bông kết trái. Tiên-tri Ê-sai nói rằng: “Họ sẽ được gọi là cây của sự công-bình, là cây Giê-hô-va đã trồng để được vinh-hiến.” Ê-sai 61:3. Những ví-dụ này *được* rút từ thiên-nhiên để giúp chúng ta hiểu rõ hơn những chân-lý nhiệm-mầu của đời sống thiêng-liêng.

Hết thấy sự khôn-ngoaan và khéo-léo của con người cũng không thể nào tạo nên sự sống cho một vật rất nhỏ trong vạn-vật được. Cây — cỏ và thú- vật sống được là nhờ sự sống của Đức Chúa Trời ban ra cho chúng. Cũng một thể ấy, nhờ sự sống từ Đức Chúa Trời ban ra mà lòng người mới có được sự sống thiêng-liêng. Nếu một người không được “sanh lại từ trên cao”, người không thể nào dự phần được vào sự sống mà Đấng Christ đã xuống thế để ban-bổ ra.

[103] Sống thế nào, lớn lên cũng thế ấy. Chính Đức Chúa Trời làm cho nụ nở hoa và hoa biến thành trái. Cũng chính quyền-năng của Ngài đã làm cho hạt giống nảy mầm và phát-triển “đầu là cây, kế là bông, đoạn bông kết thành hạt.” Mác 4:28. Tiên- tri Ô-sê nói về dân Y-sơ-ra-ên rằng: “Nó trở hoa như bông huệ”. Chúng nó sẽ tinh lại như cây lúa. Chúng nó sẽ trở hoa như cây nho.” Ô-sê 14:5,7. Đức Chúa Jê-sus cũng khuyên-giục chúng ta nên “xem hoa huệ mọc lên như thế nào.” Lu-ca 12:27. Cây- cối và hoa cỏ mọc lên không phải nhờ nơi sự lo- lắng, bồn-chồn và sức cố-gắng của chúng, nhưng bởi tiếp-nhận những cái mà Đức Chúa Trời đã cung-cấp để có lợi cho chúng. Một hài-nhi không phải bởi sự lo-lắng hoặc sức-lực riêng của nó mà lớn lên. Chính bạn cũng không thể nào trông-cậy vào sự lo-toàn và gắng sức của mình mà có được sự lớn lên trong mặt

thiên-liêng. Cây-cỏ và con trẻ trâu-nhận những sự vật quanh chúng đã được tạo nên để phục-vụ cho chúng như: không-khí, ánh-nắng và lương-thực. Những món quà nhưng không này của thiên-nhiên đã sanh lợi cho con trẻ và cây- côi thế nào, thì Đấng Christ cũng đối với những ai trông — cậy nơi Ngài một thế ấy. Ngài là “sự sáng đời đời”, là “mặt trời và cái khiên của họ”, Ê-sai 60.19; Thi-thiên 84:11. Chúa sẽ như là “sương móc cho dân Y-sơ-ra-ên “. Ngài sẽ như “mưa trên cỏ mới phát” Ô-sê 14:5; Thi-thiên 72:6. Ngài là nước sông, là “bánh từ trên trời giáng xuống, ban sự sống cho thế-gian.” Giăng 6:33.

Món quà vô giá mà Đức Chúa Trời ban cho thế-gian là Con Ngài, đã bao-trùm thế-gian bằng ân-điển cũng thực-hữu như không-khí vận — hành quanh địa-cầu vậy. Mọi ai muốn hấp-thụ không- khí làm cho sống này sẽ sống và lớn lên theo tầm-thước vóc-giác trọn- vẹn của Đấng Christ.

Như hoa thường xoay hướng về mặt trời, nhờ tia sáng kia mà được nảy-nở tươi — thắm và cân — đối, chúng ta cũng cần phải hướng lòng về Mặt Trời Công-Bình, để luồng sáng thiêng-thượng chiếu giọi trên ta, hầu cho bản - tánh của chúng ta sẽ được phát — triển như bản — tánh của Đấng Christ.

Đức Chúa Jêsus cũng giảng-dạy như thế khi Ngài phán rằng: Hãy cứ ở trong Ta thì Ta sẽ ở trong các con. Như nhánh nho, nếu không dính vào gốc nho, thì không tự mình kết-quả được, cùng một lẽ ấy, nếu các con chẳng cứ ở trong Ta, thì cũng chẳng kết-quả được. Vì ngoài Ta, các con chẳng làm chi được.” Giăng 15:4,5.

Muốn sống một đời sống nên thánh, bạn phải trông cậy nơi Đấng Christ, cũng như nhánh cây nếu muốn lớn và sanh trái phải tùy thuộc vào thân cây vậy. Ngoài Chúa, bạn không thể có một sự sống, bạn sẽ không có năng — lực để chống-trả sự cám-dỗ và lớn lên trong ân-điển và thánh-khiết. Nếu ở trong Chúa, bạn sẽ kết-quả. Nhờ sự sống của Ngài tiếp cho, bạn sẽ không tàn-úa và không phải không thể sanh trái được. Bấy giờ bạn như cây trồng gần dòng nước trong vậy.

Có nhiều người lại tin rằng họ phải tự mình lo một phần trong công-việc này. Họ đã tin Đấng Christ trong việc tha-tội, nay lại gắng sức để sống theo đường ngay lẽ phải. Nhưng mọi cố-gắng như vậy chỉ đưa đến thất-bại mà thôi. Đức Chúa Jêsus đã phán: “Ngoài Ta, các con chẳng làm gì được.” Sự lớn khôn của chúng ta trong ân-điển,

[104]

[105]

sự vui- mừng, sự lợi-ích của ta thả đều trông-cậy vào sự hiệp nhứt với Đấng Christ. Chính do sự thông- công với Ngài từng ngày, từng giờ, cũng do sự nương — nấu trong Ngài mà chúng ta được khôn- lớn trong ân-điển. Đức Chúa Jêsus không phải chỉ là cội-rễ, mà cũng là cuối-cùng của đức-tin chúng ta. Lúc nào cũng phải có Chúa trước hết và sau hết mọi sự. Ngài ở với chúng ta không phải chỉ có đầu và cuối đoạn đường đời, nhưng lại ở trong mọi bước đi nữa. Đa-vít đã nói: “Tôi hằng để Đức Giê-hô-va đứng ở trước mặt tôi; tôi chẳng hề bị rung-động, vì Ngài ở bên hữu tôi.” Thi-thiên 16:8.

Bạn có thể hỏi: “Làm thế nào tôi nương-nấu trong Đấng Christ được? Cũng y như cách bạn tiếp-nhận Ngài ở buổi ban đầu vậy. “Anh em đã nhận Đức Chúa Jêsus-Christ thế nào, thì hãy bước đi trong Ngài thế ấy.” “Người công-bình của ta sẽ cậy đức-tin mà sống.” Cô-lô-se 2;6; Hê-bơ-rơ 10:38. Bạn đã dâng mình cho Đức Chúa Trời để thuộc về Chúa hoàn-toàn, để hầu việc và vâng-phục Ngài, và nhận Đức Chúa Jêsus làm Cứu-Chúa mình. Bạn không thể nào tự chuộc lấy tội-lỗi hay biến-đổi lòng mình được, nhưng bởi dâng mình cho Chúa trọn- vẹn, bạn tin rằng Đức Chúa Trời vì Đức Chúa Jêsus-Christ mà làm mọi điều đó cho bạn. Bởi *đức- tin* mà bạn thuộc về Đấng Christ, cũng bởi đức- tin mà bạn lớn khôn trong Ngài. Bạn *hiển-dâng* hết thảy—tâm lòng, ý-chí, sự phục-vụ—hiển bạn trọn- vẹn cho Ngài để vâng-phục theo mọi điều-kiện của Ngài; rồi bạn phải nhận hết thảy — Đấng Christ, sự trọn-lành của nguồn ơn để ghi chặt trong lòng, để làm nguồn năng, sự công-bình và là nguồn cứu- trợ đời-đời cho bạn — tức để nhờ Ngài ban cho bạn đủ sức để vâng-phục Ngài vậy.

Buổi sáng sớm hãy hiển mình cho Chúa; đó là điều bạn phải lo làm trước nhất. Bạn hãy cầu- nguyện như vậy: “Đức Chúa Trời ôi! xin nhận con như là vật sở-hữu Ngài. Con xin dâng mọi chương-trình hoạt-động của con nơi chân Ngài. Xin Chúa ngày nay cứ dùng con trong công-việc Ngài. Nguyện Chúa ở với con và mọi công-việc của con đều sẽ được thực — hiện trong Chúa.” Đây phải là công việc hằng ngày. Mỗi buổi sáng hãy hiển-dâng mình cho Chúa trong ngày ấy. Hãy dâng mọi kế-hoạch cho Chúa để thực-hiện hoặc xóa bỏ tùy theo sự an-bài mà Ngài sẽ chỉ-định. Bằng cách ấy mỗi ngày bạn có thể hiển mình trong tay Chúa, và đời sống bạn càng ngày càng được nhào — nặn theo hình-ảnh của Đấng Christ.

Đời sống trong Đức Chúa Jesus là đời sống đầy thanh-tịnh, Có thể bạn không có cái cảm-giác xao-động khoái-trá; nhưng phải là một niềm trông — cây bền-vững và thơ-thái. Niềm hy-vọng của bạn không phải tự đặt trong chính cá-nhân bạn, mà là trong Đấng Christ. Sự yếu-đuối của bạn đã kết- hợp với năng-lực của Chúa, sự ngu-dốt của bạn được ở trong sự khôn-ngoaan của Ngài, sự mông- manh của bạn đã kết chặt trong nguồn năng bền- vững của Ngài rồi. Vì cố đó, bạn không nên tự nhìn lấy mình, không nên để tâm-trí lo việc riêng của mình mà phải nhìn lên Đấng Christ. Tư-tưởng của bạn phải đặt trên lòng bác-ái, trên nét mỹ-lệ và trọn-lành của bản-tánh Ngài. Đấng Christ trong sự hy-sinh, Đấng Christ trong sự khiêm-nhường, Đấng Christ trong sự trong-sạch và thánh-khiết, Đấng Christ trong tình yêu vô-đối—phải là những đề-tài cho linh-hồn chiêm-ngưỡng. Chính bởi yêu- mến Ngài, noi gương Ngài và hoàn-toàn trông-cậy Ngài mà bạn được biến-đổi theo hình-ảnh Ngài vậy.

[107]

Đức Chúa Jêsus phán: ” Hãy ở trong Ta “Những lời nói này có ngụ-ý một sự yên-nghĩ, vững- vàng và tin-cậy. Lại nữa, Chúa khuyên-mời chúng ta: “Hãy đến cùng Ta, Ta sẽ cho các con được yên- nghỉ.” Ma-thi-ơ 21:28. Tác-giả Thi-thiên cũng bày- tỏ một ý ấy qua những lời này: “Hãy yên-tịnh trước mặt Đức Giê-hô-va, và chờ-đợi Ngài.” Thi — thiên 37:7. Ê-sai quả-quyết: “Các người sẽ được rồi, là trở lại và yên-nghỉ”. Ê-sai 30:15. Sự yên-nghỉ ấy không tìm thấy trong sự bất-động, vì lời khuyên- nài của Đấng Cứu-Thế đến lời hứa yên-nghỉ kết chặt với lời kêu — gọi làm việc: “Hãy gánh lấy ách của Ta... thì linh-hồn các con sẽ được yên- nghỉ.” Ma-thi-ơ 11:29. Người nào yên-nghỉ trọn- vẹn trong Đấng Christ sẽ vô-cùng hăng — hái và linh-hoạt làm việc Chúa.

[108]

Khi tinh-thần cứ chăm về mình, tức lia-bỏ Đấng Christ là nguồn-gốc của sức-lực và sự sống. Vì cố đó Sa-tan luôn luôn cố-gắng làm cho người ta không còn chú-ý đến Đấng Christ nữa, và làm trở-ngại sự liên-kết và thông công của họ với Chúa. Những khoái-lạc ở đời, lo-lắng về việc mưu-sinh cùng những ưu-tư phiền-muộn, những lỗi-lầm của kẻ khác, cả những lỗi-lầm và kém-khuyết của mình nữa. là những điểm mà Sa-tan cố gây ra để người ta không còn tập-trung tư-tưởng đến Chúa nữa. Đừng để bị mắc bẫy của ma-quỉ. Có nhiều người thành-tâm thật ý, ước-ao được sống cho Đức Chúa Trời, nhưng cũng thường bị ma-quỉ lèo-lái để chú ý vào lỗi-lầm và yếu-đuối của mình, hầu phân-rẽ họ với Đấng Christ để nó toàn thắng. Chớ đặt

[109] mình làm trung — tâm của vũ-trụ và cứ mãi lo-âu e-sợ không biết mình có được cứu hay không. Mọi điều ấy chỉ làm cho linh-hồn ta lia khỏi Nguồn năng của mình thôi. Hãy giao-phó linh-hồn bạn cho Chúa gìn- giữ và vững tin nơi Ngài. Hãy nói và suy-tưởng về Đấng Christ. Hãy để cái tôi biến mất trong Ngài. Hãy gạt-bỏ sự nghi-ngờ và đánh tan lòng lo sợ- của bạn đi. Hãy cùng với sứ-đồ Phao-lô mà nói rằng: “Tôi sống, không phải là tôi sống nữa, nhưng Đấng Christ sống trong tôi: nay tôi còn sống trong xác- thịt, ấy là tôi sống trong đức-tin của Con Đức Chúa Trời, là Đấng đã yêu tôi, và phó chính mình Ngài vì tôi.” Ga-la tít 2:20. Hãy an-nghỉ trong Đức Chúa Trời. Ngài có thể giữ trọn mọi sự mà bạn giao- phó cho Ngài. Nếu bạn tự đặt trọn mình vào bàn tay Chúa, Ngài sẽ nhờ Đấng yêu-thương đưa bạn đến đắc-thắng vẹn-toàn.

Khi Đấng Christ mang lấy bản chất của con người vào Ngài, Chúa đã kết chặt loài người vào với Ngài bởi mối dây yêu-thương không một sức- lực nào có thể bứt đứt được, chỉ trừ con người không muốn ở trong Ngài thôi. Sa-tan luôn luôn dụ-dỗ chúng ta để bứt bỏ sợi dây kia, để chúng ta phân-rẽ hẳn với Đức Chúa Trời. Đây là điểm mà chúng ta cần lưu-ý, tranh-đấu, khẩn-cầu để không còn bất-cứ điều gì có thể làm cho chúng ta *chọn* một chủ khác, vì chúng ta có trọn quyền hành-động trên vấn-đề này. Chúng ta hãy chăm nhìn lên Đấng Christ thì Ngài sẽ gìn — giữ chúng ta. Chỉ nhìn lên Đức Chúa

[110] Jê-sus thì ta được an- toàn. Không có cái gì có thể kéo chúng ta ra khỏi bàn tay Chúa. Luôn luôn ngắm trông Chúa, chúng ta sẽ “hóa nên cùng một ảnh-tượng Ngài, từ vinh-hiển qua vinh-hiển, như bởi Ngài, là Thánh- Linh.” 2 Cô-rinh-tô 3:18.

Các môn-đồ đầu-tiên trở nên giống như Chúa là bằng cách ấy. Khi họ nghe lời của Đức Chúa Jê-sus, họ cảm thấy cần đến Ngài. Họ tìm — kiếm, gặp được, và theo Ngài. Họ cũng ở chung với Chúa trong nhà, nơi bàn tiệc, trong phòng riêng cũng như ngoài đồng. Họ theo Ngài như học trò theo thầy, hằng ngày thâu-nhận những bài học lẽ-thật thánh — khiết được thốt ra từ miệng Chúa. Họ ngưỡng-vọng Chúa như tôi-tớ đối với chủ, để học- hỏi nhiệm-vụ họ phải thi-hành. Các môn-đồ xưa cũng chỉ là người “yếu-đuối như chúng ta”, Gia- cơ 5:17. Họ cũng phải tranh-đấu với tội-lỗi y như chúng ta ngày nay. Để sống cuộc đời nên thánh, họ cũng cần ân-điển Chúa như chúng ta vậy.

Chính sứ-đồ Giảng, người rất được yêu-quí và là người phản-
chiếu hình-ảnh của Đấng Cứu-Thế trọn- vẹn nhứt, không phải tự-
nhiên mà được cá- tánh đáng chuộng ấy. Ông vốn là người nóng-nảy,
háo-thắng, kiêu-căng và rất hung-dữ một khi bị tổn- thương. Nhưng
khi bản-tánh của Đấng Thánh đã bày-tỏ trong ông, ông tự nhìn thấy [111]
sự kém-khuyết của mình nên rất hổ-thẹn. Sức-lực và kiên-nhẫn,
quyền-năng và mềm-mại, oai-nghi và dịu-dàng là những nét ông
ngắm xem mỗi ngày trong Con Đức Chúa Trời làm cho tâm-hồn
ông đầy mến-phục và ưu-ái. Lòng ông càng ngày càng hướng về
Chúa hơn cho đến khi ông không còn nhìn thấy cái “tôi” nữa mà chỉ
thấy tình bác-ái sâu rộng của Chúa mình thôi. Tánh hay chống-cự,
sự háo-thắng, nóng-nổi đều qui-phục dưới quyền-năng nhào-nặn
của Đấng Christ. Tấm lòng của ông nhờ quyền-phép tái-sanh của
Đấng Christ mà đổi mới. Năng-lực của tình yêu Đấng Christ đã
cải-hóa cá-tánh của ông. Đó là kết-quả hản-nhiên của việc liên-kết
với Đấng Christ. Khi Đấng Christ ngự vào lòng ông, cả bản-chất của
ông đều thay-đổi. Thánh-Linh của Đấng Christ, tình yêu của Ngài
làm lắng-dịu lòng ông, chiếm lấy linh-hồn, nâng cao tư-tưởng và
khát-vọng của ông hướng về Đức Chúa Trời và thiên-đàng.

Sau khi Chúa thăng-thiên, các môn-đồ thấy như Chúa vẫn còn
ở với họ. Sự hiện-diện ấy quá rõ-rệt, đầy tình yêu và bác — ái.
Đức Chúa Jêsus, Đấng Cứu-Thế, là Đấng đã từng bước đi, từng nói
chuyện, từng cầu-nguyện với họ, là Đấng đã thốt ra lời an-ủi cùng
nêu hy-vọng cho lòng họ, đã được cất khỏi họ mà lên thiên — đàng
trong khi miệng Ngài vẫn còn thốt ra sứ — mạng bình — an. Trong [112]
khi đám mây thiên-sứ vây phủ tiếp-rước Ngài, lời Chúa còn vang
lại tai các môn-đồ: “Này, Ta thường ở cùng các con luôn cho đến
tận-thế.” Ma — thi — ơ 28:20. Ngài vẫn giữ hình-thể của loài người
mà lên trời. Các môn-đồ biết rằng Ngài đã ở trước ngai Đức Chúa
Cha rồi, nhưng vẫn còn là Bạn thiết và là Cứu-Chúa của họ; rằng
tình-cảm sâu-xa của Ngài không hề thay-đổi và Ngài vẫn còn kể
như mình đang ở giữa vòng nhân — loại đầy khổ-đau. Ngài đem
công-lao huyết-báu của Ngài mà dâng Đức Chúa Cha, chỉ cho Cha
xem vết-tích còn lưu lại trên bàn tay, bàn chân như là ký-ức của cái
giá mà Ngài phải trả để cứu-chuộc nhân-loại. Họ biết rằng Ngài lên
trời để chuẩn-bị chỗ ở cho họ, và chắc-chắn Ngài sẽ trở lại đem họ
đi với Ngài.

Sau khi Chúa thăng-thiên, các môn-đồ họp lại cùng nhau với lòng nóng — nảy và nhơn-danh Đức Chúa Jê-sus mà trình — bày thỉnh-nguyện lên Đức Chúa Cha.

[113] Họ kính-cẩn quì xuống cầu-nguyện, nhắc lại lời bảo-đảm của Chúa: “Điều chi các con sẽ cầu xin nơi Cha, thì Ngài sẽ nhơn danh Ta mà ban cho các con. Đến bây giờ mà các con chưa từng nhơn-danh Ta mà cầu xin điều chi hết. Hãy cầu xin đi, các con sẽ được, hầu cho sự vui-mừng các con được trọn- vẹn.” Giăng 16:23,24. Họ giờ bàn tay đức-tin càng cao hơn với lập luận mạnh — mẽ rằng: “Đức Chúa Jê-sus là Đấng đã chết, và cũng đã sống *lại* nữa, Ngài đang ngự bên hữu Đức Chúa Trời, cầu-nguyện thế cho chúng ta.” Rô-ma 8:34.

Đến ngày lễ Ngũ-tuần, Đấng An-ủi đến cùng họ, tức là Đấng mà Đức Chúa Jê-sus đã phán rằng: “Ta đi là ích-lợi cho các con; vì nếu Ta không đi, Đấng Yên-ủi không đến cùng các con đâu; song nếu Ta đi, thì Ta sẽ sai Ngài đến.” Giăng 16:7. Kể từ đó Đấng Christ ngự luôn trong lòng con cái Ngài qua Đức Thánh-Linh. Sự liên-lạc của họ với Đức Chúa Jê-sus càng gần-gũi hơn cả khi Ngài còn sống trên đất với họ. Sự sáng, tình yêu và quyền-năng của Đức Chúa Jê-sus cảm-hóa để bày- tỏ ra, nên những kẻ nhìn thấy họ *đều* “*lấy làm lạ*, lại nhận biết họ đã từng ở với Đức Chúa Jê-sus.” Công-vụ Các Sứ-đô 4:13.

Tất cả những gì Chúa đối-đãi với các môn- đồ khi xưa, Ngài cũng đối — đãi với con — cái Ngài hôm nay thế ấy; vì trong khi cầu-nguyện với các môn-đồ lần cuối — cùng, Ngài đã phán: “Ấy chẳng những vì họ mà Con cầu — xin thôi đâu, nhưng cũng vì kẻ sẽ *nghe lời* họ mà tin đến Con nữa.” Giăng 17:20.

[114] Đức Chúa Jê-sus đã cầu-nguyện cho chúng ta và Ngài xin rằng chúng ta có thể hiệp làm một cũng như Ngài đã hiệp làm một với Đức Chúa Cha. Thật là một sự liên-kết tuyệt — đẹp! Đấng Cứu-Thế đã tự nói về mình rằng: “Con chẳng tự mình làm việc gì được. Ấy là Cha ở trong Ta, chính Ngài làm trọn việc riêng của Ngài.” Giăng 5:19; 14:10. Như thế Đấng Christ ở trong lòng chúng ta, Ngài sẽ khiến chúng ta “vừa muốn vừa làm theo ý tốt Ngài.” Phi — líp 2:13. Chúng ta sẽ hành-động như chính Ngài hành-động. Chúng ta cũng bày-tỏ tình-thân như Chúa đã bày-tỏ. Bởi đó chúng ta cứ yêu-mến Chúa và ở trong Ngài, thì “trong mọi việc chúng ta đều được thêm

[115] lên trong Đấng làm đầu, tức là Đấng Christ.” Ê-phê- sô 4; 15.

CHƯƠNG 9: VIỆC LÀM VÀ SỰ SỐNG

ĐỨC Chúa Trời là nguồn-gốc của sự sống, sự sáng và là niềm vui của vũ-trụ. Ôn-phước của Ngài tuôn — tràn cho loài thọ — tạo chẳng khác nào tia nắng thoát đi từ mặt trời và dòng nước cuộn chảy ra từ nguồn sự sống muôn đời. Và bất-cứ nơi nào nguồn sống của Chúa có ở trong lòng người, nó lại đổ ra cho kẻ khác với tình yêu và ân-huệ.

Niềm vui của Đấng Cứu-Thế là nâng-cao và cứu-chuộc con người tội-lỗi. Để làm việc ấy, Ngài không kể mạng sống của Ngài là quý, nhưng sẵn- sàng mang lấy thập-tự, khinh điều sỉ-nhục. Vì vậy thiên-sứ lúc nào cũng tham-gia hoạt-động để đem nguồn hạnh-phúc cho kẻ khác. Đây cũng là niềm vui của thiên-binh. Những con người ích-kỷ cho việc phục-vụ những người đói rách, kém phẩm-trật và giai-cấp hơn mình là việc nhục-nhã; nhưng đó lại là công-việc làm của thiên sứ vô-tội. Tinh-thần hy-sinh đầy yêu-thương của Đấng Christ là tinh- thần ở trên trời và đó cũng là yếu-tố của hạnh- phúc trên thiên-đàng vậy. Kẻ theo Chúa phải có tinh-thần như vậy, và đó cũng là việc làm của họ.

[116]

Khi tình yêu của Đấng Christ ghi-tạc vào lòng người, nó như mùi hương ngào-ngạt tỏa ra không có cách nào giấu-kín được. Tất-cả những người nào tiếp-xúc với ta cũng đều cảm thấy cái ảnh-hưởng thánh khiết ấy. Tinh-thần của Đấng Christ ở trong tâm-hồn chẳng khác nào dòng suối giữa sa-mạc, tuôn chảy tưới mát và làm tươi-tĩnh mọi người nào đến gần, làm cho người sắp chết-mất ước muốn được giải khát với dòng nước sự sống ấy.

Tình yêu đối với Đấng Christ thể-hiện trong việc khao khát hầu việc như Ngài đã hầu việc, để đem ân-phước đến và nâng-cao nhân-loại. Tình yêu ấy sẽ đưa ta đến thương-yêu, mềm-mỏng, triều mến loài thọ — tạo của Cha chúng ta ở trên trời.

Cuộc sống của Đấng Cứu-Thế ở trên đất không phải nhàn hạ hay sống cho cá-nhân mình, nhưng Ngài phải làm việc khổ-nhọc cách nhẫn-nại, hết lòng, cố-gắng không ngừng để cứu-chuộc nhân-loại chết-mất trong tội-lỗi. Từ máng cỏ đến núi sọ, Ngài dần bước

[117]

trên con đường hy-sinh, không hề tìm cách thoái-thác công-việc khó-khăn, những cuộc hành-trình khổ-nhọc, những mối lo-âu vất-vả làm cho Ngài đến kiệt — quệ. Ngài nhìn-nhận: “Con-Người đã đến không phải để người ta hầu việc mình, song để mình hầu việc người ta, và phó sự sống mình làm giá chuộc nhiều người.” Ma-thi-ơ 20:28. Đây chính là mục-đích trọng-đại của đời Ngài. Mọi việc khác đều là phụ-thuộc thôi. Thức-ăn và thức-uống của Ngài chính là làm theo ý-muốn của Đức Chúa Trời và hoàn-thành công-việc của Ngài. Trong công việc làm của Ngài không hề xen lẫn “bản-ngã” và tư-lợi.

Vì vậy những người dự phần trong ân-điển của Đấng Christ, sẽ sẵn-sàng để nhận bất-cứ một sự hy-sinh nào hầu cho những người khác mà Chúa đã chết thay cho rồi sẽ được chia — sót ân-tứ thiên-thượng. Họ sẵn-sàng làm bất cứ việc gì để tạo thế-gian đẹp đẽ hơn vì họ sống trong ấy. Tinh-thần hy-sinh này là kết-quả hản-nhiên của một linh-hồn hoán-cải thật sự. Khi vừa tìm gặp Đức Chúa Jê-sus, người ấy liền ôm-ấp một hoài-bảo trong lòng là bày-tỏ cho người khác Đức Chúa Jê-sus là bạn quý mà mình mới tìm gặp. Người không thể nào giấu kín lẽ-thật cứu-rỗi và làm nên thánh. Nếu chúng ta mặc lấy sự công-bình của Đấng Christ và niềm vui của Đức Thánh — Linh ngự đầy-dẫy ở trong lòng, chúng ta không thể giữ lấy sự bình-an riêng cho mình được. Nếu chúng ta đã nếm thử và thấy rằng Đức Chúa Trời là tốt lành, chúng ta chắc- chắn sẽ đi kể lại cho người khác nghe. Cũng như Phi-líp khi tìm được Đấng Cứu-Thế, chúng ta thỉnh-mời những người khác cùng đến với Ngài. Chúng ta sẽ tìm đủ mọi cách để trình-bày cho họ thấy điều khả-ái của Đức Chúa Jê-sus cùng thế-giới thực-hữu ở tương-lai mà hiện nay mắt ta chưa thấy được. Chúng ta sẽ thật lòng khao-khát noi theo con đường của Chúa, cũng sẽ hết lòng mong- muốn những kẻ ở xung quanh chúng ta cùng ngắm trông “Chiên Con của Đức Chúa Trời, là Đấng cất tội-lỗi thế-gian đi.” Giăng 1:29.

Những ơn-phước mà chúng ta cố-gắng đem đến cho kẻ khác cũng đổ lại trên chúng ta. Chính-mục- đích của Đức Chúa Trời là để cho chúng ta được dự phần hoạt-động trong chương-trình cứu — rỗi của Ngài. Ngài đã ban cho con người cơ-hội được dự phần vào bản-tánh thiên-thượng, để họ lại thông truyền ơn-phước cho người đồng-loại. Đây là cái vinh-dự cao-quí nhất, là niềm vui trọng-đại

[118]

[119]

phần trong công-tác bác-ái này đều được đưa đến gần Đấng Tạo-Hóa mình nhưt.

Đức Chúa Trời có thể phó — thác công-việc truyền-bá tin-lành cùng công-tác bác-ái cho thiên- sứ đảm — nhiệm. Ngài cũng có thể dùng những phương — tiện khác để hoàn-thành mục-đích Ngài. Nhưng bởi tình yêu vô-cùng mà Ngài chọn chúng ta làm kẻ đồng — công với Ngài, với Đấng Christ và thiên-binh, hầu cho chúng ta có thể chia-sớt ân-phước, niềm vui, sự tiến-tới trong mặt thiêng-liêng, là kết-quả của chức-vụ bất vụ-lợi này.

Qua sự thông-công với Ngài trong thương-khó mà chúng ta hiểu biết Ngài nhiều hơn. Mọi hành- động vị-tha để đem lợi-ích cho kẻ khác sẽ tăng- cường tinh-thần từ — thiện trong tâm-hồn của kẻ thi-thố, càng liên-kết người ấy chặt-chẽ với Đấng Cứu-Thế hơn, là Đấng “vốn giàu, đã tự làm nên nghèo, hầu cho bởi sự nghèo của Ngài mà chúng ta được nên giàu.” 2 Cô — rinh-tô 8:9. Chỉ khi nào chúng ta hoàn — thành mục — đích thiên — thượng trong việc sáng-tạo chúng ta, bây giờ sự sống đối với chúng ta mới thật là nguồn phước.

Nếu bạn ra hầu việc như Đấng Christ chỉ-định cho mọi người theo Ngài phải làm để cứu-vớt linh- hồn về cho Ngài, bạn sẽ cảm thấy rằng mình cần một kinh-nghiệm sâu-xa cùng với một sự hiểu biết rộng-rãi hơn về những sự thánh, bạn cũng cảm thấy đói-khát về sự công-bình vậy. Bạn sẽ kêu-van cùng Đức Chúa Trời, đức tin của bạn sẽ vững- chắc hơn và linh-hồn bạn sẽ thỏa-mãn nơi nguồn cứu-rỗi. Những trở-lực và thử-thách mà bạn gặp sẽ thúc-đẩy bạn học-hỏi Kinh — Thánh và cầu — nguyện. Bạn sẽ lớn lên trong ân — điển cùng sự hiểu — biết về Đấng Christ, và sẽ được một kinh-nghiệm phong-phú hơn.

Tinh-thần hầu việc bất vụ-lợi sẽ giúp ta thêm chiều sâu, vững-vàng, được có bản-tánh đáng mến như Đấng Christ, là cũng đem đến cho ta sự bình- an và phước-hạnh. Ước-vọng của ta sẽ thanh-cao. Lòng ta không còn chỗ cho sự biếng-nhác hay tư- kỷ. Những kẻ nào đem thi-thố ân điển của Đấng Christ sẽ được khôn lớn và mạnh-mẽ để hầu việc Đức Chúa Trời. Họ sẽ có được tri-giác thiêng- liêng rõ-ràng hơn, và đức-tin vững-chắc càng khôn lớn và sẽ thêm quyền-lực trong lời cầu-nguyện. Thánh-Linh của Đức Chúa Trời hành-động trong lòng họ, gây nên những tiết-điệu hòa-hợp của tâm- hồn để đáp — ứng với sự tiếp-xúc thiêng-thượng, Những ai hy-sinh để phục-vụ

[120]

vì lợi-ích của kẻ khác tức đang hoạt-động cho chính sự cứu-rỗi của mình.

[121] Cách duy nhất để lớn lên trong ân-điển là tận tâm làm việc mà Chúa đã phó-thác cho ta, phải dùng hết khả — năng để giúp-đỡ những kẻ cần sự cứu-giúp của chúng ta. Do tập-rèn mà có sức lực và hoạt-động chính là điều-kiện sống. Những ai muốn duy-trì đời sống tín — giáo mà chỉ ngồi đợi thừa hưởng ân-điển chớ không làm gì cho Đấng Christ cả, chẳng khác nào kẻ muốn ăn mà không muốn làm việc. Trong thế-giới thiêng-liêng cũng như trong thế-giới vật-chất, việc như vậy chỉ đem đến hư-hoại và tàn-phế mà thôi. Một người không muốn sử-dụng tay chân, chẳng bao lâu sẽ không còn dùng chúng được nữa. Cũng một thể ấy, người tín-giáo không sử-dụng năng-lực mà Đức Chúa Trời ban cho, không thể lớn lên trong Đấng Christ, nhưng sẽ mất mọi sức-lực mà mình đã có.

Hội-thánh của Đấng Christ là phương-tiện đã được Đức Chúa Trời chỉ-định lo việc cứu-rỗi con người. Sứ-mạng của hội thánh là đem truyền tin- lành cho cả thế-gian mà nhiệm-vụ được đặt trên mọi Cơ đốc-đồ. Mọi người đều phải tận-dụng tài năng và phương-tiện của mình để làm xong lệnh truyền của Đấng Cứu Thế. Tình-yêu Đấng Christ đã bày-tỏ cho chúng ta làm cho chúng ta trở nên người mắc nợ đối với những người chưa biết đến Ngài. Sự sáng mà Đức Chúa Trời đã ban cho chúng ta không phải chỉ-dành riêng cho mình đâu, mà là chiếu giọi lại cho người khác nữa.

[122] Nếu môn-đồ Đấng Christ làm trọn bổn-phận mình, thì sẽ có hàng ngàn người rao giảng tin-lành cho xứ ngoài thay vì chỉ có một như hiện — tại. Còn những người không đi rao — giảng trực — tiếp được có thể tham-gia ủng-hộ bằng mọi phương- cách với cảm-tình và lời cầu-nguyện. Ngay trong những nước đã tiếp-nhận đạo Chúa sẽ góp việc cứu-rỗi linh-hồn chuyên-cần hơn.

Chúng ta không cần phải ra xứ ngoài, hay đi khỏi thành-phố nhỏ-hẹp là nơi ta ở để hầu việc Đấng Christ, mà có thể làm việc ngay trong gia- đình, trong hội-thánh, trong vòng những người ta tiếp-xúc hằng ngày hay có dịp giao-thiếp.

Một phần rất lớn của cuộc đời Đấng Christ khi sống trên đất là làm việc khổ-cực trong xưởng mộc ở Na-xa-rét. Thiên-sứ bảo-vệ theo-dõi mọi bước đường của Chúa Sự Sống khi Ngài cùng đi đường với những nông-dân, những bác nhà-quê mà họ không nhận biết cũng không tôn-vinh Ngài. Khi làm công-việc thấp-kém ở xưởng mộc

cũng như khi chữa bệnh hoặc đi trên mặt biển trong cơn bão-táp ở Ga-li-lê, Ngài đều làm việc hết lòng. Vì vậy trong công-việc hèn-hạ nhút hay trong địa vị thấp kém nhút ở đời, chúng ta có thể bước đi và làm việc với Đức Chúa Jêsus.

Sứ-đồ Phao-lô đã nói: “Ai nấy khi được gọi ở đẳng-bậc nào, thì phải ở theo đẳng-bậc ấy trước mặt Đức Chúa Trời.” 1 Cô.rinh-tô 7:24. Nếu là thương-gia, bạn phải giao-thương như thế nào để có thể làm hiển-vinh Chúa qua lòng trung-thành của mình. Một người thật lòng theo Chúa sẽ đem tôn-giáo của mình vào mọi việc mình làm để bày-tỏ cho mọi người tinh-thần Đấng Christ. Một người thợ cần-mẫn có thể đại-diện trung-thành cho Đấng đã từng làm công-việc thấp-hèn trong vùng đồi núi Ga-li-lê. Bất-cứ ai mang danh-hiệu Đấng Christ đều phải làm việc như thế nào để những người khác thấy công-việc trọn-lành của mình mà ngợi-khen Đấng Tạo-Hóa và Đấng Cứu-Chuộc mình.

[123]

Có nhiều người tìm cách thoối-thoát, không chịu đem năng-khiếu của mình ra hầu việc Chúa, viện lẽ rằng có nhiều người khác tài giỏi hơn mình. Người ta có quan-niệm rằng chỉ có những người tài-năng xuất-chúng mới phải đem tài-lực mình ra lo việc Chúa. Người ta lại tin rằng hạng người này được đặc-ân nên được ban cho nhiều khả-năng thì cần phải hầu việc Chúa, còn hạng người kia không được ban cho nhiều khả — năng, dĩ — nhiên không được dự phần vào cũng như không được ban thưởng. Nhưng trong ví — dụ các ta-lâng, Chúa không hề dạy như thế. Khi chủ nhà gọi tôi-tớ đến thì phân-phát công-việc làm cho mỗi người.

Với tinh-thần yêu-thương, chúng ta có thể làm những công-việc khiêm-nhường nhút ở đời “như Chúa đã làm.” Cô-lô se 3:23. Nếu tình yêu của Chúa có thể ở trong lòng, ắt nó sẽ lộ ra trong đời sống. Mùi hương dịu-dàng của Đấng Christ sẽ vây phủ chúng ta, ảnh — hưởng của chúng ta sẽ cao-quí và phước-hạnh hơn.

[124]

Bạn không cần chờ-đợi những cơ-hội lớn-lao hoặc đòi-hỏi phải có khả-năng xuất-chúng trước khi bắt tay vào công-việc của Đức Chúa Trời. Bạn cũng khỏi cần lưu-tâm đến việc thế-gian sẽ nghĩ thế nào về bạn. Nếu đời sống hằng ngày của bạn là bằng-chứng của sự trong-sạch và là mối thật tâm của đức-tin bạn, thì những người khác mới tin chắc rằng bạn cố-ý làm điều lành cho họ, bấy giờ mọi cố-gắng của bạn mới không phải là vô-ích đâu.

Một môn-đồ nghèo-hèn nhưt của Đức Chúa Jêsus có thể là nguồn phước cho kẻ khác. Có thể họ không nhận thấy mình, việc mình làm, một điều lợi-ích đặc-biệt nào cả, nhưng bởi ảnh-hưởng vô-tư của họ, họ đã phát-động những luồng sóng ân-phước cứ càng ngày càng sâu-rộng thêm mà mãi đến ngày ban-thưởng cuối-cùng họ mới biết kết-quả. Họ có thể không cảm cũng không thấy mình có làm bất-cứ một việc quan-trọng nào. Họ không cần quan-tâm, lo-âu đến việc thành, bại. Họ chỉ im-lìm tiến tới, trung-thành làm tròn nhiệm- vụ

[125] Đức Chúa Trời phó-thác cho và đời sống của họ thật không phải là vô-ích. Linh-hồn họ sẽ càng ngày càng lớn lên trong hình-ảnh Đấng Christ. Họ là người đồng-công với Đức Chúa Trời trong đời sống hiện-tại, bởi đó càng xứng — hợp hơn trong nhiệm-vụ quan-trọng, cao-quí hơn ; cùng hưởng được niềm vui không gợn chút mây mù

[126] của đời sống tương-lai vậy.

[127]

CHƯƠNG 10: HIỂU BIẾT ĐỨC CHÚA TRỜI

ĐỨC Chúa Trời có rất nhiều phương cách để tự bày-tỏ Ngài cho chúng ta và đưa chúng ta vào mỗi thông-công với Ngài. Thiên-nhiên bày- tỏ không thôi cho các giác — quan của chúng ta. Những tâm lòng mở rộng sẽ vô-cùng xúc — động trước lòng bác-ái và sự vinh-hiển của Đức Chúa Trời được bày-tỏ qua công-việc của tay Ngài làm. Những lỗ — tai lắng nghe sẽ nhận được và hiểu- biết sự thông-công với Đức Chúa Trời qua vạn-vật. Những nội cỏ xanh-tươi, những thân cây cao-vút, những nụ non mơn — mớn, những đóa-hoa mỹ-miêu, nào là áng mây bồng bênh trôi trên cao, từng giọt mưa rơi, tiếng suối reo, những nét rực-rỡ của tinh-cầu, thấy đều nói vào lòng ta, thúc-giục ta mau tìm hiểu Đấng đã dựng nên chúng.

[128]

Đấng Cứu — Thế của chúng ta đã gói-ghém những bài học vô-giá của Ngài trong thiên-nhiên. Ngàn cây, muôn chim, vạn-hoa của đồng nội, rồi đồi cao, hồ rộng cùng những nét hoa-mỹ của bầu trời, cũng như mọi việc xảy ra trong sự sinh hoạt hằng ngày, thấy đều gắn-bó với chân-lý mà Chúa dùng để giảng — dạy, hầu cho tâm-trí con người thường nhớ đến dầu họ đang lúc bận — rộn nhứt trong cuộc mutu-sinh.

Đức Chúa Trời muốn con Ngài nhận chân giá- trị của công-việc Ngài cùng vui-thích trong nét đơn-sơ, trong cảnh đẹp-đẽ thâm-lặng mà Chúa đã tô — điểm cho thế-gian. Chúa thích những nét đẹp-đẽ, và trên hết mọi sự, Ngài thích vẻ đẹp kín- đáo của tâm — hồn hơn những sự hấp — dẫn hào- nhoáng bề ngoài. Ngài muốn chúng ta đào-luyện sự trong-sạch và đơn-sơ cũng như vẻ kiêu-diễm thâm-lặng của loài hoa.

Nếu chúng ta chịu lắng tai thì tạo-vật sẽ dạy chúng ta những bài học vô-giá về sự vâng-lời và tin-cậy. Từ những vì sao vĩ-đại trong quỹ-đạo vô- hình mãi miết theo lộ-trình đã được định sẵn từ muôn đời, cho đến hột nguyên-tử nhỏ-bé, thấy đều tuân theo ý-muốn của Đấng Tạo Hóa. Chúa chăm- sóc và nâng- đỡ mọi vật Ngài đã dựng nên, Chúa vừa nâng- đỡ vô-số thế-giới trong khoảng-không vô tận đồng lúc ấy Ngài đáp-ứng cho mọi nhu-cầu của con chim sẻ nhỏ bé

[129]

mãi vui reo điệu hát khiêm-nhường không bợn chút hời-hùng hoặc lo-âu. Khi người mưu-sinh hằng ngày cũng như khi khẩn-nguyện; khi người đặt lưng xuống nghỉ trong đêm cũng như khi bình tỉnh vào buổi sáng; khi người giàu-sang thiết tiệc trong dinh-thự mình, hoặc khi người nghèo-khó dùng bữa cơm lạt với gia-đình, thay-thảy đều được Thiên-Phụ chăm-lo đầy triều-mến. Không một giọt lệ nào nhỏ ra mà Chúa không nhìn thấy. Không một nụ cười nào hé nở mà không được Chúa ghi-dấu.

Nếu chúng ta tin như thế thì mọi phiền — lo không chánh-đáng tan-biến đi hết, cuộc đời của ta cũng không quá thất-vọng như hiện nay, vì mọi vật lớn cũng như bé đều đặt trên bàn tay của Đức Chúa Trời là Đấng không bao giờ phiền-trách bởi sự chăm-nom của Ngài cứ chông-chặt thêm mãi, cũng không thối-thác bởi gánh nặng thêm nhiều. Giờ đây chúng ta vui — hưởng sự thơ — thái của tâm — hồn mà có biết bao nhiêu người chưa hề biết đến.

[130] Trong khi các giác-quan của bạn say-sưa trước vẻ quyền-rũ diệu-dàng của thế-gian, hãy suy-tưởng đến thế-giới vị-lai, là nơi chẳng bao giờ có dấu- vết của tội-lỗi và sự chết-chóc, là nơi vạn-vật sẽ chẳng bao giờ mang bóng của sự rửa-sả. Bạn hãy hình-dung ngôi nhà của kẻ được cứu. Nên nhớ rằng nó sẽ muôn phần rực-rỡ hơn hình-ảnh đẹp nhứt mà bạn có thể nghĩ ra. Nhìn những nét đẹp-đẽ mà Đức Chúa Trời đã bày ra trong thiên-nhiên, chúng ta chỉ thấy hình-ảnh lu-mờ nhứt của sự vinh-hiến trác — tuyệt của Đức Chúa Trời. Kinh — Thánh có chép rằng: “Ấy là sự mắt chưa thấy, tai chưa nghe, và lòng người chưa nghĩ đến, nhưng Đức Chúa Trời đã sắm-sẵn điều ấy cho những người yêu- mến Ngài.” 1 Cô-rinh-tô 2:9.

Các thi-nhân cùng những nhà vạn-vật-học có thể nói rất nhiều về thiên-nhiên, nhưng chính người Cơ-đốc mới thường-thức đứng mức cái đẹp của thiên-nhiên, vì người nhận ra đó là tác-phẩm của Cha mình, người nhìn thấy lòng bác-ái bao-la của Ngài trong đóa hoa, bụi cò, thân cây. Không ai có thể nhận chân được ý-nghĩa của núi-đồi trùng- điệp, của đồng-bằng bao-la cùng sông dài biển rộng nếu họ không nhìn đến những vật như là sự biểu- lộ tình yêu của Đức Chúa Trời cho nhân — loại.

[131] Đức Chúa Trời phán với chúng ta qua những vật do tay Ngài bày-trí và qua ảnh-hưởng của Đức Thánh-Linh hành-động trong lòng mình. Qua hoàn- cảnh cùng những sự biến — chuyển hằng ngày ở

quanh ta, và nếu lòng chúng ta mở rộng để nhận thấy thì chúng ta đã học được những bài vô cùng quý-báu. Tác-giả Thi-thiên trong khi dò xem công- việc Đức Chúa Trời, đã thốt lên: “Đất đầy-dẫy sự nhơn-từ của Đức Giê-hô-va.” “Phàm kẻ nào khôn- ngoan sẽ chú-ý về điều này, và suy-gẫm sự nhơn- từ của Đức Giê-hô-va.” Thi-thiên 33:5; 107:43.

Chúa dùng Kinh-Thánh để phán cùng ta. Ở đó chúng ta thấy bản-tánh của Ngài được khải — thị rõ-ràng hơn. Chúng ta cũng nhờ Kinh-Thánh mà thấy rõ chương — trình cứu — rỗi của Ngài. Kinh- Thánh cũng bày ra trước mắt thân-thể của các tộc- trưởng, các tiên-tri cùng những thánh-nhân khác ở thời trước. Họ cũng chỉ là những người “yếu- đuối như chúng ta.” Gia-cơ 5:17. Chúng ta thấy họ cũng phải tranh đấu gay-go với sự nản-lòng như chúng ta, họ cũng vấp-ngã trước sự cám-dỗ như chúng ta thường bị. Tuy vậy họ vẫn bền-chí và nhờ ân-điển của Đức Chúa Trời mà chiến-thắng thì chúng ta cũng được khích-lệ để cố đạt đến sự công- bình. Trong khi chúng ta đọc những kinh-nghiệm quý-báu của họ, về sự sáng, tình yêu và ân-phước mà họ được vui hưởng, về những công-việc nhờ ân-điển của Chúa ban cho mà họ làm được, chính Thánh — Linh đã soi — dẫn họ khêu lên ngọn lửa thánh trong lòng chúng ta, làm cho chúng ta khao — khát được có đức — tánh như họ, và đồng đi với Chúa cũng giống như họ vậy.

[132]

Đức Chúa Jêsus đã phán về Kinh-Thánh Cựu- ước rằng: “Kinh-Thánh làm chứng về Ta” — thì đối với Tân-ước lời ấy càng đúng hơn biết chừng nào — là Đấng Cứu Chuộc, là Đấng mà chúng ta đặt trọn niềm hy-vọng về sự trường-sinh. Giăng 5:39. Đúng thế. Trọn bộ Kinh — Thánh đều nói về Đấng — Christ. Từ lời ghi — chép đầu-tiên về cuộc sáng-tạo—vì “chẳng vật chi đã làm nên mà không bởi Ngài” — cho đến lời hứa cuối cùng: “Này, Ta đến mau-chóng”, chúng ta đọc lời Ngài và nghe tiếng phán của Ngài. Giăng 1:3; Khải-huyền 22:12. Nếu bạn muốn tìm hiểu về Đấng Cứu — Thế, hãy nghiên-cứu Kinh-Thánh.

Hãy chứa đầy lòng với lời của Đức Chúa Trời. Lời Chúa là nước sự sống sẽ giải tan cơn khát chết người. Lời Chúa cũng là bánh sự sống từ trời ban xuống. Đức Chúa Jêsus đã tuyên-bố rằng: “Nếu các con không ăn thịt của Con-Người, cùng không uống huyết Ngài, thì chẳng có sự sống trong các con đâu.” Rồi Ngài tự giải-thích về Ngài: “Những lời Ta phán cùng các con đều là thần-linh và sự sống.” Giăng

[133] 6:53; 63. Cơ-thể chúng ta đượ-c tạo nên bởi thức — ăn, thức-uồng mà chúng ta dùng. Sự cấu-tạo vật — chất của chúng ta thế nào thì sự cấu-tạo thiêng-liêng của chúng ta cũng thế ấy. Những gì chúng ta suy-gẫm sẽ tăng thêm sức-lực cho đời sống thiêng-liêng của chúng ta.

Đầu-đề cứu-rỗi là cái mà thiên-sứ chú-mục vào. Nó cũng là môn học và là bài hát của những kẻ được chuộc trong cõi đời-đời. Như thế có đáng cho chúng ta suy-gẫm cẩn-thận và nghiên-cứu kỹ- càng hiện nay chăng? Sự thương-xót vô-tận và lòng bác-ái của Đức Chúa Jê-sus, sự hy-sinh mà Chúa đã thực-hiện cho chúng ta, đòi-hỏi chúng ta phải suy-gẫm nghiêm-chỉnh và chính-xác nhất. Chúng ta phải suy-gẫm về bản-tánh Đấng Cứu-Chuộc vừa là Đấng Trung-Bảo của chúng ta. Chúng ta phải chiêm — nghiệm sứ-mạng của Đấng đã xuống thế để cứu dân Ngài ra khỏi tội. Trong khi chúng ta ngắm xem những sự việc ở thiên-đàng, đức-tin và tình yêu của chúng ta sẽ mạnh hơn, lời cầu-xin của chúng ta càng ngày càng được xứng-hợp với Chúa hơn vì những lời cầu-nguyện ấy càng chan- chứa đức-tin và tình yêu. Đó là những lời cầu-xin khôn-ngoan và sốt-sắng. Chúng ta sẽ có một sự tin- cậy vững-vàng hơn trong Đức Chúa Jê-sus và mỗi ngày sẽ thu-thập thêm những kinh — nghiệm linh hoạt về quyền-năng của Ngài để cứu-rỗi toàn-vẹn những kẻ nhờ Ngài mà đến cùng Đức Chúa Trời.

[134] Khi suy-gẫm về điều trọn-lành của Đấng Cứu- Thế, chúng ta ao-ước được biến-đổi hoàn-toàn theo hình-ảnh của sự trong-sạch Ngài. Linh-hồn ta sẽ khao-khát được trở nên như Đấng chúng ta tôn — thờ. Chúng ta càng tư-tưởng đến Đấng Christ bao nhiêu thì chúng ta ca-ngợi và bày-tỏ Ngài cho thế-gian bấy nhiêu.

Kinh — Thánh không phải chỉ được viết cho những người học-thức thôi đâu; trái lại Kinh- Thánh được chỉ-định cho hàng bình-dân. Những lẽ-thật thiết — yếu cho sự cứu — rỗi được giải-bày sáng-tỏ như ban ngày để không ai bị lầm-lẫn và sai-lạc, trừ những kẻ theo sự phán-đoán riêng của mình chớ không theo ý-muôn của Đức Chúa Trời đã được bày-tỏ rõ-ràng.

Chúng ta không nên nghe theo lời chứng của bất-cứ một người nào để nói rằng Kinh-Thánh dạy như thế đó, nhưng phải tự mình học lấy lời của Chúa. Nếu chúng ta để cho kẻ khác suy nghĩ thế cho mình, thì năng-lực của ta sẽ bị tàn-phá và khả- năng sẽ teo-hẹp lại. Sở-năng cao-quí của trí-não có thể bị đèo — đệt vì không được vận — dụng

trên những đầu-đề cần sự tập — trung tư — tưởng, nên không còn khả-năng nhận-thấy những ý-nghĩa sâu- xa của lời Đức Chúa Trời. Trí-não con người sẽ phát-triển nếu nó được xử-dụng để truy-xét những mối tương-quan của các đề-tài trong Kinh-Thánh, so-sánh đoạn này với đoạn kia, việc thiêng-liêng này với việc thiêng-liêng nọ.

[135]

Không có chi mở-mang trí-tuệ bằng nghiên cứu Kinh-Thánh. Không có một quyển sách nào khác có thể nâng cao tư-tưởng, bồi-bổ tinh-thần bằng những chân-lý siêu-việt trong Kinh — Thánh. Nếu người ta nghiên-cứu lời của Đức Chúa Trời đúng như cách phải nghiên-cứu, họ sẽ có một tinh- thần quảng-đại, một tánh-tình cao-quí và một lòng cương-nghị là một điều hiếm thấy ở thời-đại này.

Đọc Kinh-Thánh cách vội-vả không lợi bao nhiêu. Một người có thể đọc trọn bộ Kinh-Thánh mà không nhìn thấy nét đẹp-đẽ cũng không hiểu ý- nghĩa sâu-nhiệm của sách này. Nếu ta nghiên-cứu một cách kỹ-càng một câu Kinh — Thánh cho đến khi ý-nghĩa của nó sáng tỏ trong tâm-trí ta và mối tương-quan của nó đối với chương-trình cứu-rỗi thật rõ — ràng, sẽ có lợi hơn là đọc lướt qua hết đoạn này đến đoạn khác mà không có mục-đích nào rõ-rệt cũng không chủ-định một sự dạy-dỗ nào chắc-chắn. Hãy luôn — luôn có Kinh-Thánh bên mình để khi có cơ-hội thuận-tiện, liền đọc ngay và in sâu lời Chúa vào tâm-trí.

Nếu không thật hết lòng chú-ý và học-hỏi với lời cầu-nguyện, chúng ta không thể nào nhận được sự khôn-ngoan. Trong Kinh-Thánh có vài đoạn dễ làm cho người ta hiểu sai, nhưng những chỗ khác thì ý-nghĩa của nó ẩn kín bên trong nên đọc thoáng qua không thể nào nhận ra được. Kinh-Thánh phải được so-sánh với Kinh-Thánh. Để hiểu Kinh-Thánh ta phải tra-xem thật kỹ và suy — gẫm với lời cầu- nguyện. Những cuộc nghiên-cứu như vậy sẽ được đền-bù xứng-đáng. Những kẻ nào chuyên-cần tra- xem lời của Đức Chúa Trời như một kho-tàng giấu kín sẽ tìm thấy lẽ-thật cao-quí như người thợ mở khám-phá ra mạch kim-khí ẩn kín dưới mặt đất — là việc mà những kẻ tìm-kiếm lấy lệ không thể nhìn thấy được. Lời được soi-dẫn của Chúa ghi-tạc vào lòng sẽ như dòng suối triền- miên chảy từ nguồn sự sống vậy.

[136]

Không bao-giờ nên nghiên-cứu Kinh — Thánh mà không có lời cầu-nguyện cặp theo. Chúng ta phải cầu-xin Đức Thánh-Linh soi-sáng trước khi mở trang sách ra, thì sẽ được như nguyện. Khi

Na-tha-na-ên đến cùng Ngài, Đức Chúa Jêsus nói rằng: “Này, một người Y — sơ — ra-ên thật, trong người không có điều dối-trá chi hết.” Na-tha-na-ên thưa rằng: “Bởi đâu Thầy biết con?” Đức Chúa Jêsus đáp: “Trước khi Phi-líp gọi ngươi, Ta đã thấy ngươi lúc ở dưới cây vả.” Giăng 1:47,48. Đức Chúa Jêsus cũng sẽ thấy chúng ta cầu-nguyện trong nơi kín-nhiệm nếu chúng ta tìm-kiếm Ngài để soi-sáng cho hầu biết lẽ-thật. Thiên-sứ từ nơi chói- lòa trên cao sẽ ở với những người hạ lòng mình mong được sự soi-dẫn thiên-thượng.

Đức Thánh-Linh làm cho sáng-tỏ và vẻ-vang Đấng Cứu-Thế. Nhiệm-vụ của Ngài là trình-bày Đấng Christ ra, sự trong-sạch và công-bình của Ngài, cùng sự cứu — rỗi lớn-lao nhờ Ngài mà ta được hưởng. Đức Chúa Jêsus phán: “Ngài sẽ lấy điều thuộc về Ta mà rao-bảo cho các con.” Giăng 16:14. Thánh-Linh của lẽ thật là giáo-sư thích-hợp nhất để giảng — dạy lẽ thật thiêng thượng. Đức Chúa Trời đã đánh giá con người cao-quí biết bao, vì Ngài đã ban Con Ngài chết thế cho họ, và chỉ- định Thánh-Linh Ngài làm giáo-sư để hướng-dẫn con người không thôi.

[137]

[138]

[139]

CHƯƠNG 11: ĐẶC ÂN CẦU NGUYỆN:

ĐỨC Chúa Trời phán với chúng ta qua thiên-nhiên, Kinh-Thánh, sự chăm-gìn của Ngài và ảnh hưởng của Đức Thánh-Linh. Nhưng những phương-tiện này chưa đủ. Chúng ta cần phải dốc lòng mình ra cho Chúa. Muốn được sự-sống và năng-lực thiêng — liêng, chúng ta cần phải có sự thông-công mật-thiết với Thiên — Phụ. Tâm — thần của chúng ta có thể hướng về Chúa, chúng ta có thể suy-gẫm về công-việc của Ngài, sự thương-xót, ơn- phước; nhưng với nghĩa chính-xác nhất, thì chúng ta chưa thông-công với Ngài. Muốn thông công với Chúa chúng ta cần phải bày-tỏ mọi sinh-hoạt hằng ngày của chúng ta cho Ngài.

[140]

Cầu-nguyện là mở lòng ra cho Đức Chúa Trời cũng như cho người bạn thân. Cầu-nguyện không phải tỏ cho Đức Chúa Trời biết chúng ta là người thế nào, nhưng là để dọn mình tiếp-rước Chúa. Cầu- nguyện không phải để đem Chúa hạ xuống tới mực của chúng ta, nhưng là nâng mình lên với Chúa.

Khi Đức Chúa Jêsus còn sống trên-đất, Ngài dạy các môn-đồ cách cầu-nguyện. Ngài khuyên họ trình-bày mọi nhu-cầu hằng ngày lên cho Chúa và giao-phó mọi phiền-lo cho Ngài. Chúa đã bảo-đảm với các môn-đồ rằng lời cầu-xin của họ sẽ được đoái đến, thì lời bảo-đảm ấy cũng được ứng-dụng cho chúng ta ngày nay vậy.

Trong khi còn sống chung với nhân-loại, chính mình Đức Chúa Jêsus cũng thường cầu — nguyện. Đấng Cứu-Thế của chúng ta cũng hòa mình với mọi nhu-cầu và yếu-đuối của chúng ta. Trong phương-diện đó Chúa là Đấng hay cầu-xin, khẩn khoản tìm cầu với Cha để được thêm sức mới, để có thể mạnh tiến nhận lấy nhiệm-vụ và thử-thách. Chúa là gương-mẫu cho chúng ta trong mọi sự, Ngài là người anh của chúng ta trong khi mình yếu-đuối, “bị thử-thách trong mọi mặt như chúng ta, nhưng không hề phạm tội”, vốn là Đấng vô tội nên bản- tánh của Ngài là chống-trả lại điều ác. Ngài cũng phải chịu những cuộc giao-tranh, những dằn-vật của tâm-hồn trong thế-gian tội-ác này như chúng ta. Vì mang lấy nhân-thể nên Ngài cần phải cầu- nguyện và coi sự cầu-nguyện như là một đặc-ân. Ngài tìm được

[141]

sự an-ủi và niềm vui trong khi thông-công với Cha Ngài. Nếu Đấng Cứu-Chuộc nhân-loại, tức là Con của Đức Chúa Trời cảm thấy cần phải cầu-nguyện, thì những con người yếu-đuối, đầy tội-lỗi cần phải hết lòng và bền-đổ cầu- nguyện hơn biết bao nhiêu.

Thiên-Phụ đang chờ-đợi để ban ân-phước trọn lành của Ngài cho chúng ta. Chúng ta hãy hưởng đặc-ân uống nước nơi dòng yêu — thương lai-láng kia. Nhưng lạ-lùng thay, chúng ta lại cầu-nguyện quá ít. Đức Chúa Trời sẵn-sàng muốn nghe những lời cầu-xin thành — thật của bầy con hèn-hạ nhứt của Ngài, dầu vậy chúng ta rất miễn-cưỡng khi trình-bày mọi nhu-cầu của chúng ta lên Ngài, Thiên sứ nghĩ thế nào về con người khốn — khó, tuyệt- vọng, phải chịu cám-dỗ, mà lòng bác-ái vô-biên của Đức Chúa Trời hướng về họ, sẵn-sàng ban cho nhiều hơn mọi sự họ cầu-xin hay mơ-tưởng đến, nhưng họ lại cầu — nguyện quá ít và đức-tin cũng chẳng bao nhiêu? Thiên-sứ thích phủ-phục trước mặt Đức Chúa Trời, thích được ở bên Ngài luôn. Họ coi sự thông công với Chúa là niềm vui cao- cả nhứt. Mặt khác con người dưới thế cần đến sự tương-trợ của Đức Chúa Trời biết bao nhiêu, lại dường như thỏa lòng dò bước chân đi mà không cần ánh — sáng của Đức Thánh — Linh Ngài, cũng không cần môi giao-tình của sự hiện-diện Ngài.

[142]

Sự âm u của điều-ác vậy — phủ lấy những kẻ xao-lãng sự cầu-nguyện. Kẻ thù thì-thâm bên tai họ những lời cám-dỗ để xúi-giục họ phạm-tội. Sở-dĩ có mọi điều ấy xảy ra là vì họ không dùng đặc-ân của Đức Chúa Trời ban cho là cầu-nguyện. Trong khi cầu-nguyện là chìa khóa trong bàn tay đức-tin để *mở* cửa kho-tàn trên trời, là nơi chứa những quyền-năng bất-tận của Đấng toàn — năng, tại sao con trai và con gái của Đức Chúa Trời lại xao- lãng cầu-nguyện? Nếu chẳng cầu — nguyện không thôi và không liên-tục dè-giữ, chúng ta bị môi hiểm nguy dễ trở nên bất-cẩn và lìa xa con đường chánh-đáng. Kẻ đối-địch của chúng ta sẽ không thôi tìm- kiếm mọi cách để ngăn-cản con đường đến ngôi ân- phước, để chúng ta không tiếp nhận được đức- tin, ân-điển và sức-lực hầu chống-trả sự cám-dỗ.

Muốn Chúa nghe và đáp lời cầu-nguyện, chúng ta phải thỏa-mãn vài điều-kiện sau đây: Một trong những điều-kiện đầu tiên ấy là chúng ta phải cảm- thấy mình cần được Ngài giúp-đỡ. Chúa đã hứa: “Ta sẽ rót nước trên kẻ khát, cho suối chảy trên đất khô.” Ê-sai 44:3. Những ai đói-khát sự công- bình, trông-mong nơi Đức Chúa Trời, có thể chắc chắn rằng sẽ được no-đủ. Tấm lòng phải mở- rộng để

[143]

tiếp-đón ảnh — hưởng của Đức Thánh- Linh, nếu không, người không thể nào tiếp-nhận ân-phước của Đức Chúa Trời được.

Chính cái nhu-cầu lớn-lao của chúng ta tự nó đủ là một lý-lẽ vững-chắc để khẩn-nguyện cách hùng-hồn cho chúng ta rồi. Nhưng chúng ta phải tìm-câu Đức Chúa Trời để nhờ Ngài thỏa-đáp mọi sự cho ta. Ngài từng phán: “Hãy xin, sẽ được” Lại nữa “Ngài đã không tiếc chính Con mình, nhưng vì chúng ta hết thảy mà phó Con ấy cho, thì Ngài há chẳng cũng sẽ ban mọi sự luôn với Con ấy cho chúng ta sao?” Ma-thi-ơ 7:7; Rô-ma 8:32.

Nếu chúng ta còn giữ sự bất-chánh ở trong lòng, còn khư-khư ôm lấy tội tỏ-tường, Chúa sẽ chẳng nhận lời xin của chúng ta đâu. Nhưng lời cầu-nguyện của kẻ có tội, của tấm lòng đau-thương thống-hối lúc nào cũng được tiếp-nhận cả. Khi mọi lỗi-lầm đã được sửa-chữa, chúng ta có thể tin chắc rằng Đức Chúa Trời sẽ đáp lời cầu-xin của chúng ta. Những công-đức riêng của chúng ta không thể nào làm mình hưởng được ân-huệ của Chúa. Chính sự hy-sinh cao — cả của Đức Chúa Jê-sus sẽ cứu chúng ta. Huyết Ngài sẽ tẩy sạch mọi tội nơ của chúng ta. Tuy vậy chúng ta còn có việc phải làm để đủ điều-kiện, thì lời cầu-xin của chúng ta mới được Chúa nhận.

[144]

Một yếu-tố khác để được đáp lời cầu-xin là đức-tin. “Kẻ đến gần Đức Chúa Trời phải tin rằng có Đức Chúa Trời, và Ngài là Đấng hay thưởng cho kẻ tìm-kiếm Ngài.” Hê-bê-rơ 11:6. Đức Chúa Jê-sus phán cùng các môn-đồ Ngài rằng: “Mọi điều các con xin trong lúc cầu — nguyện, hãy tin đã được, tất điều đó sẽ ban cho các con.” Mác 11:24. Chúng ta có tin lời Ngài không?

Lời bảo-đảm của Chúa rộng-rãi bao-la và chính Chúa là Đấng thành-tín đã hứa như vậy. Khi chúng ta không nhận ngay được chính điều chúng ta cầu- xin, hãy cứ tin rằng Đức Chúa Trời đã nghe và Ngài sẽ đáp lời cho chúng ta. Chúng ta thường bất-nhút và thiếu-cận nên đôi khi chúng ta cầu-xin những điều không có lợi cho mình, và Thiên-Phụ đầy lòng bác-ái của Ngài, sẽ ban cho ta những gì tốt nhất—tức là điều chúng ta sẽ ao-ước, nếu được ơn thiêng-liêng để nhận — xét sự việc đúng cách. Khi lời cầu-xin của chúng ta dường như không được đáp lại, chúng ta hãy vững tin nơi lời hứa của Chúa, vì không sớm thì chầy chắc-chắn mình sẽ nhận được ơn-phước mà mình cần nhất. Nếu cho rằng lời cầu nguyện lúc nào cũng được thỏa-đáp đúng y cách-thức và điều mình xin, thì đó chỉ là điều phỏng- đoán thôi. Đức Chúa Trời rất thông- minh, Ngài không bao giờ lầm-lỗi

[145] được. Chúa cũng rất nhân-từ, nên không thể không ban cho những kẻ theo lối thẳng ngay. Vậy, bạn đừng sợ-hãi gì mà không trông-cậy nơi Chúa, dầu bạn thấy lời cầu — nguyện của mình không được chấp-nhận lập-tức. Nên trông-cậy nơi lời hứa bảo-đảm của Ngài: “Hãy xin sẽ được.”

Nếu ta nghe theo lời khuyên-nhủ kia với lòng nghi-ngờ và lo-sợ, hoặc cố giải-quyết mọi việc mà mình không thấy rõ-ràng, rồi mới có đức-tin sau, mọi bồi rối sẽ tăng thêm mà thôi. Nhưng chúng ta đến cùng Đức Chúa Trời trong khi tự cảm-thấy hoàn-toàn bất-lực và phụ-thuộc như thực-trạng của chúng ta, rồi với đức tin đơn sơ và khiêm — nhường bày-tỏ mọi nhu-cầu cho Ngài là Đấng có trí hiểu — biết vô-biên, là Đấng thấy hết mọi sự, vừa là Đấng dùng ý-muốn và lời phán mà cai-trị mọi vật, Ngài có thể và sẽ nghe lời kêu-van của chúng ta, sẽ để sự sáng Ngài chiếu rọi vào lòng chúng ta. Nhờ lời cầu nguyện mà chúng ta được liên-lạc với trí khôn vô-tận của Đấng đời-đời. Tuy ta không có bằng-chứng nào cả, nhưng thật Đấng Cứu-Thế cúi nhìn xuống chúng ta với cả sự cảm- thương chan-chứa và tình yêu tuyệt-vời. Có thể chúng ta không cảm-thấy được cái vượt-ve đầy triều-mên, nhưng bàn tay Ngài bao-phủ trên ta với lòng bác-ái cùng sự thương-xót dịu-hiền

[146] Khi chúng ta đến cùng Chúa để cầu xin ơn- phước và sự thương — xót, chúng ta cần phải có tấm lòng đầy yêu-thương và tha thứ. Làm sao chúng ta có thể cầu-khẩn: “Xin tha tội-lỗi cho chúng con, như chúng con cũng tha kẻ phạm tội nghịch cùng chúng con” trong khi chúng ta mang nặng tinh-thần bất dung-tha? Ma-thi-ơ 6:12- Chúng ta muốn được Chúa nhậm lời cầu xin và tha — tội chừng nào, mình phải có tinh-thần tha-thứ như thế trước khi cầu-nguyện.

Bền lòng cầu-nguyện cũng là một điều-kiện để được Chúa nhậm. Nếu muốn lớn lên trong đức-tin và kinh-nghiệm, chúng ta phải cầu-nguyện luôn luôn. Chúng ta phải “bền lòng mà cầu- nguyện” phải “bền-đỡ và tỉnh-thức trong sự cầu- nguyện, và thêm sự tạ-ơn vào.” Rô-ma 12:12; Cô- lô-se 4:2. Sứ-đồ Phi-e-rơ khuyên tín-giáo: “Hãy khôn-ngoaan tỉnh-thức mà cầu-nguyện.” 1 Phi-e-rơ 4:7. Sứ-đồ Phao lô đã dạy: “Trong mọi sự hãy dùng lời cầu-nguyện, nài-xin, và sự tạ-ơn mà trình các sự cầu-xin của mình cho Đức Chúa Trời.” Phi-líp 4:6. Giu-đe nhắn-nhủ: “Hỡi kẻ rất yêu-dầu, hãy nhen danh Đức Thánh-Linh mà cầu-nguyện, hãy giữ mình trong sự yêu-mến Đức Chúa Trời.” Giu- đê 20,21. Cầu-nguyện không thôi là mối dây liên-

kết không thể dứt được trời chặt linh-hồn ta vào với Chúa, để sự sống của Chúa tràn tuôn vào đời sống chúng ta, rồi từ đời sống chúng ta sự tinh- sạch và thánh-khiết chảy trở về với Chúa.

[147]

Cần phải bền lòng cầu-nguyện. Đừng để điều gì ngăn trở bạn. Hãy hết sức cố-gắng để giữ lấy sự thông-công giữa Chúa Jêsus và linh-hồn bạn. Hãy tìm mọi cơ-hội để dự những phiên cầu-nguyện. Những người thật lòng tìm kiếm sự giao-thông với thiên-đàng đều có mặt trong các phiên nhóm cầu-nguyện, trung thành trong công-việc ấy cùng hết lòng quan-tâm đến việc tiếp-nhận mọi lợi-ích mà họ có thể thu-thập được. Họ sẽ tận-dụng mọi cơ-hội để có thể tự đặt mình vào nơi có những tia sáng chói lòa từ thiên-đàng chiếu ra.

Chúng ta phải cầu-nguyện trong vòng gia-đình, nhưng trên hết, đừng bao giờ xao-lãng việc cầu- nguyện riêng, vì đó chính là sự sống của linh-hồn. Linh-hồn không thể nào phát-đạt nếu ta xao-lãng việc cầu-nguyện. Cầu-nguyện trong gia-đình không chưa đủ. Trong nơi thanh-vắng, hãy mở rộng tâm- hồn ta cho cặp mắt dò-xét của Đức Chúa Trời nhìn xem. Lời cầu — nguyện kín này chỉ có Đức Chúa Trời nghe mà thôi, Không một lỗ tai tọc-mạch nào được phép nghe những gánh nặng của tâm — hồn được dâng lên Chúa trong lời cầu-nguyện ấy. Trong lúc cầu nguyện riêng như vậy, linh-hồn phải được thoát khỏi ngoại-cảnh cùng mọi sự huyên-náo ở đời. Thầm-lặng nhưng thiết-tha, lời cầu nguyện ấy sẽ vang lên Đức Chúa Trời. Cái ảnh — hưởng êm — ái và bền-bỉ từ Đức Chúa Trời tỏa ra cho những ai tìm- kiếm Chúa trong lời cầu — nguyện riêng, vì Chúa là Đấng luôn lắng nghe những lời khẩn-nguyện phát-xuất từ nơi sâu-thẳm của tâm- hồn. Bởi sự thầm-lặng và đức-tin đơn-sơ mà linh- hồn giữ vững sự thông-công với Đức Chúa Trời để tích-lũy lấy những tia sáng thiên-thượng hầu tăng-cường và giữ vững lấy mình trong khi giao- tranh với Sa tan. Đức Chúa Trời chính thật là đồn-lũy và sức-lực của chúng ta.

[148]

Cầu-nguyện trong phòng riêng cũng chưa đủ. Trong khi lo công việc hằng ngày cũng hãy hướng lòng mình lên Đức Chúa Trời. Ê-nóc đồng đi với Đức Chúa Trời bằng cách ấy. Những lời cầu — nguyện thầm ấy chẳng khác nào mùi hương thơm tỏa ra trước ngai ân-phước, và Sa — tan không thể nào thắng nổi những kẻ đưa lòng mình nường-náu luôn bên cạnh Đức Chúa Trời.

Không lúc nào, cũng không nơi nào là không thuận-tiện để dâng lời cầu-xin lên Đức Chúa Trời. Không gì có thể ngăn-cản ta hướng

[149] lòng mình lên trong tinh-thần khẩn-nguyện tha-thiết. Khi ở giữa đám đông nơi phố-phường tấp-nập, hoặc trong lúc giao-thiệp trên trường thương-mãi, chúng ta đều có thể cầu-xin sự hướng-dẫn thiên-thượng như Nê- hê-mi xưa kia khi dâng số lên vua A-c-ta-xét-xe vậy. Bất-cứ nơi nào cũng có thể là chỗ để ta thông-công với Đức Chúa Trời. Ta phải mở cửa lòng luôn để lúc nào cũng có thể mời Đức Chúa Jê-sus ngự vào.

Tuy sống giữa vòng hoen-ố suy-đồi, ta có thể không hấp-thụ lấy uế — khí của thế-gian mà sống với bầu không-khí trong — sạch của thiên-đàng. Chúng ta có thể đóng kín cửa lòng khỏi những tư-tưởng ô — uế và mọi ý-nghĩ không thánh — khiết bằng cách dâng lòng mình lên Đức Chúa Trời qua lời cầu-nguyện thật tâm. Mọi kẻ nào mở lòng mình ra để tiếp-nhận sự nâng-đỡ và phước-hạnh của Đức Chúa Trời, sẽ bước đi trong bầu không- khí thánh-khiết hơn bầu không-khí của thế-gian, và sẽ được thông-công với thiên-đàng không thôi.

Chúng ta phải nhìn thấy hình-ảnh của Đức Chúa Jê-sus rõ-ràng hơn và thấu hiểu rõ-ràng hơn giá-trị của những sự thật vĩnh-cửu. Nét hoa-mỹ của sự thánh-khiết phải đầy-dẫy trong lòng của con-cái Đức Chúa Trời. Muốn được vậy, chúng ta phải cầu-xin Chúa bày-tỏ những sự-vật của thiên-đàng cho mình ngắm xem.

[150] Chúng ta phải để linh-hồn mình hướng thượng để Đức Chúa Trời ban cho hơi thở của thiên-đàng. Chúng ta có thể gần-gũi với Chúa đến nỗi hễ gặp cơn thử-thách bất-ngờ thì tư-tưởng của chúng ta liền hướng về Chúa cách vô-cùng tự-nhiên như loài hoa xoay về hướng mặt trời mọc vậy.

Hãy trình-bày cho Chúa mọi nhu cầu, mọi niềm vui, mọi nỗi khổ-đau, mọi sự lo-âu cũng như mọi sự sợ-hãi. Bạn không thể nào làm cho Chúa mang quá nặng đâu, cũng không có thể làm cho Ngài mệt-mỏi đâu. Chúa là Đấng thường đếm tóc trên đầu bạn sẽ không làm ngơ trước những sự thiếu- thốn của con Ngài đâu. “Chúa đầy lòng thương- xót và nhân từ.” Gia-cơ 5:11. Tấm lòng đầy tình- yêu của Chúa rất cảm-động bởi những sự đau-khổ của chúng ta, ngay khi chúng ta vừa thốt lời. Hãy dâng cho Chúa mọi phiền lo trong tâm-trí mình. Không có gì quá lớn đến Ngài mang không nổi vì Ngài nâng mọi thế-giới trên tay và điều khiển mọi sự trong vũ-trụ. Không có gì liên-quan đến sự an- khương của chúng ta mà lại quá nhỏ để Ngài không lưu-ý đến. Những đoạn đời của chúng ta không có chỗ nào quá đen — tối đến Ngài đọc không được; không một rối-rắm nào

quá khó đến Ngài giải-quyết không nổi. Không một tai-ương nào có thể xảy ra cho đứa con hèn-mọn nhút của Ngài. Không một lo-âu vò-xé linh-hồn nào, không một niềm vui tươi nở nào, không một lời cầu-nguyện thành-thật nào thoát khỏi đôi môi của con-cái Ngài mà Cha chúng ta ở trên trời không chú-ý đến ngay, “Ngài chữa lành người có lòng đau thương, và bó vít của họ.” Thi-thiên 147:3. Mỗi liên-hệ giữa Đức Chúa Trời và mỗi linh-hồn trong thế-gian gắn-bó mật-thiết quá rõ-ràng trọn- vẹn đến nỗi dường như không có một linh-hồn nào không được Ngài chăm-lo, cũng như không còn có một linh-hồn nào mà Ngài không ban Con yêu-quí duy — nhút của Ngài chết thay cho họ. [151]

Đức Chúa Jêsus phán rằng: “Các con sẽ nhơn danh Ta mà cầu xin, Ta chẳng nói rằng Ta không vì các con sẽ cầu-xin Cha đâu: Vì chính Cha yêu thương các con.” “Ta đã chọn các con ... hầu cho mọi điều chi các con nhơn-danh Ta cầu-xin Cha thì Ngài ban cho các con.” Giăng 16:26,27; 15:17. Nhơn-danh Đức Chúa Jêsus mà cầu-nguyện có ý- nghĩa đặc-biệt hơn là chỉ nhắc đến danh Chúa ở phần đầu và phần cuối bài cầu — nguyện. Điều đó có nghĩa là cầu-nguyện trong tinh-thần, trong tâm- trí của Đức Chúa Jêsus; có nghĩa là đã tin lời hứa của Chúa thì chúng ta phải trông-cậy trên ân-điển Ngài, làm việc của Ngài.

Đức Chúa Trời không có ý-định chúng ta phải thành những ảnsĩ hay những nhà tu-hành xa-lánh cõi đời để hiển mình cho việc thờ-phượng. Cuộc đời chúng ta phải như của cuộc đời Đấng-Christ — một phần trên núi-non, một phần trong quần- chúng. Một người chỉ biết cầu-nguyện thôi chớ không làm gì khác cả, chẳng bao lâu sẽ không còn cầu-nguyện nữa, hoặc-vả lời cầu-nguyện của người chỉ còn là một thể-thức hay một thói-quen hằng ngày thôi. Khi con người tự tách mình ra khỏi xã- hội, trốn-tránh những phận-sự của Cơ-độc-đồ, lánh xa việc mang lấy thập-tự khi họ không còn làm việc Chúa cách nhiệt-thành là Đấng hết lòng lo-toan cho họ, họ sẽ lạc mất chủ-đích của sự cầu- nguyện và cũng không cảm thấy được thúc-giục để dâng mình cho Chúa nữa. Lời cầu-nguyện của họ trở thành riêng — tư và ích-kỷ. Họ không còn cầu- xin cho những nhu-cầu của nhân-loại, hoặc gây- dựng nước của Chúa, hoặc cầu-xin được thêm năng-lực để làm việc Ngài nữa. [152]

Chúng ta mất-mát nhiều khi bỏ qua cơ-hội họp chung nhau để tăng-cường và khuyến-khích người khác làm việc Chúa. Ta không

còn thấy lẽ-thật của lời Chúa là quan-trọng và linh-động nữa. Lòng chúng ta không còn được soi-sáng và kích-động bởi ảnh-hưởng nên thánh của lời Chúa nên đời sống thiêng-liêng mình sa-sút lần. Vì có thiếu mất sự cảm-thông với nhau nên chúng ta bị thiệt-thòi nhiều trong việc giao-tiếp với tín-giáo. Kẻ nào chỉ khư-khư giữ lấy phần mình tức không giữ đúng cương-vị của Đức Chúa Trời đã chỉ — định cho người. Sự đào- luyện thích-nghi bản tánh của mình trong cách xử- thế giữa xã-hội giúp ta cảm-thông với kẻ khác, và đó cũng là phương-tiện để chúng ta phát-triển và thêm sức-lực trong công việc của Đức Chúa Trời.

[153]

Nếu tín-đồ họp lại với nhau, cùng nhau bàn- luận về lòng bác-ái của Đức Chúa Trời và lẽ-thật cứu-rỗi quý — báu thì chính tâm — hồn họ sẽ được tươi-tỉnh cùng thêm sức mới cho người khác nữa. Mỗi ngày chúng ta có thể học hỏi thêm về Cha của chúng ta ở trên trời, thấu-nhận thêm những kinh- nghiệm tươi mới về ân-điển Ngài, bây giờ chúng ta chỉ khao-khát được nói về tình yêu của Ngài, và trong khi chúng ta làm như thế, cõi lòng chúng ta sẽ được âm-áp: được thêm can-đảm. Nếu chúng ta nghĩ và nói nhiều hơn về Đức Chúa Jêsus mà không quá quan-tâm đến cá-nhân mình, chúng ta sẽ được càng gần Chúa hơn.

Nếu chúng ta thường suy-tưởng về Đức Chúa Trời như Ngài chăm-nom chúng ta, Ngài sẽ luôn luôn ở trong tâm-trí ta và không gì làm ta ưa- thích hơn là được nói về Chúa cùng chúc-tôn danh Ngài. Chúng ta nói về những sự-việc tạm-thời vì chúng ta thích những sự-việc ấy. Chúng ta nói về bạn-hữu mình vì chúng ta yêu mến họ, niềm vui cũng như nỗi buồn của mình đã kết chặt với họ. Thế thì chúng ta có lý-do trọng-đại biết chừng nào để kính-yêu Đức Chúa Trời hơn các bạn dưới thế của mình, dĩ-nhiên chúng ta đặt Ngài lên trên hết trong ý-nghĩ của chúng ta, nói đến sự nhân từ của Ngài và truyền ra quyền — năng Ngài. Những của quý-báu mà Ngài ban cho chúng ta, không phải để cho chúng ta đặt hết tư-tưởng và lòng say-mê của mình vào đó đến nỗi không còn nghĩ về Chúa được. Những vật đó luôn — luôn nhắc-nhở chúng ta đến Ngài, để buộc chúng vào mối bác-ái và ân-thâm đối với Ân — nhân của chúng ta ở trên trời vậy. Chúng ta sống quá gần với hạ-giới. Hãy nhướng mắt nhìn lên cửa đền thánh đang mở toang ở trên cao, là nơi sự vinh-hiển của Đức Chúa Trời chói lòa trên gương mặt của Đức Chúa Jêsus,

[154]

là Đấng “có thể cứu toàn- vẹn những kẻ nhờ Ngài mà đến gần Đức Chúa Trời.” Hê-bơ-rơ 7; 25.

Chúng ta càng phải chúc-tụng Chúa càng hơn “vì sự nhân-tử Ngài và vì các công-việc lạ-lùng Ngài làm cho con-cái loài người.” Thi thiên 107:8. Giờ thờ-phượng của chúng ta không phải chỉ để cầu-xin và thụ-hưởng mà thôi. Đừng nên bao giờ chỉ nghĩ đến sự thiếu-thốn của mình mà không bao giờ nghĩ đến những ân-huệ mình đã nhận được. Chúng ta cầu-xin không biết bao nhiêu nhưng ít tạ ơn thay! Chúng ta thụ — hưởng không thôi, tuy vậy, ít khi nào tỏ lòng biết ơn, ít khi nào chúc- tôn Chúa về những gì Ngài đã làm cho mình.

Xưa kia khi dân Y sơ-ra-ên nhóm nhau lại để thờ-phượng Chúa, Ngài chỉ-dẫn họ rằng: “Các con sẽ ăn tại đó, trước mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời các con, vui-vẻ cùng gia-quyến mình, vì mọi việc mình làm đã được Giê-hô-va Đức Chúa Trời con ban phước cho.” Phục-truyền Luật-Iê Ký 12:7. Việc gì làm để vinh-hiến Chúa, phải được làm với lòng vui-mừng, với bài hát chúc — tôn và tạ ơn, chớ không phải với sự u-sầu buồn-thảm.

[155]

Đức Chúa Trời của chúng ta là Chúa rất nhân hiền và đầy lòng thương-xót. Không bao giờ nên coi sự hầu việc Chúa là điều buồn lòng và mệt- mỏi. Sùng-bái Đức Chúa Trời và phụng-sự Ngài phải là sự vui-thỏa. Chúa không muốn con-cái Ngài là những kẻ mà Ngài ban cho sự cứu-rỗi lớn-lao, xem Chúa như người chủ hà-khắc. Ngài là bạn thiết của họ, nên khi họ thờ-phượng Ngài, Chúa ngự giữa họ để ban phước, an-ủi họ, làm cho lòng họ chứa-chan niềm vui và tình yêu. Đức Chúa Trời muốn con-cái Ngài được an-ủi trong sự hầu việc Ngài cũng tìm được vui-thú hơn khôn- khổ. Chúa định rằng mọi ai đến thờ-lạy Ngài sẽ đem về với họ những tư — tưởng quý — báu về sự chăm-lo và lòng bác-ái của Chúa, để họ được vui- vẻ trong mọi công — việc hằng ngày, và thật-thà, chánh-trực trong mọi sự.

Chúng ta hãy quây-quần nhau quanh thập-tự, Đấng Christ và sự đóng-đinh Ngài phải là chủ-đề để suy-gẫm, thảo-luận, và là mối xúc-cảm vui- mừng nhứt cho chúng ta” Chúng ta phải ghi-nhớ mọi ân- phước mà Đức Chúa Trời ban cho, và khi chúng ta nhận-thức được tình yêu sâu-xa của Ngài, chúng ta sẽ sẵn sàng giao-phó mọi sự vào bàn tay đã bị đóng đinh trên thập-tự cho chúng ta.

[156]

Linh-hồn sẽ nương cánh tạ ơn mà bay bổng lên thiên — đàng. Trên thiên — cung cao kia, Đức Chúa Trời được thờ — phượng bằng

bài ca, tiếng nhạc, nên khi chúng ta bày-tỏ lòng biết ơn của mình tức phù-hợp với sự thờ-phượng của thiên- binh vậy. “Kẻ nào dâng sự cảm-tạ làm của-lễ, tôn-vinh Chúa.” Thi — thiên 50:23. Vậy chúng ta hãy hết lòng tôn — kính, vui-mừng mà đến trước Đấng Tạo-Hóa

[157] mình để “tạ ơn, và tiếng ca hát”. Ê-sai 51:3.

CHƯƠNG 12: PHẢI LÀM SAO VỚI MỖI NGHI NGỜ?

NHIỀU người, như là những người còn non- nớt trong đời-sống Cơ-đốc, nhiều khi bị bối- rối vì những mối nghi-ngờ. Trong Kinh-Thánh có nhiều điều họ không giải-thích nổi cũng không hiểu nổi” nên Sa-tan nhưn đó làm lung-lạc đức-tin của họ nơi Kinh-Thánh, không tin đó là lời khải-thị của Đức Chúa Trời nữa. Họ tự vấn: “Làm sao tôi biết đâu là đường ngay lẽ-phải? Nếu Kinh-Thánh thật là lời của Đức Chúa Trời, làm sao tôi gỡ được những mối nghi-ngờ và rối-rắm này?”

Đức Chúa Trời không bao giờ đòi-hỏi chúng ta phải tin mà Ngài không ban cho đủ chứng-cớ để làm nền-tảng cho đức-tin mình. Sự thực-hữu của Ngài, bản-tánh của Ngài, chân-Iý của Ngài, thấy đều thiết-lập bởi lời chứng của lý-trí ta, mà lời chứng này thật nhiều vô kể. Tuy vậy, Đức Chúa Trời chẳng bao giờ cất đi mỗi nghi-ngờ có thể nổi lên. Đức-tin của chúng ta phải đặt trên chứng- cớ, chớ không phải lời biện-bạch. Những kẻ nào muốn nghi-ngờ, sẽ có dịp để nghi-ngờ trong khi những ai thật lòng muôn biết lẽ-thật sẽ tìm thấy không biết bao nhiêu bằng — chứng để làm nền- tảng cho đức-tin mình.

[158]

Tâm-trí non-kém của con người làm sao hiểu nổi tính-chất công- việc làm của Đấng vô tận được. Với một con người có sự nhận-xét tinh-tế nhưt, một người với trí khôn xuất-chúng, nhưng khi nhận xét Đấng Thánh, họ thấy Ngài được che-phủ bởi một sự huyền-bí vô-cùng. “Nếu bạn dò-xét, há có thể hiểu-biết được sự sâu-nhiệm của Đức Chúa Trời, và thấu rõ Đấng Toàn-Năng sao? Sự ấy vốn cao bằng các tầng trời: Vậy bạn sẽ làm gì? Sâu hơn âm-phủ: bạn hiểu biết sao đặng?” Gióp 11:7, 8.

Sứ-đồ Phao- lô kêu lên: “Ôi! sâu-nhiệm thay là sự giàu-có, khôn-ngoan và thông biết của Đức Chúa Trời! Sự phán-xét của Ngài nào ai thấu được, đường — nẻo của Ngài nào ai hiểu được.” Rô — ma 11:33. Nhưng dầu “mây và tối-tăm ở chung-quanh Ngài; sự công- bình và sự ngay-thẳng vẫn làm nền của ngôi sao Ngài.” Thi — thiên 97:2. Chúng ta có thể hiểu được những sự chăm-lo của Chúa đối

[159]

với mình, và những động-lực thúc-đẩy Ngài làm việc ấy, để nhận biết rằng tình yêu vô-biên và ân- điển dồi-dào đã hợp nhau trong quyền-năng bất- tận. Chúng ta hiểu biết những gì có lợi cho ta về những mưu — định của Ngài, ngoài ra ta vẫn còn phải trông-cậy vào bàn tay toàn-năng và lòng đầy bác-ái của Ngài.

Lời của Đức Chúa Trời cũng như bản-chất thánh của Ngài, trình-bày những sự mầu-nhiệm mà con người thấp-hèn của chúng ta không bao giờ thấu-triệt nổi. Sự xâm-nhập của tội-lỗi vào trong thế-gian, việc Đấng Christ trở nên xác-thịt, sự tái- sanh, sự sống lại, cùng những vấn-đề khác được nêu ra trong Kinh-Thánh đều là những sự huyền- bí quá sâu xa để tâm-trí con người giải-thích hay hiểu thấu triệt-để. Nhưng dầu không hiểu nổi những sự mầu-nhiệm của Chúa, chúng ta cũng không có lý-do gì để nghi-ngờ lời Ngài cả. Trong cõi thiên- nhiên có biết bao huyền-bí quanh ta mà ta không thể dò-xét thấu-đáo được. Một thể sống đơn-giản nhưt đã nêu ra vấn-đề rắc-rối đến người thông — minh xuất-chúng bỗng cảm thấy mình bất lực, không giải — thích suông. Ở bất-cứ nơi nào cũng đều có những kỳ-quan vượt quá tầm hiểu biết của chúng ta. Vậy khi tìm thấy trong thế-giới thiêng-liêng cũng có những sự huyền-bí vượt quá trí mình, ta há nên ngạc-nhiên sao? Tất-cả những sự khó khăn ấy đều do nơi sự kém-cỏi và hẹp-hòi của tâm-trí con người mà thôi. Trong Kinh-Thánh Đức Chúa Trời ban cho chúng ta đủ chứng-cớ về bản-chất thiên-thượng, ta không nên nghi-ngờ lời Chúa chỉ vì ta không hiểu thấu-đáo mọi sự mầu-nhiệm của Ngài.

[160]

Sứ-đồ Phi-e-rơ đã nói trong Kinh-Thánh có nhiều “chỗ khó hiểu, mà những kẻ dốt-nát và tin không quyết đem giải sai ý-nghĩa... chuốc lấy sự hư- mất riêng về mình.” 2 Phi-e-rơ 3:16. Những kẻ nghi ngờ thường dùng những đoạn khó hiểu ấy để làm đầu đề đánh-đổ Kinh-Thánh, nhưng trái lại những đoạn ấy lại là những chứng-cớ hùng-hồn nhưt chỉ rằng Kinh-Thánh đã được Đức Chúa Trời soi-dẫn. Nếu Kinh-Thánh không nói gì về Đức Chúa Trời mà chỉ nói đến những điều ta dễ hiểu; nếu sự cao- trọng và quyền-uy của Chúa mà tâm-trí thấp-kém của chúng ta dễ thấu-triệt thì Kinh-Thánh không còn là dấu-chỉ rõ-ràng về quyền-uy thiên-thượng mà Chúa đã phú cho. Chính sự vĩ-đại kỳ-bí của những đầu-đề trình-bày trong ấy làm cho chúng ta tin vững Kinh-Thánh là lời của Đức Chúa Trời.

[161]

Kinh — Thánh phô-bày lẽ-thật cách giản-dị và ứng-dụng hoàn-toàn thích-hợp với mọi nhu-cầu và nguyện-vọng của lòng người, đã

làm ngạc-nhiên và mê-hoặc cả những bộ-óc siêu-việt. Trong lúc ấy những con người thấp-kém và vô học cũng nhận thấy con đường cứu-rỗi ở trong ấy. Tuy những lẽ thật được dẫn-giải đơn-sơ lại luận đến những vấn-đề cao-xa thâm-thúy vượt quá sự hiểu-biết của loài người, nên chúng ta chỉ tiếp-nhận tùy theo sự phán dạy của Đức Chúa Trời. Như vậy, chương-trình cứu-rỗi được đặt trên chúng ta để làm cho mọi người thấy được từng bước một mà họ phải dò theo trong sự ăn-năn trở lại cùng Đức Chúa Trời và đức-tin trong Đức Chúa Jê-sus, để được cứu theo đường-lối mà Đức Chúa Trời đã chỉ-định. Tuy vậy, bên dưới những lẽ-thật dễ hiểu này còn tàn-trữ những sự huyền-bí che kín vinh-hiển của Chúa, tức những sự huyền-bí vượt quá khả-năng tìm — kiếm của trí người, lại soi — sáng những kẻ thành thật tìm kiếm chân-lý với sự kính-cẩn và đức-tin. Càng nghiên-cứu Kinh Thánh, ta càng xác tín Kinh-Thánh là lời của Đức Chúa Trời hằng sống, và lý-luận của con người qui-phục trước oai-quyền của sự khải-thị thiên-thượng.

Thú-nhận việc ta không thể hiểu thấu-đáo mọi lẽ-thật của Kinh-Thánh, tức nhìn-nhận rằng trí- óc hữu-hạn không thể nào hiểu nổi cõi vô-tận, rằng con người không thể nào hiểu được mọi mưu-định của Đấng Toàn-Tri.

[162]

Vì không thể nào dò thấu được mọi huyền-vi của Kinh-Thánh, nên những kẻ nghi-ngờ cùng những kẻ bất-tín chối-bỏ lời của Chúa; ngay những kẻ tự xưng tin-nhận Kinh-Thánh cũng chưa chắc thoát khỏi điều nguy-hiểm này đâu. Sứ-đồ Phao-lô nói rằng: “Hỡi anh em, hãy giữ lấy, kéo ai trong anh em có lòng dữ và chẳng tin mà trái — bỏ Đức Chúa Trời hằng sống chẳng.” Hê-bơ-rơ 3:12. Nên nghiên-cứu thật cặn kẽ mọi sự dạy-dỗ của Kinh- Thánh, cùng dò tìm cả “những sự sâu-nhiệm của Đức Chúa Trời” đến mức Kinh-Thánh đã khải-thị cho chúng ta. 1 Cô-rinh-tô 2:10. Trong khi “những sự bí-mật thuộc về Giê- hô — va Đức Chúa Trời chúng ta” thì “những sự bày-tỏ thuộc về chúng ta”. Phục-truyền Luật-lệ Ký 29:29. Công-việc làm của Sa tan là đảo-lộn năng-lực tra-cứu của trí-não con người. Sự kiên-căng lẫn-lộn vào việc nghiên-cứu lẽ- thật của Kinh-Thánh, nên người ta cảm thấy thiếu kiên-nhẫn và qui-hàng nếu họ không giải-nghĩa nổi mọi phần của Kinh-Thánh theo ý họ mong-muốn. Họ cho rằng quá nhục để thú-nhận việc mình không hiểu nổi Kinh — Thánh. Họ không bằng lòng kiên- tâm chờ-đợi đến lúc Đức Chúa Trời thấy cần giải- bày lẽ-thật ra cho họ cách có lợi. Họ nghĩ rằng với

[163] trí khôn vốn có mà không cần một sự giúp-đỡ nào khác cũng đủ cho họ hiểu Kinh-Thánh, nên khi không đạt đến mức ấy, họ ngang-nhiên chối-bỏ quyền-lực của Kinh-Thánh đi. Thật ra có nhiều lý-thuyết và giáo-lý được nhiều người công-nhận phát-xuất từ Kinh-Thánh lại không có căn-bản trong sự dạy-dỗ của Kinh-Thánh và thật trái ngược hẳn với sự khải-thị của Kinh-Thánh. Những điều này đã gây nghi-ngờ và hoang-mang cho nhiều người, Tuy-nhiên ta không thể qui điều ấy cho Kinh-Thánh mà phải qui cho những lời người ta xuyên-tạc Kinh-Thánh.

Nếu loài thọ-tạo có thể đạt đến mức hiểu-biết hoàn-toàn Đức Chúa Trời cùng mọi công-việc của Ngài, thì khi đã đạt đến mức ấy rồi, họ không còn tìm-kiếm chơn-lý nào nữa cả, tức đã đạt đến mức hiểu-biết triệt-để và đã phát-triển tột-cùng về mặt tâm-trí rồi. Bây giờ Đức Chúa Trời không còn phải là Đấng tôi-thượng nữa, và con người đã đến mức hiểu-biết tột-cùng sẽ không còn tiến-bộ được nữa. Chúng ta hãy tạ-ơn Đức Chúa Trời vì sự thật không phải như thế. Đức Chúa Trời là Đấng vô- tận, trong Ngài “đã giấu — kín mọi sự quý — báu về khôn-gioan thông — sáng.” Cô-lô-se 2:3. Trải qua cõi đời-đời, con người có thể tìm-kiếm mãi, học- hỏi mãi cũng không với nổi kho khôn-gioan, nhân- từ và quyền-năng của Chúa.

[164] Đức Chúa Trời định rằng ngay trong cảnh đời này, lẽ-thật của Ngài vẫn cứ bày-tỏ ra mãi cho con- cái Ngài. Chỉ có một cách để đạt được sự hiểu biết này. Ta có thể thấu hiểu lời của Đức Chúa Trời nhờ Đức Thánh-Linh vốn là Đấng khải- thị Kinh-Thánh. “Nếu không phải là Thánh-Linh của Đức Chúa Trời, thì chẳng ai biết sự trong Đức Chúa Trời.” “Vì Đức Thánh-Linh dò-xét mọi sự, cả đến sự sâu-nhiệm của Đức Chúa Trời nữa.” 1 Cô-rinh-tô 2:11, 10. Đấng Cứu-thế có hứa với các môn-đồ rằng: “Lúc nào Thần Lẽ-thật sẽ đến, thì Ngài dẫn các con vào mọi lẽ-thật... Ngài sẽ lấy điều thuộc về Ta mà rao bảo cho các con.” Giăng 16:13,14.

Đức Chúa Trời muốn con người dùng khả- năng phán-đoán của họ. Sự nghiên-cứu Kinh-Thánh sẽ tăng-cường và nâng-cao trí-tuệ hơn bất-cứ môn học nào khác. Dầu vậy chúng ta cũng phải thận-trọng việc thần-thánh-hóa lý-trí vì nó cũng bị ảnh-hưởng của sự yếu-đuôi và bất-toàn của nhân- loại. Nếu chúng ta muốn Kinh-Thánh không che mờ sự hiểu-biết của mình đến nỗi không thể hiểu được lẽ-thật rõ-ràng nhứt, chúng ta phải có được sự đơn-sơ và đức-tin như đứa bé, sẵn sàng học-hỏi và nhờ Đức Thánh-Linh soi-dẫn cho. Cảm thấy

được quyền-năng và sự khôn-ngoaan của Đức Chúa Trời cùng là sự bất-lực của con người để hiểu-biết sự cao-cả của Ngài, đủ làm cho chúng ta hạ mình xuống, và mỗi khi giở trang Kinh-Thánh chúng ta làm với vẻ kính — cẩn thánh — khiết y như khi đến trước mặt Chúa vậy. Khi nghiên-cứu Kinh-Thánh, lý-trí của chúng ta phải nhìn — nhận một thẩm- quyền cao hơn nó, cả tấm lòng cũng như trí-tuệ phải bái-phục trước Đấng TỰ-HỮU.

[165]

Có nhiều điều có vẻ khó-khăn hoặc mờ-ám mà Đức Chúa Trời cho những kẻ thật lòng tìm-hiểu thấy sáng-tỏ. Nhưng nếu không có Đức Thánh-Linh, chúng ta dễ xuyên-tạc hoặc giải sai những điều ấy đi. Có nhiều người đọc Kinh-Thánh mà không lợi- ích gì cả, trái lại còn thiệt-hại rõ-ràng nữa. Khi lời Chúa được mở ra thiếu sự kính-cẩn và lời cầu- nguyện, khi tư-tưởng và tình-cảm không xu-hướng về Đức Chúa Trời hoặc hợp ý với Ngài, tâm-trí sẽ mờ-mịt với ngờ-vực và việc học Kinh-Thánh như vậy chỉ tăng thêm lòng nghi-ngờ. Sa-tan chiếm lấy tư-tưởng và nêu lên những điều giải-thích không chính-xác. Khi một người không hòa-hợp với Đức Chúa Trời bằng lời nói hay việc làm, thì dầu họ có học — lực căn-bản uyên-thâm đến đâu, họ cũng chỉ hiểu sai Kinh-Thánh mà thôi. Ta không nên tin-tưởng những lời giải — thích Kinh- Thánh của họ. Kẻ nào học Kinh-Thánh để tìm sự mâu-thuẫn, sẽ không nhận thấy được sự thiêng- liêng. Với kiến-thức méo-mó họ sẽ thấy nhiều lý- do để nghi-ngờ, để không tin nơi những sự việc thật rõ-ràng và đơn-sơ.

[166]

Dầu người ta khéo che-đậy cách mấy đi nữa, nhiều khi nguyên-do chánh của lòng nghi-ngờ là sự ưa-chuộng tội-lỗi. Những kẻ có lòng kiêu-căng, thích tội-lỗi cùng những kẻ không sẵn lòng tuân-phục mọi điều-kiện của Kinh-Thánh sẽ không tiếp- nhận những sự dạy-dỗ, những lời ngăn-cấm của Kinh-Thánh, trái lại họ sẵn-sàng nghi-ngờ quyền- lực của Kinh-Thánh vậy. Để đạt tới chân-lý, ta phải thật lòng khao-khát hiểu-biết chân-lý và sẵn-sàng tuân theo. Mọi ai lấy tinh-thần nầy mà nghiên-cứu Kinh-Thánh sẽ tìm thấy vô-số chứng-cớ chỉ rằng đó là lời Đức Chúa Trời. Họ sẽ thấu-triệt chân-lý, nhờ đó trở nên khôn-ngoaan để được cứu-rỗi.

Đấng-Christ đã phán: “Nếu ai không làm theo ý-muốn Con Đức Chúa Trời, thì sẽ biết đạo-lý Ta có phải là bởi Đức Chúa Trời, hay là Ta nói theo ý Ta.” Giăng 7:17. Thay vì hoài-nghi và kích- bác những điều mình không hiểu, bạn hãy nương theo sự sáng đã chiếu-gọi trên bạn thì bạn sẽ tiếp- nhận được sự sáng lớn hơn. Nhờ ân-điển

của Đấng Christ, hãy làm trọn mọi phận-sự hằng ngày mà bạn đã hiểu rõ, bạn sẽ hiểu và thi-hành cả những điều mà hiện nay bạn còn nghi-ngờ.

[167] Có một bằng-cớ bày-tỏ rõ cho mọi người—từ người có học-lực cao nhất đến người dốt-nát nhất — đó là bằng — có kinh — nghiệm. Đức Chúa Trời khuyên chúng ta nên thử tính-chất thực-hữu của lời Ngài, thử để tìm thấy sự thật trong lời hứa Ngài. Ngài khuyên chúng ta “nắm thử xem Đức Giê-hô-va tốt lành dường bao,” Thi-thiên 34:8. Thay vì nghe lời kẻ khác, chúng ta phải tự nắm thử lấy. Chúa đã phán: “Hãy cầu xin đi, các con sẽ được.” Giăng 16:24. Chúa sẽ làm trọn lời hứa Ngài. Lời Chúa luôn luôn ứng-nghiệm, không thể nào sai được. Trong khi chúng ta đến cùng Đức Chúa Jê-sus, vui hưởng sự yêu — thương đầy-dẫy của Ngài, mọi nghi — ngờ và âm-u đều tan biến trong ánh sáng của Ngài.

Sứ-đồ Phao-lô đã từng nói rằng Đức Chúa Trời “đã giải-thoát chúng ta khỏi quyền của sự tối-tăm, làm cho chúng ta dời qua nước của Con rất yêu — dấu Ngài.” Cô-lô-se 1:13. Mọi người đã trải qua sự chết để vào sự sống đều “làm chứng chắc rằng Đức Chúa Trời là thật.” Giăng 3:33. Họ làm chứng rằng: “Tôi cần sự giúp — đỡ và đã tìm được trong Đức Chúa Jê-sus. Mọi thiếu-thốn đều được cung-cấp. Linh-hồn đói khát đã được no đủ. Kinh-Thánh hiện nay đối với tôi là sự khả- thị của Đức Chúa Jê-sus-Christ. Có phải bạn hỏi tại sao tôi tin Chúa Jê-sus chẳng? Vì đối với tôi, Ngài là Đấng Cứu-Chuộc thiên — thượng! Tại sao tôi tin Kinh-Thánh à? Vì tôi tìm thấy Kinh-Thánh là tiếng phán của Đức Chúa Trời cho linh-hồn tôi.”

[168] Có thể chúng ta có được bằng-chứng Kinh- Thánh là thật và Đấng Christ là Con Đức Chúa Trời. Chúng ta biết chắc rằng mình tin Kinh- Thánh không phải là tin những chuyện huyền- hoặc xa-xôi.

Phi-e-rô khuyên các anh em “tân tởm trong ân-điển, và trong sự thông-biết Chúa và Cứu-Chúa chúng ta là Đức Chúa Jê-sus — Christ.” 2 Phi-e- rô 3:18.

Khi dân-sự của Đức Chúa Trời lớn lên trong ân — điển, họ sẽ hiểu lời Chúa càng ngày càng rõ- ràng hơn. Họ sẽ nhìn thấy ánh sáng mới và sự đẹp-đẽ của chơn-ly thánh. Lịch-sử của hội-thánh trải qua các thời-đại đã chứng-thực điều này và vẫn còn tiếp-tục như thế đến ngày cuối cùng. “Con đường người công-bình giống như sự sáng chiếu rạng, càng sáng thêm lên cho đến giữa trưa.” Châm-ngôn 4:18.

Nhờ đức-tin, chúng ta có thể nhìn đến cõi vị- lai và giữ lấy lời hứa của Chúa để khôn-lớn thêm, đem mọi bản-năng của con người hợp nhứt với thiên-đàng, và đưa mọi năng-lực của chúng ta vào mối liên-lạc với nguồn sáng. Chúng ta có thể vui- mừng lên vì mọi điều làm chúng ta rối trí bây giờ, Chúa sẽ làm sáng-tỏ cả, những điều hiện nay còn thật khó hiểu, bây giờ sẽ được giải-đáp, những chỗ trí-óc non-nớt của chúng ta thấy mờ nhòe, bây giờ sẽ thấy vô-cùng [169] hòa-hợp và đẹp-đẽ khôn- tả. “Ngày nay chúng ta xem như trong một cái gương cách mập-mờ: đến bây giờ chúng ta sẽ thấy hai mặt đối nhau; ngày nay tôi chưa biết hết: đến bây giờ tôi sẽ biết như Chúa đã biết tôi vậy.” 1 Cô-rinh-tô 13:12. [170]

[171]

CHƯƠNG 13: VUI MỪNG TRONG CHÚA

CON-cái của Đức Chúa Trời được gọi để làm đại — diện cho Đấng Christ, để bày-tỏ sự nhân-tử và ân-diễn của Chúa. Đức Chúa Jêsus đã bày-tỏ bản chất thật của Đức Chúa Trời thế nào, chúng ta cũng bày-tỏ Ngài cho thế-gian chưa hề biết đến lòng bác-ái của Ngài thế ấy. “Như Cha đã sai Con trong thế -gian,” Đức Chúa Jêsus khấn, “thì Con cũng sai họ trong thế-gian.” “Con ở trong họ và Cha ở trong Con ... để cho thế — gian biết chính Cha đã sai Con đến.” Giăng 17:18, 23. Sứ-đồ Phao-lô ngỏ lời với môn-đồ Đấng Christ rằng: “Rõ thật anh em là bức thư của Đấng Christ”, “mọi người đều biết và đều đọc.” 2 Cô-rinh-tô 3:3, 2. Mỗi tín-đồ là một bức thư mà Chúa Jêsus đã gửi cho thế-gian. Nếu bạn là môn đồ Đấng Christ, Ngài dùng bạn làm bức thư cho gia-đình, cho khu phố, xóm, làng, là nơi bạn sinh-sống. Đức Chúa Jêsus ngự trong bạn muốn nhủ vào lòng những người chưa biết đến Ngài. Có lẽ họ không đọc Kinh- Thánh, hoặc không nghe tiếng phán từ những trang sách ấy thốt ra, họ không thấy lòng bác-ái của Đức Chúa Trời qua công việc của Ngài làm; nhưng nếu bạn là người đại-diện thật cho Ngài, có thể nhờ bạn mà họ biết được một phần nào sự nhân-tử của Chúa, họ sẽ được chinh-phục về mối bác-ái và hầu việc Ngài.

[172]

Cơ-độc-đồ chẳng khác nào ngọn đèn sáng trên con đường về trời. Họ phải phản-chiếu cho thế- gian ánh sáng từ Đức Chúa Jêsus đã chiếu-gọi trên họ. Đời sống và bản-tánh của họ phải thế nào để những người khác có thể nhận-định đúng Đấng Christ và công-việc của Ngài.

Nếu chúng ta đại-diện Đấng Christ, chúng ta phải làm cho mọi người thấy hầu việc Chúa là một điều thích-thú như sự thật vốn là thế. Những tín-đồ nào tích-lũy những mối u-sầu bi-thảm trong tâm-hồn, hay lảm-bầm phiền-trách, tức làm cho thế-gian quan-niệm sai-lầm về Đấng Christ và đời sống tín — giáo vậy. Họ làm cho người khác có cái ấn — tượng là Đức Chúa Trời không muốn thấy con-cái Ngài được vui-vẻ, mà làm thế tức họ làm chứng nghịch lại Cha của chúng ta ở trên trời rồi.

[173]

Sa-tan rất vui-mừng khi thấy nó xúi-giục được con-cái Đức Chúa Trời không tin-tưởng nơi Ngài, lại nghi-ngờ thiện-ý của Chúa và quyền-năng cứu- chuộc chúng ta. Nó rất thích làm cho ta cảm-thấy rằng Đức Chúa Trời đã sắp-đặt sẵn để làm hại chúng ta. Công-việc làm của Sa-tan là cố chỉ cho ta thấy Đức Chúa Trời thiếu lượng khoan-dung và thương-xót. Nó giải sai sự thật về Đức Chúa Trời. Nó trám đầy tư — tưởng con người với những ý- niệm sai-lầm về Đức Chúa Trời, rồi thay vì giữ vững chơn-lý về Thiên-Phụ, chúng ta lại thường khi đeo-đuổi theo lời giải sai của Sa-tan để bất- kính Đức Chúa Trời bằng cách không tin-cậy Ngài và lảm-bảm nghịch cùng Ngài. Sa-tan bao giờ cũng tìm cách làm cho cuộc đời tin-kính thành đen-tối. Nó muốn làm cho tôn-giáo có vẻ nặng — nề, khó- khăn; và khi qua sự bất-tín, Cơ-đốc-đồ mang lấy khía-cạnh này của tôn-giáo trong chính cuộc đời mình, người đã ủng-hộ Sa-tan vậy.

Có nhiều người đi trên con đường sống mà mắt chỉ chăm nhìn vào những lỗi-lầm, những thất bại cùng thất-vọng, nên lòng họ chứa đầy buồn-rầu và chán-ngán. Trong khi tôi còn ở bên Âu-châu, tôi biết một người chị trong Chúa mắc phải việc này. Chị gặp phải sự chán-nản lớn và viết thư cho tôi, nhờ tôi giúp-đỡ chị. Sau khi đọc thư chị, đêm ấy tôi nằm chiêm bao thấy mình đang ở trong một cánh vườn. Có một người dường như là chủ vườn dắt tôi đi dạo quanh các con đường tuyệt xinh. Trong khi tôi đang hái hoa và say — sưa với mùi hương thơm ngát của những đóa hoa ấy, thì người chị này, đi bên cạnh tôi, chỉ cho tôi thấy những bụi gai không đẹp mắt tí nào đang cản lối đi của chị. Chị buồn-rầu than-thở. Chị không theo người hướng-đạo để đi trên con đường nhưng đi trên đồng chà-chuôm gai-gốc. Chị than lên: “Một khu vườn đẹp-đẽ như thế này lại bị gai-gốc làm hư đi, thật không đáng tiếc lắm sao?” Người dẫn đường đáp lại: “Cứ để yên gai gốc đó đi vì chúng chỉ gây thương-tích cho cô thôi. Hãy ngắt những đóa hoa hường, hoa huệ và lạc-dương kia.”

[174]

Trong kinh-nghiệm đời sống của bạn há chẳng có những điểm chói sáng hay sao? Há bạn đã không từng hưởng qua những giây phút tim nhảy rộn- ràng với niềm vui khi nhận lấy ảnh — hưởng của Đức Thánh-Linh sao? Khi nhìn lại những chương sách của cuộc đời mình, bạn không tìm thấy những trang thỏa lòng sao? Có phải lời hứa của Đức Chúa Trời như ngàn hoa thơm ngát mọc hai bên đường

[175]

của bạn chẳng? Bạn há không để mọi nét mỹ-miêu và hương thơm ngào — ngạt tràn đây lòng mình sao?

Gai-gốc và chà-chuôm chỉ gây nên thương- tích và làm bạn khốn-khổ. Nếu bạn chỉ đi góp nhặt những thứ này dâng tặng cho người khác, bạn chẳng những xem thường lòng nhân-tử của Đức Chúa Trời, bạn còn ngăn chặn những người ở quanh bạn đi vào con đường sống vậy.

Nếu đem mọi kỷ-niệm bi-thương của cuộc đời như sự sa-ngã và thất-vọng — rồi nhắc-nhờ, than-khóc mãi cho đến khi bạn hoàn-toàn ngã lòng, tức không phải là một hành-động khôn-ngoan. Một tâm-hồn chán-nản chứa đầy u-ám, chẳng những nó không tiếp-nhận ánh sáng của Đức Chúa Trời mà còn phủ bóng trên con đường kẻ khác nữa.

[176] Hãy tạ ơn Đức Chúa Trời về những hình-ảnh tươi-sáng mà Ngài đã ban cho chúng ta. Chúng ta hãy kết-hợp lại những lời hứa quý báu về lòng bác- ái của Đức Chúa Trời, luôn luôn ghi nhớ rằng: Con của Đức Chúa Trời đã lìa ngôi báu của Cha Ngài, mặc nhân-tính vào thân-tính của Ngài để có thể cứu-chuộc con người khỏi quyền lực của Sa- tan; Ngài đấng-thắng cho chúng ta, mở cửa trời cho loài người, cùng bày-tỏ cho họ thấy nơi Chúa biểu-lộ sự vinh-hiến của Ngài; việc con người sa- ngã được kéo ra khỏi hố sâu chết mất mà tội-lỗi đã xô đẩy họ xuống, rồi đưa họ về mối giao-thông mật-thiết với Đức Chúa Trời đời-đời, chịu nổi cuộc thử-thách nhờ đức-tin nơi Đấng Cứu — Thế, mặc lấy sự công-bình của Đấng Christ rồi sẽ được đưa lên tận ngôi báu của Ngài — mọi việc ấy là những hình -ảnh mà Đức Chúa Trời muốn chúng ta chiêm-ngưỡng vậy.

Mỗi khi chúng ta có vẻ như là nghi-ngờ lòng bác-ái của Đức Chúa Trời, không còn tin-tưởng nơi lời hứa Ngài, tức chúng ta bất-kính Ngài và làm buồn Đức Thánh-Linh. Bà mẹ nghĩ thế nào nếu con mình cứ than-trách mình hoài dường như mình không đối-xử với chúng cách tử-tế, trong khi cả đời mình chỉ cố-gắng lo cho quyền-lợi của chúng và làm cho chúng có đủ mọi sự tiện-nghi? Nếu chúng nghi-ngờ lòng thương của bà, điều đó làm tấm lòng bà đau-đớn biết chừng nào. Những bậc phụ-huynh có con-cái đối-xử với mình như vậy, nghĩ thế nào? Như vậy Thiên-Phụ của chúng ta sẽ đối với chúng ta ra sao khi chúng ta không tin — cậy lòng bác-ái của Ngài mà chính lòng bác-ái ấy đã thúc- đẩy Ngài ban Con độc-sanh chết thay để chúng ta được sống? Sứ-đồ Phao-lô viết: “Ngài không tiếc chính

Con mình, nhưng vì chúng ta hết thầy mà phó Con ấy cho, thì Ngài há cũng chẳng sẽ ban mọi sự luôn với Con ấy cho chúng ta sao? [177]
Rô-ma 8:32. Tuy vậy đã có biết bao nhiêu người qua hành-động, nếu không qua lời nói, thốt lên rằng: “Chúa đâu phải làm điều này cho tôi. Có lẽ Ngài thương- yêu kẻ khác chứ không thương-yêu tôi đâu.”

Mọi điều này thật làm hại linh — hồn bạn, vì mọi lời nghi-ngờ bạn thốt ra tức mời sự cám-dỗ của Sa-tan đến; nó càng tăng-cường ý ngờ-vực của bạn, làm buồn thiên-sứ được phái xuống giúp-đỡ bạn. Khi Sa-tan cám-dỗ bạn, chớ hé ra một lời nghi-ngờ ảm-đạm nào cả. Nếu thuận lòng theo sự xuôi-dục của nó, trí bạn sẽ chứa đầy ý bất-mãn và phản-nghịch. Nếu bộc-lộ cảm — tình của mình ra, mọi mối nghi-ngờ mà bạn bày — tỏ không những phản — ứng lại cho bạn thôi đâu, nó còn như hột giống sẽ nảy mầm và sanh trái trong cuộc đời của những người khác, mà lúc bấy giờ bạn không thể nào chặn đứng ảnh-hưởng của lời nói mình được. Chính mình bạn có thể thoát được những sự cám- dỗ và cạm-bẫy của Sa — tan, nhưng những người khác đã bị ảnh-hưởng của bạn làm lung-lạc có thể không thoát nổi sự bất-tín mà bạn gây ra trước đó. Nếu những lời nói của ta chỉ làm tăng thêm năng- lực thiêng-liêng và sự sống thì quý biết bao.

Thiên-sứ đang lắng tai để nghe bạn thuật lại cho thế — gian như thế nào về Đức Chúa Jêsus trong khi đàm-luận, hay nói về Đấng đã [178]
sống lại và hiện đang cầu thay cho bạn trước mặt Cha Ngài. Khi bắt tay người bạn thân, môi miệng và lòng bạn hãy ngợi — khen Đức Chúa Trời. Điều này sẽ làm cho người bạn ấy suy-nghĩ đến Đấng Christ.

Ai nầy đều chịu sự thử-thách, gặp những nỗi đắng-cay khó mang, bị cám-dỗ khó chống-cự nổi. Họ đã đủ khổ rồi, đừng đem những nỗi khó-khăn của mình kể cho người khác làm gì, nhưng hãy đem mọi sự trình lên cho Chúa trong lời cầu- nguyện. Bạn hãy tự đặt một định-luật là không bao giờ thốt ra một lời nghi — hoặc hay thôi-chí. Bạn có thể góp công rất nhiều để tô — điểm đời sống những kẻ khác thêm phần trong — sáng, trợ lực mọi cố-gắng của họ bằng lời nói đầy hy vọng và vui tươi của bạn.

Có biết bao linh-hồn can-đảm đang bị cám-dỗ điều-linh sắp qui-hàng trong cuộc tranh-đấu chống bản-ngã và quyền-lực của điều ác. Đừng làm nản- lòng con người giao-tranh cam-go như vậy. Hãy dùng

[179] những lời can-đảm đầy hy-vọng để làm người phấn-khởi và mạnh tiến trên con đường người phải đi. Sự sáng của Đấng Christ chói lòa từ bạn là thế đó. “Chẳng có người nào trong chúng ta vì chính mình mà sống.” Rô-ma 14:7. Bởi ảnh-hưởng âm- thầm của chúng ta mà người khác được khích-lệ thêm sức hoặc họ bị nản — lòng mà lìa bỏ Đấng Christ và chân-lý.

Nhiều người có những ý-tưởng quái-gở về đời sống và bản-tánh của Đấng Christ. Họ nghĩ rằng Chúa là Đấng lạnh — nhạt, không tình-cảm, cay- nghiệt, khắc-khổ. Trong nhiều trường-hợp, trọn kinh — nghiệm tín-giáo bị tô lên bởi những hình- ảnh đen tối này.

Người ta thường nói Chúa khóc chó không hề biết cười là gì. Đấng Cứu-Thế của chúng ta thật là Người Buồn — khổ, thường bị đau-đớn vì Ngài mở lòng Ngài để nhận lấy mọi sự rửa-sả của nhân-loại, Nhưng dầu đời sống của Ngài đầy hy-sinh, phủ đầy đau-đớn, lo-âu mà tinh-thần không bao giờ nao-sờn. Diện mạo của Ngài không hề mang vẻ buồn-đau bi-lụy, nhưng đầy vẻ thanh-thản nhẹ-nhàng. Lòng Ngài là một mạch sống tuôn tràn. Bất-cứ nơi nào Ngài đến, Ngài đều mang theo với Ngài sự ngơi-nghỉ, thanh-tĩnh và niềm vui chan-hòa.

[180] Đấng Cứu-Thế của chúng ta thật nghiêm-trang, nhiệt-thành nhưng không hề rầu-rĩ, sầu-muộn. Kẻ nào học-đòi theo Chúa thì cuộc đời của họ mang đầy mục-đích thiết-tha. Họ sẽ có một nhận — thức thấu-đáo về trách-nhiệm cá-nhân. Họ không còn khinh-xuất, không ồn-ào hư-không, không đùa-cợt thô-tục. Tôn-giáo của Đấng Christ ban ra như dòng sông bình-tĩnh xuôi — dòng. Nó không dập tắt ánh sáng vui-mừng, không hạn-chế sự vui-vẻ, không che khuất nụ cười rục-rỡ như ánh-dương. Đấng Christ đến không phải để cho người ta phụng-sự mình nhưng để phục — vụ loài người. Khi tình yêu của Ngài đã ngự-trị tâm — hồn, chúng ta liền noi theo gương Chúa.

Nếu chúng ta cố giữ trong tâm-trí mình những hành — động bất-chánh, thô-bỉ của kẻ khác, chúng ta sẽ thấy rằng mình không thể nào yêu-mến họ cũng như Đấng Christ yêu chúng ta. Ngược lại nếu chúng ta cứ nghĩ đến tình yêu và lòng thương xót diệu-kỳ của Đấng-Christ đối với chúng ta, chính tinh-thần ấy cũng từ chúng ta tuôn-tràn qua cho kẻ khác. Chúng ta phải yêu thương và kính-trọng lẫn nhau. Đừng cố giữ lỗi-lầm và sự bất-toàn mà chúng ta không thể không nhìn thấy. Phải trau-dồi đức khiêm-nhường, giữ lấy mình và

đổi-xử dịu- dàng, kiên-nhẫn với lỗi-lầm của kẻ khác. Hành- động như thế sẽ giết chết tánh ích-kỷ hẹp — hòi nhưng làm cho ta trở nên quảng — đại bao-dung.

Tác-giả Thi-thiên có nói: “Hãy tin — cậy Đức Giê-hô-va, và làm điều lành; khá ở trong xứ và nuôi mình bằng sự thành-tín Ngài.” Thi-thiên 37:3. “Hãy tin-cậy Đức Giê-hô-va”. Mỗi ngày đều có những gánh nặng, lo-âu, phiền-não của nó đè nặng trên mỗi người, thế mà khi gặp nhau chúng ta lại sẵn- sàng để thốt ra những nỗi khó-khăn và thử-thách của mình cho người khác nghe. Ta thường để sự lo-lắng vu-vơ, sợ-hãi không căn-cứ đè nặng trên tâm-hồn và lộ hẳn ra nét mặt đến người ngoài nghĩ rằng chúng ta không hề có một Đấng Cứu — Thế đầy thương-xót, sẵn-sàng nghe những lời thỉnh- nguyện và cứu-giúp chúng ta trong khi cần đến.

[181]

Nhiều người cứ sống trong sợ-hãi, lo-lắng vu- vơ như vậy mãi. Mỗi ngày đều có ân-tứ từ lòng bác- ái của Đức Chúa Trời bao quanh; mỗi ngày họ thụ- hưởng phước-hạnh dư — dật của Ngài, nhưng họ không nhìn thấy ân-phước ấy. Tâm-trí họ chỉ ghi sâu vào những gì không tốt-đẹp mà họ e rằng sẽ xảy ra cho họ, hoặc những khó-khăn có thể xảy ra thật sự nhưng quá nhỏ, rồi họ phóng-đại ra đến nỗi làm cho cặp mắt của họ thành đui-tối trước những sự việc lớn-lao mà họ cần biết ơn. Những khó- khăn họ gặp phải, đáng lý nên đem khai-trình cho Chúa là nguồn cứu-trợ duy-nhứt, lại làm họ xa cách Chúa vì hoài-nghi và thán-oán.

Chúng ta có thể nào bất-tín đến mực ấy chẳng? Tại sao chúng ta phải bội-nghĩa và vong-ân đến thế? Đức Chúa Jê-sus là Bạn thiết của chúng ta. Cả thiên-đàng đều chăm-lo đến sự an-lạc của chúng ta. Chúng ta không nên để những lo-toan, bối-rối của cuộc sống hằng ngày làm mệt trí, làm mờ ý chúng ta. Nếu cứ lo-âu, lúc nào cũng sẽ có những điều làm chúng ta lo-âu mãi. Không nên đeo — đuối những gì làm cho ta hao-mòn trí — lực mà không giúp ta chịu-đựng nổi thử-thách.

[182]

Bạn có thể lo-lắng trong công-việc làm ăn; tương-lai của bạn có thể càng ngày càng mù-mịt hơn bạn có thể bị lỗ-lã, nhưng đừng thối chí; hãy giao mọi sự lo toan cho Đức Chúa Trời, cứ bình-tĩnh, vui-vẻ luôn. Hãy cầu xin Chúa ban cho sự khôn-ngoan để lèo-lái mọi chuyện riêng mình cách khéo-léo hầu tránh được lỗ — tai — ương. Hãy cố hết sức mình để cải-thiện tình-thế.

Chúa hứa sẽ *trợ lực*, nhưng bạn vẫn phải làm bổn-phận bạn. Khi trông-cậy vào Đấng cứu- trợ của chúng ta và bạn đã làm hết sức mình rồi, hãy tiếp-nhận kết-quả cách vui-mừng.

[183] Đức Chúa Trời không có ý-định cho con-cái Ngài mang nặng gánh lo-âu. Ngài không hề lừa- dối chúng ta bao giờ, Chúa không phán như vậy: “Đừng sợ-hãi vì sẽ chẳng có điều nguy-hiểm nào trên bước đường của con cả.” Ngài biết sẽ có nhiều thử-thách cam-go và đã nói thẳng cho chúng ta biết, Ngài không đề-nghị giải-pháp đem con-cái Ngài ra khỏi thế-gian tội-ác này, nhưng Ngài chỉ cho họ một nơi nương-tựa vững-chắc. Ngài cầu-nguyện cho các môn-đồ như vậy: “Con chẳng cầu Cha cất họ khỏi thế — gian, nhưng xin Cha gìn-giữ họ cho khỏi điều-ác.” Chúa lại cảnh-cáo các môn-đồ Ngài rằng: “Các con sẽ còn sự hoạn-nạn trong thế-gian nhưng hãy cứ vững lòng, ta đã thắng thế-gian rồi” Giăng 17:15; 16:33.

Trong bài giảng trên núi, Chúa dạy các môn-đồ Ngài những bài học quý-báu trên vấn-đề cần phải trông-cậy nơi Đức Chúa Trời. Những bài học này cốt để nung chí con-cái của Đức Chúa Trời qua các thời-đại, mãi đến thời-đại của chúng ta vẫn còn đầy-đủ ý-nghĩa của lời giáo-huấn và an- ủi. Đấng Cứu-Thế chỉ cho các môn-đồ Ngài nhìn vào muôn chim của từng không đang trối tiếng chúc-tôn vui-mừng, không hề bận tâm lo-nghĩ, vì “chúng nó chẳng có gieo, chẳng gặt” mà Chúa Cha vẫn lo cho chúng đầy-đủ sự cần dùng. Đấng Cứu- Thế hỏi lại các môn-đồ: “Các con há chẳng phải là quý-trọng hơn loài chim sao?” Ma-thi-ơ 6:26.

[184] Đấng chăm — gìn loài người và thú — vật sè tay Ngài ra và cung-cấp mọi sự cho loài thọ-tạo của Ngài. Chim trời cũng được Chúa để ý đến. Ngài không đặt thức-ăn vào mỏ chúng, nhưng Ngài lo sẵn để khi cần, chúng liền được no lòng. Chúng phải góp — nhặt các loại hạt mà Chúa đã rải ra. Chúng tìm lấy vật-liệu để làm ổ. Chúng phải nuôi con. Nhưng chúng đi ra làm việc với giọng hót lảnh-lót vì “Cha các con ở trên trời nuôi chúng.” “Các con há chẳng phải là quý — trọng hơn chúng sao?” Bạn có hơn chúng không ở mặt thông-minh? Trong việc thờ — phượng thiêng — liêng, bạn không quý-trọng hơn chim trời sao? Nếu chúng ta tin- cậy Ngài là Đấng dựng nên cơ-thể chúng ta theo hình-ảnh Ngài và bảo-tồn sự sống chúng ta, lại chẳng cung-cấp đủ mọi nhu-cầu cho chúng ta sao?

Chúa chỉ cho các môn-đồ ngắm xem ngàn hoa tươi — thắm trong đồng nội, với nét đẹp đơn-sơ nhưng rực-rỡ mà Đức Chúa Cha

đã ban cho chúng để bày-tỏ tình yêu của Ngài đối với nhân-loại. Chúa dạy: “Hãy ngắm xem những hoa huệ ngoài đồng mọc lên như thế nào.” Nét đẹp-đẽ giản-dị tự-nhiên của bông hoa vượt quá sự rực-rỡ sạng-trọng của vua Sa-lô-môn. vẻ hào — nháng mà kỹ-thuật tinh-vi nhờ mỹ-thuật tạo ra không thể nào sánh được với vẻ đẹp mỹ-miêu óng-ánh của loài hoa do Chúa tạo nên. Chúa hỏi rằng: “Hỡi kẻ ít đức-tin, loài cỏ ngoài đồng là giống nay còn sống, mai bỏ vào lò, Đức Chúa Trời còn cho nó mặc đẹp thế ấy thay, huống chi là các con.” Ma-thi-ơ 6:28,30. Nếu Đức Chúa Trời, bậc nghệ-sĩ thánh ban cho loài hoa sớm-nở-tối-tàn những màu-sắc biến đổi tế-nhị như thế thì Ngài càng chăm-sóc loài Ngài dựng nên theo hình-thể Ngài chu-đáo hơn biết chừng nào? Chúa dùng bài học này để khiển-trách [185] những kẻ quá lo-âu, bối-rối, nghi-ngờ và thiếu đức-tin.

Chúa muốn con trai con gái của Ngài thấy đều vui-vẻ, bình-an và vâng-lời Ngài, Đức Chúa Jê-sus phán: “Ta để sự bình-an lại cho các con, Ta ban sự bình-an cho các con, Ta cho các con sự bình an chẳng phải như thế-gian cho. Lòng các con chớ hề bối-rối và đừng sợ-hãi.” “Ta nói cùng các con những điều đó, hầu cho sự vui-mừng của Ta ở trong các con, và sự vui-mừng các con được trọn- vẹn.” Giăng 14:27; 15:11.

Hạnh — phúc rút-tĩa từ những động-lực tư-kỷ tức vượt ra ngoài con đường bổn-phận, thật mong- manh, mơ — hồ và tạm — bợ thay. Hạnh-phúc ấy thoáng qua rồi mất biến, lưu lại tâm-hồn một sự cô-độc buồn-đau. Trái lại trong sự hầu việc Đức Chúa Trời có đầy đủ niềm vui. Người Cơ-độc-đồ không hề cảm-thấy bị bỏ rơi để bước đi trên con đường bấp-bênh một mình, không bị bỏ quên trong hồi-tiệc, vô-ích và ngã lòng. Dầu chúng ta không hưởng được những lạc-thú ở đời này, chúng ta vẫn sung-sướng trông-chờ cuộc sống tương-lai vậy.

Tuy vậy, ngay trong hạ-giới này, người tín-đồ vẫn có được niềm vui thông-công với Đấng Christ, họ vẫn có thể hưởng được sự sáng của lòng bác-ái Ngài, được an-ủi ấm-áp bởi sự hiện-diện của Ngài. [186] Mỗi bước đường ta đi trong cuộc đời càng đưa ta đến gần Đức Chúa Jê-sus hơn, càng cho ta một kinh-nghiệm sâu-xa hơn về tình yêu của Ngài, và càng đưa ta một bước gần đến chốn ngời nghỉ phước-hạnh và bình-an hơn. Vì vậy không nên bỏ mất lòng tin — tưởng mình, nhưng phải giữ chắc hơn bao giờ cả. “Đức Giê-hô-va đã cứu-giúp chúng ta bây giờ”, cũng sẽ cứu — giúp chúng ta cho đến cuối-cùng.

1 Sa-mu-ên 7:12. Hãy nhìn đến những kỷ-niệm đời-đời, ôn lại những gì Chúa đã làm để an-ủi, để cứu chúng ta thoát khỏi bàn tay của kẻ tiêu-diệt. Hãy nhớ mãi sự thương-xót êm-ái mà Đức Chúa Trời đã bày-tỏ cho chúng ta,— những giọt lệ Chúa đã lau ráo, những đau-đớn Ngài đã thoa-dịu, những bồn-chồn đã giải-thoát, những nỗi hãi-hùng biến-mất, mọi nhu-cầu được đầy-đủ, mọi phước-hạnh Chúa ban cho, — mọi điều ấy đã làm cho chúng ta thêm mạnh-mẽ, để đương đầu với những gì sẽ xảy đến cho chúng ta trên bước đường trần-thế còn lại mà mình phải đi cho trọn.

[187] Chúng ta hãy nhìn đến những bồi-rối mới trong cuộc giao-tranh sẽ tới. Nhưng chúng ta cũng có thể nhìn lại những gì đã xảy ra ở quá-khứ như nhìn đến tương-lai và nói; “Đức Giê-hô-va đã cứu giúp chúng ta đến bây giờ”, “Đời con lâu bấy nhiêu, sức mạnh con lâu bấy nhiêu”. Phục-truyền Luật-lệ Ký 33:25. Sự thử-thách sẽ không vượt quá sức-lực mà Chúa đã ban cho để chúng ta chịu-đựng. Vì vậy, ta hãy bắt tay vào công — việc ngay từ chỗ Chúa đặt chúng ta vào, tin chắc rằng dầu việc gì sẽ xảy ra, Chúa sẽ ban cho chúng ta sức- mạnh tương-đương với cam-go mình phải chịu.

Rồi đây cửa trời sẽ mở rộng để tiếp-đón con- cái Đức Chúa Trời. Từ miệng vì Vua vinh — hiển sẽ tỏa ra lời ngọt dịu như tiếng nhạc êm-đềm rằng: “Hỡi các con được Cha Ta ban phước, hãy đến mà nhận lấy nước thiên-đàng đã sắm-sẵn cho các con từ khi dựng nên trời đất. Ma-thi-ơ 25:34.

[188] Bây giờ kẻ được cứu-chuộc sẽ được nghinh tiếp vào những ngôi nhà mà Đức Chúa Jêsus sắm- sẵn cho họ. Bạn hữu của họ không phải là những kẻ gian — ác ở đời — những kẻ dối-trá, thờ hình- tượng ô-úế và bất-tín — nhưng họ sẽ bầu-bạn với những người đã thắng Sa-tan nhờ ân-điển của Đức Chúa Trời, và đã tạo được đức-tánh hoàn-toàn. Mọi khuynh-hướng tội-lỗi, mọi sự bất-toàn làm cho họ đau-đớn ở đời này đều đã được tẩy sạch bởi huyết của Đấng Christ. Họ sẽ được ban cho sự tuyệt-hảo rực-rỡ của vinh-hiến Ngài vượt quá sự sáng của mặt trời. Rồi tinh-thần đẹp-đẽ, bản- tánh toàn- vẹn của Ngài từ họ chói lòa vượt quá sự rực-rỡ bên ngoài. Ở trước ngôi trắng-tinh của Đức Chúa Trời, họ không còn một dấu-vết tội- lỗi, đồng chia phần thánh-khiết và đặc — ân của thiên-binh.

Ngắm xem tài-sản vinh-hiến rực-rỡ mà mình có thể nhận-lãnh được, thì “người lấy chi mà đổi linh- hồn lại?” Ma-thi-ơ 16:26. Người có thể rất nghèo — khó nhưng lại vô-cùng giàu-có với phẩm-

hạnh mà thế-gian không thể nào hiển cho họ được. Tâm-hồn được cứu-chuộc và tẩy sạch tội-lỗi với mọi năng — lực cao-quí đã hiển-dâng để hầu việc Chúa, thật quý — báu không ước — lượng nổi. Cả thiên-cung trước mặt Đức Chúa Trời và các thiên- sứ thánh đều tỏ kín một niềm vui được diễn-đạt qua những khúc hát khải-hoàn thánh-khiết.